



**CHỦ TRƯỞNG**  
Cổ Hòa Thượng  
Trưởng lão  
thượng Phước  
hạ Huệ

**TỔNG THƯ KÝ**  
**TÒA SOẠN**  
Đại Đức  
Thích Phước Thái

**BAN BIÊN TẬP**  
Phước Thái,  
Phước Thanh  
Đồng Minh, Minh  
Quang, Diệu Thông,  
Tịnh Đức, Thanh Trì,  
Thanh Dung,  
Tâm Hòa, Hoàng Cao,  
Hoa Vô Ưu, Trí Lạc

**BAN THƯ KÝ**  
Phước Viên  
Phước An.

**CỘNG TÁC VIÊN**  
Phước Hỷ,  
Ngọc Hân,  
Nguyên Hoa,  
Thiện Tuệ.

**NHIẾP ẢNH**  
Hán Dân, Ngọc Anh,  
Mã Gia Tường,  
Tâm Lộc.

**TRANG TRÍ**  
**HÌNH BÌA**  
Phước Quảng  
Hán Dân



## NỘI DUNG

Lá Thư Tòa soạn	<i>Ban Biên Tập</i> .....	1-2
Thiệp mời Vu Lan	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	2
Thông bạch Vu Lan 2561	<i>Hòa Thượng Thích Phước Bổn</i> .....	3
Nghĩ về Mẹ	<i>Lê Văn</i> .....	4-6
Nhớ Mẹ (thơ)	<i>Văn Thân</i> .....	6
Ngày Vu Lan ngồi nhớ Mẹ	<i>Đồng Minh</i> .....	7-9
Đền thiên (thơ)	<i>Thích Phước Thái</i> .....	9
Ba tôi	<i>TM</i> .....	10
Mẹ ơi! Tiếng gọi theo dòng thời gian	<i>Cao Thanh Dung</i> .....	11 - 12
Bên giường Mẹ	<i>Huệ Liên</i> .....	13- 14
Thầy	<i>Án Nguyên</i> .....	15- 16
Cảm niệm Vu Lan	<i>Thường Hỷ</i> .....	17- 18
Xả (thơ)	<i>PT</i> .....	18
Ước mơ thành tựu	<i>Một Phật tử</i> .....	19 - 20
Cuộc đời của Mẹ	<i>Viên Hương</i> .....	21- 22
100 câu hỏi Phật pháp tập 2	<i>Phước Thái</i> .....	23 - 27
Mẹ (thơ)	<i>Sư cô Huệ Mãnh</i> .....	27
Pháp Hội Siêu Độ tại Tổ đình	<i>Ban Tin Tức</i> .....	28
Tìm hiểu bí pháp trong Kinh Pháp Hoa	<i>Đồng Minh</i> .....	29 - 33
Đi bộ giữa mùa đông (thơ)	<i>Diễm Lê</i> .....	33
Ngày Vesak Liên Hiệp Quốc	<i>Minh Quang</i> .....	34 - 36
Đôi dòng tưởng nhớ Bác Vụ	<i>Cao Thanh Dung</i> .....	37 - 38
Đạo từ của Thượng Tọa	<i>Ban Tin Tức</i> .....	39 - 42
Tình không đoạn kết	<i>Viên Hương</i> .....	43- 47
Ma ha rộng lớn (thơ)	<i>Tịnh Đức</i> .....	47
Thông báo	<i>Ban Hộ Niệm Chùa Phước Huệ</i> .....	48
Bạch Vân Hoàng Hải	<i>Tâm Hòa soạn</i> .....	48
Thư Cảm tạ	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	49
Thông báo Khóa tu Xuất gia ....	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	50
Danh sách cúng hoa	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	51
Thư kêu gọi đóng góp xây cất	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	52
Hình ảnh sinh hoạt	<i>Tổ đình Phước Huệ</i> .....	53-54
Quảng cáo	.....	55-64

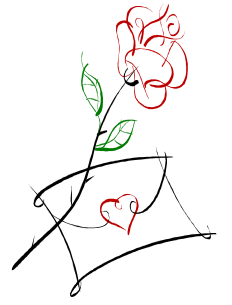
*Tạp chí Tổ Đình Phước Huệ xin tri ân mọi sự đóng góp thư từ, bài vở của Chư Tôn Đức và đồng hương, Phật tử khắp mọi nơi. Ban Biên Tập cũng xin hoan nghênh sự ủng hộ của các cơ sở thương mại, quý đồng hương, Phật tử bằng cách quảng cáo, mua báo dài hạn, ủng hộ tài chánh, cộng tác và phát hành tạp chí Phước Huệ. Thư từ, bài viết, chi phiếu xin gửi về:*

Phuoc Hue Temple

365 Victoria Street, Wetherill Park NSW 2164. Australia

*Tâm Hiếu là Tâm Phật - Hạnh Hiếu là Hạnh Phật*

# Lá Thư Tòa soạn



Mùa Vu Lan về trong hoàn cảnh xã hội có nhiều biến động xảy ra gây nên tình trạng bất an, luôn đe dọa đến đời sống an nguy cho con người. Đời sống của nơn loại hiện nay, khác nào như đang đứng trên bờ vực thẳm, không biết mình sẽ rơi xuống hố sâu vào lúc nào. Quả địa cầu hiện nay như đang lên cơn sốt rên rỉ quằn quại gãy chết. Hiện tượng này chính do bàn tay con người tạo nên. Theo các nhà khoa học báo động cho biết, trái đất đang trên đà gia tăng sức nóng, bởi do con người cho thải ra quá nhiều lượng khí độc làm ô nhiễm môi sinh, rồi đến phá hoại rừng cây sát hại nhiều sinh vật v.v... mà hậu quả là những trận thiên tai họa hại giáng xuống. Đó là sự cảnh cáo báo động của thiên nhiên, thế mà con người vẫn chưa chịu hồi tâm tỉnh thức.

Mặt khác cho chúng ta thấy, ngày nay, không ai có thể phủ nhận được sức vạn năng của ngành khoa học kỹ thuật. Các nhà khoa học đã khám phá và phát minh nhiều thứ máy móc tinh vi sắc xảo, nhằm cung ứng những tiện nghi vật chất cho đời sống con người thụ hưởng. Tại các nước tiên tiến, sự tiêu thụ vật chất ngày càng lên cao, nhưng rất tiếc, người ta không thể tìm thấy hạnh phúc trong những thứ tiện nghi vật chất đó. Bởi lòng dục vọng ham muốn của con người không có giới hạn và cũng không bao giờ họ biết dừng lại. Đầu óc của con người ngày nay nó quay cuồng theo nhịp điệu bon chen tranh giành hơn thua theo cuộc sống, nên người ta không có một phút giây nào được yên tĩnh trong tâm hồn. Khoa học có thể cung ứng mọi thứ tiện nghi vật chất máy móc cho con người, nhưng có một thứ mà họ không thể nào cung ứng được, đó là sự bình an hạnh phúc trong tâm hồn của mỗi con người.

Thế nên, đời sống con người nếu chỉ biết đua đòi chạy theo nhu cầu vật chất không thôi, mà xao lãng xem nhẹ phần tinh thần, thì chắc chắn con người không thể nào có được hạnh phúc. Sự suy thoái đạo đức ngày càng tuột dốc đến mức độ thâm trầm, nhất là ở các nước mệnh danh là tân tiến văn minh. Muốn lấy lại sự quân bình và nâng cao phẩm chất đạo đức con người, thiết nghĩ, mỗi người chúng ta nên có những phút giây yên tĩnh để quán chiếu di dưỡng đời sống tâm linh. Chính đời sống tâm linh mới thực là quan trọng, vì nó là chủ động điều khiển đời sống thể chất. Một cuộc sống mất thế quân bình giữa vật chất và tinh thần, tất nhiên nó sẽ đưa đến tình trạng khủng hoảng mất thăng bằng và đó chính là hậu quả của những tệ nạn phạm pháp gây nên những xáo trộn thác loạn bất an cho xã hội. Hiện tượng này đã và đang xảy ra ở mức độ báo động trầm trọng khắp nơi trên thế giới.

Muốn điều chỉnh hoán cải lại đời sống cho phù hợp với bản chất giá trị đạo đức tâm linh, thiết nghĩ, chúng ta nên quán chiếu sâu vào tâm thức để tìm lại lẽ sống chân thật của chính mình. Đó là con đường thẳng hoa đạo đức đưa chúng ta trở lại đầu nguồn của sự sống. Có thể, thì chúng ta mới mong thoát khỏi những ràng buộc khổ đau hệ lụy trong thế giới hiện tượng đầy hận thù tranh chấp bạo động khủng bố tang thương này. Sự nuôi dưỡng đời sống tâm linh làm giảm bớt những căng thẳng bức xúc nội tại, do ngoại cảnh mang lại, thật là điều tối cần thiết.

Nhìn vào thực trạng của việc cấu trúc xã hội hiện nay, ta thấy thật quá lỏng lẻo, nếu không muốn nói là hiện đang trên đà biến

chất băng hoại. Bao nhiêu những vấn nạn xã hội đã và đang diễn ra choáng mắt hằng ngày khắp nơi trên hành tinh này. Từ những biệt nghiệp cá nhân gây ra tạo thành cộng nghiệp chung cho cả nhơn loại. Đó là những nỗi thống khổ bức bách cùng cực mà mọi người như đang bị cái "khổ treo ngược" bức bách hành hạ. Trước thảm cảnh đó, xã hội rất cần đến những con người giàu lòng nhân ái, có trái tim biết yêu thương hòa kính và với huệ nhãn tuệ giác sắc bén như Tôn giả mục kiên liên soi sáng cứu thoát mẹ Ngài. Đó là đôi mắt "từ nhãn thị chúng sanh" của Bồ tát Quán Thế Âm.

Khởi đi từ những ý thức nhận định căn bản đó, nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu Dương lịch 2017 Phật lịch 2561, một lần nữa, tòa soạn xin trân kính gửi đến toàn thể quý độc giả một món quà nhỏ bé: "Đặc san Phước Huệ" để tạo nên nhịp cầu thương yêu trong tinh thần phụng sự văn hóa dân tộc và đạo pháp

ở xứ người. Nhân đây, chúng tôi cũng xin đón nhận những ý kiến đóng góp xây dựng của quý độc giả khắp nơi về hình thức và nội dung của tờ báo. Đồng thời, chúng tôi cũng xin chân thành tri ân tấm lòng cao cả của quý ân nhân và quý cộng tác viên đã thường xuyên quan tâm nhiệt tình ủng hộ bài vở cũng như đóng góp tịnh tài để nuôi dưỡng tờ báo được sống còn góp mặt trong công việc phụng sự ích lợi chung.

Trong tinh thần hoài niệm hướng vọng về mùa Vu Lan Thắng Hội, Phật lịch 2561, với bao tâm thành tri ân và báo ân, một lần nữa, chúng tôi xin kính chúc toàn thể quý độc giả thân thương cùng gia quyến, một mùa Vu Lan mang nhiều ý nghĩa tốt đẹp nhất, trong niềm vui tràn đầy hạnh phúc với tất cả tâm thành trong ý hướng xây dựng thắt chặt tình người và niềm hiếu hạnh cao vời muôn thuở.

Trân Trọng  
**Ban Biên Tập**

Tổ Đình Phước Huệ

## THIỆP MỜI

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Trân trọng kính mời :

Quý Đồng hương Phật tử

Đến tham dự **ĐẠI LỄ VU LAN THẮNG HỘI PHẬT LỊCH 2561**

tổ chức tại: Tổ Đình Phước Huệ

365 Victoria St. Wetherill Park NSW 2164 - Điện thoại: (02) 9725 2324

trong 2 ngày:

**THỨ BẢY 02/09/17: - Đại lễ Vu lan báo hiếu tại Đại Tông Lâm Phật Giáo  
- Lễ dâng sớ cầu siêu Vu lan**

**CHỦ NHẬT 03/09/17: - Đại lễ Vu Lan Thắng Hội - Văn nghệ Vu Lan**

Sự hiện diện của Quý vị sẽ góp phần vào việc duy trì đạo hiếu truyền thống lâu đời của tổ tiên chúng ta.

Kính chúc quý vị hiếu tâm kiên cố, phước quả viên thành.

Trân trọng,

**BAN TỔ CHỨC**





THE VIETNAMESE BUDDHIST PHUOC HUE TEMPLE

TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ

365 Victoria Street, Wetherill Park N.S.W. 2164 Australia  
Tel: (02) 9725 2324 Fax: (02) 9725 5385 Email: phuochue@phuochue.org

## THÔNG BẠCH ĐẠI LỄ VU LAN PHẬT LỊCH 2561

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính gửi : Chư Tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni,  
Cùng quý đồng hương Phật tử,

Mùa Vu Lan 2561 lại đến, người con Phật nói riêng, hàng hiếu tử nói chung, không ai không nghĩ nhớ công ơn sanh thành dưỡng dục của đấng song đường. Không những tưởng niệm người quá vãng mà với cha mẹ hiện tiền, những gì tốt đẹp nhất đều vì cha mẹ mà dâng hiến.

Lời huấn thị của đức Thế tôn về Vu Lan thắng hội, tấm gương chí hiếu của Tôn giả Mục Kiền Liên qua pháp hạnh Vu Lan đã để lại cho chúng sanh, cho nhơn loại một bài học sống về hiếu đạo. Dù cuộc sống có bận rộn, khó khăn nhưng đến mùa Vu Lan hàng hiếu tử vẫn không quên tinh thần Vu Lan báo hiếu.

Tinh thần Vu Lan báo hiếu được thấm nhuần trong lòng dân tộc Việt Nam ta qua câu ca dao: Tháng sáu mua nhãn bán trâm – Tháng bảy ngày rằm vọng hội Vu Lan.

Theo tinh thần đại thừa, chữ Hiếu không phải chỉ thể hiện sự hiếu thuận đối với cha mẹ, đối với lục thân quyến thuộc, mà đối với tất cả chúng sanh đều phải có lòng hiếu thuận. Do đó, mỗi hành vi, lời nói, ý nghĩ làm tổn hại tha nhơn, tổn hại các loài đều nên cố tránh. Đây chính là mục đích cứu cánh của tinh thần Vu Lan báo hiếu, tinh thần Cứu đảo huyền, tinh thần giải tỏa nỗi khổ đau của nhơn loại, của chúng sanh.

Kính mong toàn thể hoan hỷ hưởng về mùa Vu Lan báo hiếu bằng tấm lòng thành kính, trang nghiêm ba nghiệp.

Trong giờ phút trang nghiêm cử hành đại lễ Vu Lan, toàn thể pháp chúng dành một phút, thành kính tưởng niệm đức Tông trưởng Phước Huệ Sơn Môn Học phái Thượng nhơn thượng Phước hạ Huệ Trưởng lão Hòa thượng Đại Sư.

Kính nguyện Tam Bảo thù từ gia hộ chư tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni, quý đồng hương Phật tử thân tâm thường an lạc.

Trân trọng,

Phước Huệ Sơn Môn Học Phái

Tông trưởng

Sa môn Thích Phước Bôn.

# Nghĩ về Mẹ



Có thể nói "Mẹ" là một chủ đề muôn thuở, là bản tình ca bất tận. Không có thứ ngôn ngữ nào có thể diễn tả hết được tình mẹ. Vì mẹ là một thứ tình yêu thương thiêng liêng cao cả mà trên thế gian này không có thứ gì có thể so sánh được. Núi có cao lớn đến đâu, biển có sâu rộng đến mấy, tất nhiên, cũng còn có giới hạn của nó. Trong khi đó, thì tình yêu thương của mẹ nó không có ranh giới bờ mé. Tuy nhiên, vì muốn cụ thể hóa tình yêu thương bao la rộng lớn của mẹ, nên người ta thường ví tình mẹ bao la như bầu trời và niềm yêu thương của mẹ luôn tuôn chảy bất tuyệt như dòng suối tươi mát êm dịu ngọt ngào. Nói chung, tất cả những thứ vật chất nào mang lại những chất liệu ngọt ngào tươi mát ấm áp êm dịu thì được người ta ví như là tình mẹ. Nào là chuỗi ba hương, xôi nếp một và đường mía lau v.v... Ngoài ra, người ta còn cụ thể hóa công lao khó nhọc sanh thành giáo dưỡng của cha mẹ bằng những hình ảnh núi cao, biển rộng. Đó là vì người ta không muốn trừu tượng tình yêu thương của mẹ gói trọn trong ký ức. Cụ thể hóa so sánh đó cũng là một hình ảnh có tác dụng lớn đánh mạnh vào tâm thức của con người. Để người ta có thể hình dung ra cái công lao sanh thành giáo dưỡng của cha mẹ nó cao sâu rộng lớn như trời cao bể cả. Đó cũng là cách giáo dục cụ thể hóa cho con người phải nhớ đến cội nguồn công lao cao cả của ông bà cha mẹ, hầu để lo báo đáp thâm ân trong muôn một.

Song song với những hình ảnh cụ thể so sánh này, trong kho tàng văn chương Việt Nam của ta có biết bao những áng văn chương tuyệt tác, những điệu hát câu hò, những vần thơ bất hủ, những câu ca dao tục ngữ tuyệt vời v.v... đã diễn tả nói lên tất cả những công ơn nặng nhọc lớn lao cao vời của cha mẹ. Một bài ca dao mà hầu hết người Việt Nam nào cũng đều thuộc nằm lòng.

*Công cha như núi Thái sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra  
Một lòng thờ mẹ kính cha  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*

Hay:

*Công cha nặng lắm cha ơi!  
Nghĩa mẹ bằng trời chín tháng cưu mang  
Chín tháng cưu mang nhờ đức mẹ  
Ba năm bồng ẵm cảm ơn cha*

Hoặc:

*Công cha như núi ngất trời  
Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển đông  
Núi cao bể rộng mênh mông  
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!*

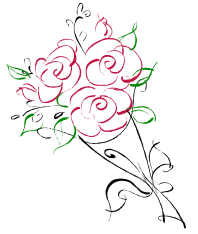
Như đã nói, sự so sánh nào cũng chỉ là nằm trong "Đới chất cảnh" và tất nhiên là nó có giới hạn rồi. Mà tình mẹ thương con thì làm gì có giới hạn? Không có giới hạn cụ thể thì chỉ còn là trừu tượng. Trừu tượng chỉ có thể cảm nhận bằng trái tim mà không có thể diễn tả. Vì còn diễn tả là còn có đóng khung giới hạn. Mà tình thương yêu và công lao cao cả của cha mẹ thì nó vượt ngoài cái giới hạn diễn tả đó. Thay vì diễn tả một dòng sông đang trôi chảy, sao bằng ta hãy nhảy xuống dòng sông đó bơi lội tắm mát. Có nhảy xuống dòng sông, ta mới có thể cảm nhận được dòng nước trong xanh tươi mát đang trôi chảy. Muốn hiểu được trọn vẹn tình yêu thương cao cả của mẹ thì ta chỉ có thể cảm nhận bằng trái tim xúc cảm mà thôi. Cảm nhận bằng một trái tim yêu thương thật sự của ta. Lúc đó ta cũng không cần nghĩ đến "bổn phận" hay "trách nhiệm" gì cả. Vì còn những thứ đó là ta còn bị rơi vào trạng huống ràng buộc ngăn cách. Hãy để cho dòng cảm xúc của ta luân lưu nhẹ nhàng ôm chầm lấy mẹ vào lòng ta như một dòng sông ấm áp hài hòa đang trôi chảy. Ta cũng đừng có "khái niệm" hay "ý niệm" gì về mẹ cả. Ta hãy để cho dòng cảm

xúc yêu thương của ta đi vào lòng mẹ như nước thấm sâu đi vào lòng đất.

Khi trao đổi với bạn điều này, tôi đã từng làm như thế đối với mẹ tôi. Mẹ tôi và tôi cả hai đều cảm nhận được điều đó. Tôi không muốn có sự ngăn cách phân chia mẹ tôi và tôi bằng những thứ giáo điều luân lý nào đó. Vì tôi nghĩ rằng, còn có những thứ đó là còn có sự giới hạn ngăn cách. Mà tình thương yêu giữa mẹ con thì làm gì có sự ngăn cách đó. Mẹ thương con, con thương mẹ thế là đủ lắm rồi. Tình thương đó rất tự nhiên và rất hài hòa như dòng máu luân lưu nuôi dưỡng các tế bào trong cơ thể. Dòng máu không có ý là phải nuôi dưỡng tế bào gì cả. Mà đó chỉ là một sự tuần hoàn lưu dưỡng một cách hài hòa tự nhiên mà thôi. Còn có "Phải" là còn có sự ràng buộc trong vai trò bổn phận và trách nhiệm. Như thế, thì không còn là tự nhiên nữa.

Tôi thương yêu mẹ tôi bằng tất cả trái tim rung động theo dòng cảm xúc tự nhiên của tôi. Tôi không nghĩ phải như thế này hay như thế kia mới phải là con. Dù mẹ tôi còn hay mẹ tôi đã mất, thì tình yêu thương của tôi đối với mẹ tôi mãi mãi vẫn là như thế. Tuy nhiên, đối với tôi, mẹ tôi không bao giờ mất. Dù hình hài thân xác của mẹ tôi không còn ở thế gian này. Nhưng thực tế thì mẹ tôi vẫn mãi ở trong trái tim của tôi. Nói một cách cụ thể và có tính khoa học hơn, là những tế bào của tôi là do cha mẹ tôi ban tặng cho tôi. Như vậy trong mỗi tế bào của tôi đều có hình ảnh của cha mẹ tôi. Thế thì, có mất đi đâu. Hạt bắp tuy không còn thấy hình thể của nó, là vì nó đã biến đổi ẩn tàng trong cây bắp rồi. Nếu không có hạt bắp thì làm gì có cây bắp? Như vậy, hạt bắp dường như mất nhưng thực tế nào có mất đi đâu. Chẳng qua nó biến đổi qua một hình thái khác thôi. Ta hãy tập nhìn sự vật bằng nhãn quan tuệ giác "Vô Tướng". Lâu nay ta quen nhìn bằng đôi mắt nhục nhãn "Hữu Tướng". Khi kẹt vào hữu tướng thì làm sao ta thấy được cái tính vô tướng của sự vật. Khi bạn nhìn một đám mây, thấy mây tan đi bạn tưởng mây đã mất, nhưng kỳ thật thì mây đâu có mất, mà nó đã biến đổi thành những hạt mưa. Những hạt mưa là tiếp nối của đám mây. Rồi những hạt mưa đó tiếp tục chuyển biến qua những hình

thái khác nữa. Có thể nó thấm sâu vào lòng đất để nuôi dưỡng những cây cối xanh tươi, hoặc nó chảy ra sông biển v.v... Như vậy, đám mây kia nào có mất đi đâu. Nhìn đám mây, bạn có thể thấy trong đám mây đó có hơi nước (vì không có hơi nước thì không có mây), có sức nóng mặt trời (vì không có sức nóng mặt trời, thì không có hơi nước bốc lên để thành mây) có sương, có không khí v.v... Nghĩa là có tất cả những cái không phải là mây để đủ điều kiện hội tụ tạo thành đám mây. Đó là cái nhìn của tuệ giác bát nhã thấy rõ vạn vật hình thành qua lý duyên sinh "Tương tức, Tương nhập" là như thế.



Lâu rồi, có lần tôi nghe HT Thích Nhất Hạnh kể một câu chuyện ngắn về một bà mẹ Việt Nam. Bà có một đứa con trai đã tốt nghiệp đại học ở Việt Nam. Cậu con trai này đã đủ điều kiện để sang Mỹ du học. Trước khi từ biệt, bà căn dặn con trai của bà: " Khi nào con nhớ đến mẹ, thì con chỉ cần nhìn vào bàn tay của con là con sẽ thấy hình ảnh của mẹ trong đó". Kể đến đây, HT cho rằng, bà mẹ này tuy không phải là Thiền sư, nhưng qua lời căn dặn thức nhắc con bà, quả thật bà là một Thiền sư rồi. Vì con bà là sự tiếp nối do cha mẹ ban tặng cho. Nếu không có tinh cha huyết mẹ thì làm gì có được hình hài của đứa con? Như vậy, nhìn vào bàn tay của mình là thấy rất rõ có hình ảnh của cha mẹ mình trong đó. Đây là bài học "Vô Tướng" lớn để nhớ đến cha mẹ. Dù cha mẹ còn hay đã mất ta cũng vẫn làm như thế. Thế thì ta tu cũng tu cho cha mẹ ta, rộng ra là cả dòng họ tổ tiên huyết thống của ta. Ta tu tạo nhiều điều phúc thiện có được nhiều lợi lạc hạnh phúc, tất nhiên là ông bà cha mẹ ta cũng hưởng được những điều hạnh phúc lợi lạc như ta. Ngược lại, nếu ta làm những điều xấu ác tội lỗi, thì ta phải chịu trả quả báo khổ đau và ông bà cha mẹ của ta cũng phải chịu đau khổ như ta.

Như vậy, với cái nhìn "Vô Tướng" theo tuệ giác của đạo Phật, thì ông bà cha mẹ của ta không bao giờ mất. Chẳng qua chỉ là biến chuyển biểu hiện qua một hình thái khác thôi. Nói chung, mọi hiện tượng trên đời, không có vật gì tồn tại theo thời gian và cũng không có

vật gì mất hẳn đi trong không gian cả. Thiết nghĩ, mỗi chúng ta nên tập nhìn vào sự vật bằng nhãn quan "Vô Tướng" thì chúng ta sẽ bớt khổ đi rất nhiều. Ngược lại, nếu ngày nào chúng ta còn nhìn sự vật bằng con mắt "Hữu Tướng" thì ngày đó chúng ta vẫn sẽ còn bị đau khổ dài dài. Bởi ta kẹt dính mắc vào hữu tướng, tất nhiên là ta còn vọng chấp. Mà vọng chấp là con đẻ của bản ngã. Thế thì, làm sao ta thoát khỏi khổ đau được. Muốn hết khổ đau ta phải triệt tiêu mọi vọng chấp và ngay cả ý niệm về khổ đau cũng không có. Còn có ý niệm là vẫn còn bị vướng mắc trói buộc. Muốn thoát khổ ta hãy mạnh dạn tháo tung mọi thứ ý niệm, bất cứ ý niệm về sự vật gì. Đó là con đường vượt thoát khỏi ý niệm nhị nguyên.

Bằng vào cái nhìn "Vô Tướng" đó, tôi luôn mỉm cười vì tôi biết Mẹ tôi lúc nào người cũng hiện hữu bên tôi.

Mẹ tôi nào có mắt  
 Người có mặt trong tôi  
 Từng hơi thở tế bào  
 Từng bước đi vững chãi  
 Mẹ và tôi cùng đi  
 Trong bầu trời dịu mát  
 Tôi và mẹ tươi cười  
 Trong ánh mắt yêu thương  
 Bằng cái nhìn rộng mở  
 Dưới ánh sáng từ bi  
 Chan hòa trong cuộc sống  
 Không có gì so sánh  
 Trái rộng không bến bờ  
 Nơi đó mẹ và tôi  
 Cả hai đều có mặt...

**Lê Văn**



## Nhớ Mẹ

*Đ*u lan ngồi nhớ mẹ hiền,  
 Mẹ như là một bà tiên trên trời.  
 Mẹ cho con hết cuộc đời,  
 Nuôi con cực khổ không lời oán than.  
 Đêm ngày ôm ấp curu mang,  
 Mong con khôn lớn về vang với đời.  
 Mẹ là Phật, mẹ là Trời,  
 Là Thần là Thánh đầy lời yêu thương.  
 Mẹ là hoa, mẹ là hương,  
 Là vàng là bạc là nương ruộng vườn.  
 Mẹ là mật, mẹ là đường,  
 Là xôi, trụng luộc, là hương vị trà.  
 Mẹ như là kẹo mạch nha,  
 Là cam, là mít, chà là ngọt ngon.  
 Mẹ là biển, mẹ là non,  
 Là dòng suối ngọt cho con mát lòng.  
 Mẹ là Phượng, mẹ là Rồng,  
 Lúc nằm đáy biển, khi xông lên trời.  
 Mẹ là không khí khắp nơi,  
 Mẹ như gió mát giúp đời bình an.  
 Lời mẹ êm ái dịu dàng,  
 Tình mẹ chan chứa xóm làng gần xa.  
 Lòng mẹ rộng rãi bao la,  
 Mẹ như bóng mát cây đa đầu làng.  
 Đêm đêm dưới ánh trăng vàng,  
 Mẹ ngồi kể chuyện cho đàn con thơ.  
 Mẹ là mộng, mẹ là mơ,  
 Là văn bất hủ, bài thơ tuyệt vời!  
 Bây giờ mẹ đã mất rồi,  
 Còn đâu hình bóng những lời thân thương.  
 Cuộc đời mẹ lắm đoạn trường,  
 Nuôi con cực khổ trăm đường đắng cay.  
 Con được khôn lớn hôm nay,  
 Đều nhờ công mẹ đêm ngày trông nom.  
 Mớm từng giọt sữa miếng cơm,  
 Mỗi lần con bệnh mẹ ôm không rời.  
 Ân mẹ nặng lắm mẹ ơi!  
 Công ơn sanh dưỡng suốt đời khó quên.  
 Ân mẹ con chưa đáp đền,  
 Mỗi lần nghĩ tới buồn lên ngập lòng.

**Văn Thân**

# Ngày Vu Lan ngòi nhớ Mẹ

Thân tặng mấy sư muội trong nhóm Bồ Đề quyền thuộc

Ngày Vu lan lại trở về, con ngòi một mình bên cửa sổ đưa mắt nhìn theo đám mây trắng đang trôi dần về phía chân trời xa. Trời Sydney hôm nay đột nhiên trở nên lạnh, cái lạnh như thấm vào lòng người lữ thứ một nỗi buồn mênh mông xa vắng! Con gục đầu thôn thức để mặc cho đôi dòng lệ tuôn trào làm thấm ướt chiếc khăn tay. Hình ảnh người mẹ hiền lại hiện về trong trí con một cách mồn mồn. Con không thể nào quên được buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương Thu và gió lạnh mẹ đã nắm lấy tay con dẫn con đến chùa lễ Phật nhân ngày báo hiếu Vu lan để cầu nguyện cho ông bà ngoại con được siêu độ và cho cha con đang bị Việt cộng cầm tù sớm trở về. Lúc ấy con nhìn thấy mẹ khóc, nước mắt của mẹ chảy dài trên hai gò má hóp, làm tăng thêm cái vẻ mặt sầu thảm khổ đau! Tiếng khóc của mẹ như đang hòa lẫn với tiếng mõ chuông tụng niệm và quyện theo khói hương nghi ngút tan dần vào cõi hư vô. Lời kinh Vu lan trầm buồn do quý thầy đứng tụng như gieo vào lòng mẹ một nỗi buồn thương nhớ ngoại con. Hình bóng ngoại con lúc bấy giờ chắc đã hiện về trong trí mẹ, một người đàn bà mà suốt đời mẹ kính trọng tôn thờ.

Năm đó, ông ngoại con mất sớm, tuổi đời của bà ngoại chưa tới ba mươi. Nhiều người đàn ông trong làng thèm khát sắc đẹp của bà nên luôn theo đuổi, thế mà bà vẫn ở vậy thủ tiết thờ chồng, sống đời cực khổ nuôi con cho đến ngày khôn lớn gả mẹ lấy chồng. Bà thường nói với mẹ: Cái hạnh phúc lớn nhất của đời bà chính là cái hạnh phúc của cháu con. Vì vậy, bà lúc nào cũng muốn con cháu sống gần bà để bà chăm sóc, giúp đỡ, không hề thấy bà tỏ ra khó chịu giận dữ điều gì với cháu con hoặc chòm xóm, họ hàng. Ở thôn quê vào dịp Tết cảnh một bà cụ đầu tóc bạc phơ mặc áo đỏ ngòi giữa nhà, một đám con cháu đông đúc, quỳ lạy mừng tuổi chúc Tết hạnh phúc biết là bao! Thật là:

*"Mẹ già như chuỗi ba hương,  
Như xôi nếp một như đường mía lau."*

Rồi ngày tháng trôi qua, cho đến một đêm Thu kia đầy đau thương và nước mắt, cả làng chìm ngập trong khói lửa hận thù. Bọn Việt cộng về làng bắn phá, người chết nhà cháy tài sản của cải không còn, cha con và nhiều người đàn ông khác bị chúng bắt dẫn đi. Gia đình mình phải lần trốn trong một cái hố sâu sau vườn nhà. Ngoại con chẳng may bị một con rắn độc cắn ở chân trái. Vết thương tuy nhỏ nhưng chất độc quá mạnh nên khiến ngoại nằm bất tỉnh. Trước tình cảnh đó mẹ ngòi chết lặng cả người. Mẹ không dám khóc vì sợ Việt cộng biết được chắc chúng không tha. Sau đó mẹ đưa tay sờ vào vết thương ở chân ngoại cố nặn hết máu độc ra; nhờ vậy ngoại con bớt đau và hồi tỉnh dần. Sáng ra mẹ đưa ngoại con vào nhà lo tìm thuốc chữa trị. Mặc dù mẹ cố tìm đủ cách chữa trị nhưng mà vết thương ngày một lở lớn ra khiến cho bà đau nhức vô cùng. Nhiều lần con thấy mẹ cúi xuống thè lưỡi liếm vào vết thương ấy để bà bớt đau phần nào. Lòng hiếu thảo của mẹ dù có làm cảm động đến trời đất Thánh thần cũng không cứu được mạng sống của bà và cuối cùng bà phải từ giã cõi đời để về chốn vĩnh hằng:

*"Kẻ ở người đi thấy thật buồn,  
Người đi lặng lẽ mãi đi luôn.  
Kẻ còn ở lại đầy thương nhớ,  
Sớm tối ra vào lệ ứa tuôn!"*

Hôm ngoại con mất, mẹ đã khóc rất nhiều đến nỗi ngất xỉu, may nhờ bà con an ủi khuyên can mẹ mới nguôi dần. Nhưng lòng mẹ không làm sao vui được khi nghĩ tới cha con đang bị tù đầy khổ cực. Những đêm mưa buồn rả rích, mẹ ôm con vào lòng ngòi khóc một mình. Ngoài trời lúc này tối đen như mực. Thịnh thoảng vài cơn gió nhẹ thổi qua khe cửa, khiến ngọn đèn dầu trên bàn thờ bập bùng như linh hồn bà ngoại hiện về thăm mẹ và con lần cuối. Tiếng côn trùng trối động bi ai, nức nở quanh nhà như để chia xẻ nỗi niềm bi thảm của người thiếu phụ mất mẹ xa chồng. Vài con chim ăn đêm bay ngang nhà buồn tiếng thờ dài náo nức như kéo mẹ về thực tại nuôi con. Mỗi lần



nhìn vào con nét mặt mẹ không vui, có lẽ con giống cha nên gọi lại cho mẹ nổi buồn thương nhớ! Rồi ngày qua ngày mẹ phải làm việc cực nhọc từ sáng đến tối ít ăn mất ngủ nên sức khỏe của mẹ cũng theo thời gian yếu dần. Sáng hôm ấy con không thấy mẹ dậy sớm như mọi bữa để sửa soạn cơm nước cho con rồi đi làm. Mẹ nằm yên và thỉnh thoảng phát ra những cơn ho dữ dội, tiếp theo là những búng máu đỏ chấy dài ở khoe miệng. Thấy vậy con khóc rống lên và chạy lại ôm chầm lấy mẹ. Dù mệt nhưng mẹ cũng cố gắng đưa tay vuốt tóc an ủi con: Mẹ không sao, con đừng khóc nữa! Mẹ nói vậy nhưng con vẫn khóc mãi không thôi. Nhà mình lúc này chỉ có hai mẹ con đơn chiếc quá! Họ hàng bà con tuy cùng ở chung trong làng nhưng ít người lui tới thăm mẹ. Làng mình thường xuyên bị Việt cộng về thu thuế, thu mua lương thực và mỗi lần mua họ đều trả tiền có hình ông Hồ nên không có ai dám đem tiền xài vì sợ lính quốc gia bắt cầm tù. Ban ngày lính quốc gia vào lục soát truy lùng Việt cộng, ban đêm Việt cộng về thu thuế, bắt dân đi phá đường đắp mô, khiến người dân đã khổ lại càng khôn đốn hơn. Nhiều người chịu không nổi cảnh trên đe dưới búa nên bỏ làng ra quận hoặc lên tỉnh sinh sống với thân nhân, còn những người khác không có bà con đành phải ở lại tiếp tục cuộc sống khổ sở với con trâu, cái cày. Thật là:

*"Núi sông tràn ngập hận thù,  
Oán hờn chồng chất mịt mù ngàn mây."*

Từ ngày mẹ bệnh nặng không đi làm được, mẹ phải bán hết đồ đạc trong nhà để có tiền nuôi con và lo thuốc thang cho mẹ. Thời gian qua mau bệnh mẹ ngày một trở nên trầm trọng. Lúc này cha con được Việt cộng thả về, nhưng trông ông gầy gò và đầy ghê chóc như một con cóc đói thảm não làm sao! Tuy vậy ông cũng cố hết sức thân tàn ma dại để chăm sóc mẹ mỗi ngày. Một buổi sáng mùa Đông, mẹ biết mình không thể sống được nữa nên cố gọi cha con và con đến bên giường rồi nắm chặt đôi tay cha con và con lần cuối thì thào qua hơi thở: Tôi chết rồi, ông ráng nuôi con khôn lớn và có lấy vợ khác cũng phải chăm sóc cho con, đừng để ai hành hạ nó tội nghiệp. Ông nhớ mời thầy tụng kinh và xin thầy cho tôi được thờ tại chùa... Mẹ nói đến đó rồi trút hơi thở cuối

cùng! Cha và con ôm xác mẹ khóc một hồi:

*"Mẹ đã chết rồi bỏ lại con,  
Rừng cây xơ xác đáng gầy mòn.  
Một vùng trời tím đầy tang tóc,  
Tiếng quạ kêu sầu ruột héo hon!"*

Bây giờ bà con hàng xóm hay tin mẹ mất đến thăm viếng an ủi cha con, nhưng họ không giúp được gì cho việc ma chay, bởi vì họ cũng nghèo như gia đình mình. Cha con phải vất vả mới vay được tiền của một điền chủ để lo việc chôn cất cho mẹ. Đám ma chay hôm ấy ngoài sư cụ ở chùa ra không có ai là khách cả. Cha con dắt con theo sau 4 người đạo tỳ khiến quan tài của mẹ bước đều theo tiếng niệm Phật của thầy. Lúc ấy, con chỉ biết kêu khóc như gà con lạc mẹ và tiếng khóc của con đã tăng thêm cái vẻ buồn thảm của nghĩa địa về chiều.

Sau khi gửi bài vị mẹ ở chùa xong, cha con cũng con trở lại nhà, căn nhà rách nát xiêu vẹo bao trùm một màu tang tóc bi thương! Ngọn đèn dầu hột vẹt leo lét được thắp lên trên bàn thờ mẹ ở giữa nhà, tạo nên cái không khí yên lạ thường! Tiếng chắt lưỡi của con thằn lằn ở mái tranh hòa lẫn với tiếng thở dài của cha con thật não ruột! Con chó Mực lúc này nằm khoanh trong bếp cũng buồn bã không thiết uống ăn. Ngoài trời những tia chớp lóe lên sáng rực rồi tắt dần ở phía chân trời. Những cơn gió mạnh thổi đến và tiếp theo là những tiếng sấm nổ chát chúa khiến căn nhà chuyển mình kêu kèn kẹt như tiếng nghiền răng của loài ma quái nghe rợn cả người làm con sợ hãi khóc thét lên. Con chó Mực giật mình chạy lại cửa sủa lên vài tiếng, khiến cha con đang nằm liền ngồi dậy ôm chầm lấy con rồi ông khóc một cách tức tử. Cha khóc vì thấy con còn nhỏ dại mà phải mồ côi mẹ. Trong nhà mình bây giờ không còn gì đáng giá ngoài bầy gà mấy chục con lớn nhỏ ốm nhom. Cha con đem bán đi để lấy tiền cúng quảy mẹ và mua quần áo ấm cho con mặc đỡ lạnh. Từ khi con có quần áo ấm, cha con cũng bớt đi sự cực khổ ngồi đốt lửa sưởi ấm cho con mỗi đêm.

*"Gà trống nuôi con cực đủ điều,  
Cha thường nhớ mẹ đáng buồn hiu.  
Đêm đêm cha thức trông con ngủ,  
Đôi mắt quầng thâm ngày một nhiều."*

Sáng hôm ấy ngoài trời còn đầy sương lạnh, cha con đánh thức con dậy sửa soạn mọi thứ rồi dắt con đến nhà ông điền chủ để làm việc trả món nợ đã vay. Ông điền chủ này có đàn bò cả trăm con lớn nhỏ, lẽ phải 2 người chăn, nhưng ông thấy có con nên chỉ giao cho một mình cha con trông mà không muốn thêm ai nữa. Cha con không dám kẻo nài vì sợ ông giận và dù sao ông cũng là người ân.

Ở miền Trung vào những ngày đông lạnh mưa nhiều, cha con phải cõng con dầm mưa lùa bò ra đồng cho ăn thật là cực khổ! Sự cực khổ này cũng quen dần theo năm tháng. Có những hôm trời mưa quá lạnh, cha con phải ôm con vào lòng ngồi núp trong bụi rậm để sưởi ấm cho con. Những lần bệnh nặng con bỏ ăn nằm mê sảng, cha con phải thức suốt đêm ngồi cạnh bên con để chăm sóc thuốc men cho con mau mạnh. Những chiều rảnh rỗi, ông thường ngồi trước nhà vá lại những lỗ áo rách cho con mặc hoặc gọi con lại chải đầu bắt chít. Cha con làm hết mọi việc nhỏ nhặt mà mẹ lúc sống thường làm để chăm sóc cho con. Thật là:

"Lòng cha là bể cả, Bảo vệ đám rong rêu.  
Dù mưa gió dập diều, Vẫn nuôi đàn tôm cá."

Trong Ca dao Việt Nam có câu:

"Mồ côi cha ăn cơm với cá,  
Mồ côi mẹ lót lá mà nằm."

Thật thấm thía cho những ai không còn mẹ ở đời. Chỉ có mẹ là niềm an ủi lớn nhất cho đời con. Mẹ là một bà Tiên có đầy đủ phép màu khiến cho con sung sướng, hạnh phúc ở đời. Mẹ còn là bóng cây to che mát cho con trong những ngày nắng Hạ và mẹ cũng là dòng suối mát bất tận muôn đời. Mẹ mát là mát tất cả như bầu trời đêm không có ánh trăng sao ...

Mẹ ơi! Mỗi độ Vu Lan về con cảm thấy đốn đau chua xót. Con tự trách mình ngày mẹ còn sống con không đủ trí khôn để nuôi mẹ trong lúc ốm đau, hầu báo đáp phần nào công ơn dưỡng dục sanh thành của mẹ như mẹ đã làm cho ngoại con.

Con bùi ngùi đót nén tâm hương dâng lên đức Phật, cầu nguyện cho cha mẹ sớm được siêu sanh về Cực lạc. Lòng con bồi hồi xúc động không cảm được nước mắt:

"Hôm nay ngày đại lễ Vu lan,  
Thành kính đến chùa thắp nén nhang,  
Nhìn ảnh mẹ hiền treo ở vách,  
Lòng con đau xót lệ tuôn tràn!"

**Đồng Minh**



## Đền Thiên

Lắng nghe kinh Pháp Bảo Đàn  
Huệ Năng Lục Tổ nói đền Thiên  
tông  
Đạt ma đông độ khai thông  
Mang Thiên Ấn Độ gieo trồng đất Hoa  
Khai nền đặt móng Thiên na  
Huệ Năng mở rộng truyền mà khắp nơi  
Dòng Thiên chảy khắp độ đời  
Tào Khê suối chảy mọi nơi an hòa  
Nói dòng đệ tử Thiên gia  
Hành Tư, Nam Nhạc thật là đầu tiên  
Một cây năm nhánh nói liền

Hiển nhiều hoa trái khắp miền Đông Tây  
Chát thiên tỏa ngát thơm lây  
Chan hòa cuộc sống ở ngay chính mình  
Khen ai hạt giống hữu tình  
Giống thiên gieo xuống đất sinh quả màu  
Học Thiên đừng kiếm nơi đâu  
Chỉ cần xoay lại hồi đầu thấy ngay  
An nhàn tự tại hằng ngày  
Nơi đâu cũng đẹp ai hay cho mình  
Trôi lăn nhiều kiếp tử sinh  
Chỉ cần tỉnh giác tánh linh hiện bày

**Thích Phước Thái**

Mùa an cư năm Đinh Dậu  
Ngày 11/7/2017

*Đêm đêm thấp ngọn đèn trời.  
Cầu cho Cha Mẹ sống đời với con.*

Lu Lan đã trở thành một ngày lễ trọng đại trong văn hóa Phật giáo. Đây là dịp để chúng ta bày tỏ lòng tri ân và báo ân đến tổ tiên, ông bà, cha mẹ, thầy tổ, rộng ra cho đến quốc trưởng và muôn người vạn loại đóng góp cho sự sinh tồn của chúng ta. Hiếu dưỡng Phụ Mẫu, phụng thờ Sư Trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp. Phụ Mẫu và Sư Trưởng là hai ân trọng được nhắc đến đầu tiên. Nhìn mọi người chuẩn bị tổ chức mừng lễ Vu Lan, tôi muốn ghi lại vài hình ảnh của Ba.

Ba tôi bây giờ già lắm. Đôi chân rần rỏi, bắp thịt cuộn cuộn nổi lên giành chỗ với những gân xanh quần quện như rễ của cây đa già ngoằn ngoèo trên mặt đất. Đôi bàn chân ba to dề vì quanh năm suốt tháng đi chân đất, gót chân nứt nẻ, thô nhám. Đôi với tôi đó là đôi chân đẹp nhất. Đôi chân đó đã nuôi chị em tôi khôn lớn, giúp chúng tôi bước vào đời một cách rất tự tin. Bây giờ, cũng đôi chân đó, Ba chỉ còn đi được chậm rãi quanh quẩn trong nhà.

Lúc nhỏ tôi thường theo Ba đi thả câu. Những đêm tối trời, tôi nằm im trong khoang xuồng, nhìn những con đóm đóm lập lòe ánh sáng lân tinh mà tôi đã bắt bỏ vào cái chai. Vào những đêm trăng sáng, xuồng trôi nhẹ nhàng theo dòng nước lãn tãn, lóng lánh ánh trăng, vạn vật nhuốm một màu trắng bạc của trăng. Lòng tôi lâng lâng trải rộng hòa với trời nước, cảnh vật, đã thấm nhuần và hun đúc cho tôi một tâm hồn yêu thiên nhiên và đầy mơ mộng. Sau này lớn lên sống qua bao phố thị phồn vinh, trong ánh đèn đầy màu sắc, tôi vẫn không quên ánh trăng thanh thoát, bình dị nơi quê hương đồng nội. Nơi đó, khung cảnh đó, tôi đã được Ba dạy những bài học lễ phép đầu đời. “Con nhớ nghe con. Khi con đi đâu, ai cho con vật gì, con phải hỏi xin phép của Ba, Má. Ba Má cho phép, con mới được nhận nghe con.” “Đến nhà ai thì phải thưa, về thì phải chào. Trả lời phải dạ, thưa lễ phép.” “Muốn cái gì thì phải hỏi xin, không được lấy mà không có phép. Tội đó xấu lắm, không ai thương. Con nhớ nghe.” “Chơi bạn thì lựa người thiện mà chơi, đừng bày đặt rượu chè, hút sách, hư cả đời.” “Làm việc gì con phải nhớ đến ông bà, cha mẹ để không làm điều xấu.” “Con cố gắng học nghe con. Con học cho biết chữ nhiều để sau này làm việc, ngồi văn phòng, cho đỡ vất vả cực thân.” Ba không bao giờ dạy tôi cách cầm

# Ba Tôi



câu, đặt lờ vì Ba chỉ muốn cho tôi đi học, mà phải học cho thật giỏi.

Má tôi mất khi tôi đang học lớp tám. Từ đó, Ba sống vò vò một mình. Những lúc nghỉ hè về quê, tôi không báo trước để Ba không trông đợi. Bước vào nhà, bếp núc lạnh tanh, nồi cơm nguội ăn còn dang dở, tô mắm lóc còn chút nước và đĩa rau sống còn vài cọng. Ba tôi ăn uống kham khổ, cần kiệm, không dám tiêu xài, để dành tiền cho chị em tôi. Ba sợ chị em tôi làm ăn thất bại, rồi nợ nần, vất vả cuộc đời, nên Ba dành dụm cho con. Tôi quay mặt đi để giấu những giọt lệ. Tôi sợ Ba buồn khi Ba thấy tôi khóc. Tôi hiếu và thương Ba nên cố gắng học, học giỏi và phấn đấu vươn lên.

Những lúc về thăm Ba, khi Ba còn khỏe, Ba theo tiễn chân tôi đến tận cuối con đường làng. Khi tôi lên xe, quay lại nhìn, tôi thấy Ba quyết nước mắt trên gương mặt da sạm nắng, nhăn nheo theo với năm tháng tuổi đời chồng chất. Bây giờ, Ba không còn theo tôi nữa, nhưng Ba đẩy tôi đi về phía trước. “Thôi con đi đi. Con cố gắng dạy dỗ cho các cháu nên người là Ba vui rồi.” “Gắng sống cần kiệm để có tiền lo cho các con của con. Ba không cần tụi con lo lắng cho Ba. Ba cơm ngày hai buổi đủ rồi. Chỉ cần chị em con thuận thảo thương yêu nhau là Ba yên lòng, Ba vui.” Rồi Ba vội vàng quay lưng đi nơi khác. Những lúc đó, tôi không còn muốn đi xa Ba nữa, nhưng bộn phận với những đứa con của mình tôi không thể bỏ.

Từ nơi phương xa, tôi thường điện thoại thăm Ba. Ba bây giờ đôi tai nghe không còn thính như xưa, nên Ba nghe được tiếng còn, tiếng mất, nhưng vẫn nhận ra được giọng nói của con. Ba tôi vui. Ba biết chúng tôi còn nhớ đến Ba. Ba không đòi hỏi gì ở chúng tôi. Ba biết chúng tôi mạnh khỏe. Chỉ cần bao nhiêu đó, Ba mừng. Bây giờ có vợ chồng người cháu về ở với Ba. Ba hài lòng với những gì Ba có được. Ba sống âm thầm, lặng lẽ và an phận. Ba như con nước đổ từ nguồn mà không bao giờ tính đếm bao nhiêu sông, rạch, làng mạc, cỏ cây mình đã đi qua. Ba, chúng con thương Ba. Chúng con sẽ sống theo lời dạy của Ba, giữ tròn chữ hiếu, đức. Xin Ba hãy yên tâm. **T M**

# "Mẹ ơi!" tiếng gọi theo dòng thời gian

Không ai trong chúng ta có thể nhớ nổi, có thể hình dung được là mình đã bắt đầu gọi hai tiếng "Mẹ ơi!" đầu tiên của đời mình như thế nào và từ lúc nào cả!?

Chỉ có thể là chính Mẹ, người đã hoài thai, đã ôm ấp vỗ về ta ngay từ lúc ta còn là một chiếc "Phôi" bé tí trong cơ thể của bà, để rồi sau 9 tháng 10 ngày, Mẹ đón ta vào đời, dỗ dành nuôi nấng, dồn bao tâm huyết và hy sinh tất cả cho ta. Trong vô vàn những hoài mong chờ đợi từng ngày cho ta lớn lên, chính Mẹ sẽ là người ngập tràn hạnh phúc trong từng bước thay đổi về tâm-sinh-lý của ta mà trong đó khi ta cất tiếng gọi "Mẹ ơi!" đầu tiên thì cũng là lúc niềm yêu thương, hạnh phúc của Mẹ ngập tràn không nói nên lời!

Tôi chưa bao giờ làm Mẹ nên cũng không cảm nhận hết điều mình vừa nói! Có chăng chỉ là sách vở, là sự quan sát tỉ mỉ chính Mẹ mình khi bà mang thai và nuôi nấng những cậu em nhỏ tuổi hơn! Cũng như hoà nhịp vào sự rung động của những bà Mẹ trong đại gia đình, trong số bạn bè thân thiết, trong số phụ huynh gần gũi mà tôi có dịp cùng nhau làm việc với họ trong cuộc đời làm nghề cô giáo của mình.

Với những tiếng gọi quen thuộc của ngôn ngữ Việt Nam dành cho chúng ta gọi chính người đã sinh ra ta như "Mẹ, Me, Má, Mạ, Mợ, Mự, U, Bu, Bầm, Vú..." thì có lẽ dễ dàng nhất cho những đứa trẻ đang tập nói là:

- Mm...ma...ma..ma...
- Mm...me...me...me...

Vì chữ "Ma" và "Me" không có dấu. Nhưng cho dù là các chữ có dấu như "Mẹ", "Mạ", "Má", "Mợ", "Mãng", "U", "Bu", "Bầm", "Vú" có khó cách nào đối với con trẻ đi chăng nữa thì âm hưởng được lập đi lập lại quá nhiều lần từ miệng người Mẹ, ngày cũng như đêm, đã dần dần được ghi lại trong tâm thức của đứa trẻ:

- Ừ ừ... cục cưng của Mẹ!
- Nào, nào, nào... Bầm của con đây!
- Từ từ, từ từ...chó con của U!
- Chà, chà, chà...Má đây! Má đây!
- Nín đi, nín đi, nín...Mợ vào ngay đây!
- Ngoan nào, ngoan nào...Mợ cưng!
- Thôi, thôi, thôi...đừng làm nũng với Vú nữa mà!

- Bu đây, Bu đây... mà khóc sột cả ruột Bu!
- Nín Mạ thương! Nín Mạ thương! cục vàng của Mạ!
- Ồi, ời, Mãng biết rồi! Mãng biết rồi! con gái cưng của Mãng đổi lăm đây!

Để rồi khi bắt đầu tập nói, ký ức nhỏ bé của đứa trẻ đã tràn ngập khuôn mặt quá đỗi quen thuộc và một số từ ngữ được lập đi lập lại mà trong đó tiếng xưng của người Mẹ là đậm nét nhất cho đứa trẻ ...thuộc lòng!

Dáng Mẹ, tiếng nói của Mẹ tự lúc nào đã trở thành chỗ dựa cho trẻ: Trẻ ngừng khóc, trẻ vui mừng, trẻ hoa tay múa chân...và thật sự cảm thấy an toàn trong ánh mắt và vòng tay mẹ!

Cho đến khi trẻ bật ra được tiếng gọi "Mẹ" thì cũng đồng thời Mẹ là tất cả, Mẹ là cứu tinh, Mẹ là cơn no áo ấm, Mẹ là sự bảo bọc, nuông chiều, Mẹ là sự an toàn vô điều kiện!...cho nên bản năng cầu cứu Mẹ trở nên vô cùng lớn lao và quan trọng đối với trẻ! Bởi Mẹ là tuyệt đối!

Chẳng thế mà khi ở nhà giữ trẻ, trừ những bé sơ sinh cho tới những em chưa biết nói, còn thì tất cả các em bắt đầu bập bẹ gọi được tiếng Mẹ, từ hơn 1 tuổi cho đến 5 tuổi, khi có điều gì không vừa ý, chưa thỏa mãn; hoặc bị vấp ngã...thì kèm theo tiếng khóc nức nở vẫn luôn luôn là:

- Mummy! Mummy!...
- Mama! Mama!...
- Mẹ ơi! Mẹ ơi!...

chứ thật là hiếm khi có được một bé nào thốt lên:

- Daddy, daddy!...
- Ba ơi, ba ơi!
- Bố ơi, Bố ơi!...

Nghĩ đến Mẹ khi hoạn nạn, cầu cứu Mẹ khi lâm nguy, chờ đợi Mẹ trong nhớ nhung, ước ao có mẹ khi...bụng đói!!! Đó chính là phản xạ, là bản năng sinh tồn của trẻ, và là hình ảnh của tất cả chúng ta thuở bé.

Lớn thêm chút nữa, khi trẻ bước vào Tiểu học, Trung học là bước vào thế giới rộng mở, bước vào sự hiểu biết khôn ngoan, vào thực tế cuộc sống và hiểu ra rằng phải vào phòng y tế nhà trường để tìm sự chăm sóc khi vấp ngã, phải đem theo thức ăn cho buổi ăn trưa, phải tự giữ gìn áo quần sạch sẽ cho đến khi về nhà mới thay

được ..v.v....và từ đó tiếng gọi Mẹ xa dần để thay vào :

- Cô ơi! Thầy ơi!
- Trời ơi!
- Chúa ơi!
- Phật ơi!

Tiếng gọi “Mẹ ơi!” càng nhạt nhòa hơn khi chúng ta trưởng thành, có người yêu, có vợ, có chồng và vì Mẹ càng ngày càng già nên người chúng ta cảm điện thoại lên để gọi lúc nguy khốn, cần cứu giúp thì lại là:

- Anh ơi, em ơi!..
- Cảnh sát ơi! Bảo hiểm ơi!...
- Bác sĩ ơi! Xe cấp cứu ơi!...
- Luật sư ơi! Tòa án ơi!....
- Hàng xóm ơi!...

Ngày tháng tàn phai, mặt trời xoay chuyển; dòng thời gian đưa tiếng gọi “Mẹ ơi!” vào điểm khởi đầu cho thế hệ kế tiếp! Bây giờ không phải là lúc được gọi “Mẹ ơi!” mà là lúc hạnh phúc khi nghe con trẻ gọi lại mình hai tiếng “Mẹ ơi!” với bao yêu thương, bao lo lắng và cũng có khi hoảng hốt lo âu lúc con trẻ mê man trong cơn sốt!

Tiếng gọi “Mẹ ơi” của thế hệ kế thừa càng nhiều hơn thì cơ hội cho thế hệ chúng ta được gọi hai tiếng “Mẹ ơi!” càng lúc càng thưa dần: Mẹ ở xa ta quá ! Tai mẹ đã nặng quá rồi không còn nghe ta nói được nữa! Công việc gia đình ta quá bề bộn với những tiếng “Mẹ ơi!” vây quanh của các con từ sáng đến tối...Nói chung ta đang đón nhận tiếng gọi “Mẹ ơi!” từ các con trai , con gái, con dâu, con rể! Trong ta và quanh ta, đầy ắp tiếng “Mẹ ơi!” nhưng ta không có cơ hội để dùng nó, để tự mình nói lên hai tiếng “Mẹ ơi!” đầy yêu thương cho người sinh thành của chúng ta, đang ở một nơi xa và đang mong chờ được nghe tiếng gọi “Mẹ ơi!” của những đứa con bé bỏng ngày xưa - mà những mái tóc đang ngả màu chiều!

Để rồi tháng năm qua đi, chúng ta trải gần hết thời gian của đời mình cho việc lắng nghe tiếng gọi “Mẹ ơi!” từ con trẻ; rồi đột ngột một ngày nào đó, chính chúng ta lại có cơ hội để gọi “Mẹ ơi!” trở lại! Nhưng lần này, âm sắc của tiếng gọi không hề giống như ngày xưa nữa!

Tiếng gọi có thể tắt nghẹn trong thanh quản, không bật ra thành lời!

Tiếng gọi của sự đau đớn tột cùng, của sự hoảng hốt, của sự mất mát không thể nào cứu vãn được nữa!

Tiếng gọi của sự thôn thức từ trái tim tan nát!

Tiếng gọi của lòng hối hận, tiếc nuối muôn màng...

Và cho dù chúng ta có gọi bao nhiêu lần “Mẹ ơi!” đi chăng nữa thì Mẹ của ngày xưa, bằng xương bằng thịt, sẽ không thể nào chạy đến bên ta được nữa! Bởi Mẹ đâu còn trên cuộc đời này để đáp lại tiếng gọi của chúng ta!?

Rồi chúng ta sẽ dùng quy luật “Sinh-Lão-Bệnh-Tử” để tự trấn an lòng mình, nhưng từ trong một góc khuất nào đó của tâm tưởng, niềm ray rức về những ngày đã lãng quên tiếng gọi “Mẹ ơi!”, đã lãng quên vòng tay ôm ngang lưng mẹ, lãng quên tựa đầu vào vai Mẹ, lãng quên những cái hôn yêu thương dành cho Mẹ...sẽ lại là điều đọng lại cho chúng ta tiếp tục chấp nhận sự hững hờ từ thế hệ kế tiếp, những đứa con của chúng ta – cũng đã từng cho ta những tiếng gọi “Mẹ ơi!” tuyệt vời! –

Hôm nay, giữa thời tiết se lạnh của Mùa Đông xứ Úc, chúng ta đang được cài trên áo đóa hồng đỏ thắm cho niềm hạnh phúc còn Mẹ bên đời hay đóa hồng trắng lạnh lùng chấp nhận Mẹ chẳng còn bên ta nữa rồi!

Và cho dù hoa Trắng hay hoa Hồng thì chúng ta vẫn có thể gọi thầm hai tiếng “Mẹ ơi!”

Nếu bạn đang còn Mẹ, đang cùng bà sống dưới một mái nhà, hãy chạy đến ôm thật chặt, thả trôi tâm cảm của mình, cho tận cùng sự thôn thức và gọi tiếng “Mẹ ơi!” trước khi quá muộn!

Mẹ đang ở quá xa ta ư ? Hãy cảm điện thoại lên, bấm những con số quen thuộc mà ta đã gọi hàng chục, thậm chí hàng trăm lần, để nói tiếng “Mẹ ơi!” trong muôn vàn thương yêu, và cũng để biết rằng, ở đầu dây bên kia, lòng mẹ đang thôn thức vì cho dù ta đã 40, 50, 60, 70, thậm chí 80 tuổi đi chăng nữa thì âm sắc tiếng gọi của ta vẫn bé bỏng, thơ ngây như trong tâm thức của Mẹ từ ngàn ấy năm về trước!

Và buồn thay, nếu Mẹ không còn trên cõi đời này nữa thì chúng ta cũng nên nhắm mắt lại, lắng lòng nghĩ đến Mẹ, người mà đời ta chỉ có DUY NHẤT LÀ MỘT để thầm gọi “Mẹ ơi!”, “Me ơi!” ....

**Cao Thanh Dung**

Sydney mùa Vu Lan 2017



Nhìn chung các nước thuộc đông Nam Á đều có chung một tín ngưỡng về ngày báo hiếu, nhớ ơn sanh thành dưỡng dục của cha và mẹ. Đó là ngày cầu nguyện cho những ai không còn cha mẹ, ngày thăm viếng cho những ai vẫn còn cha mẹ để mà chăm sóc và được thương yêu. Tục ngữ có câu: Có cha có mẹ thì hơn, không cha không mẹ như đèn đứt dây". Đúng vậy, cha mẹ còn tại tiền con cái cảm thấy hạnh phúc và vui sướng, có nơi có chỗ để nương tựa về tinh thần. Mất mẹ là mất cả bầu trời.

Đã mấy độ Vu lan lặng lẽ trôi qua, không gọi cho chúng tôi một niềm cảm xúc về sự mất mát thương tiếc, nhưng mùa Vu lan năm nay, chúng tôi thấy trong tôi có một khoảng trống thật là to lớn về sự ra đi của mẹ chúng tôi. Mùa báo hiếu, gọi cho chúng tôi một cảm xúc sâu đậm về sự biết ơn đến với thân mẫu. Gần đây, mẹ chúng tôi đã trải qua một cơn bạo bệnh, chúng tôi đành phải thu xếp về chăm sóc cho mẹ. Anh em chúng tôi đều ở cùng chung một thành phố cho nên việc đi lại thăm viếng mẹ không mấy gì khó khăn. Chúng tôi được một ân huệ cuối cùng ở bên cạnh chăm sóc cho người gần hơn bốn tuần từ trong bệnh viện, về đến nhà và sau đó qua đời. Nhắc đến đây khiến chúng tôi nhớ lại bài pháp những cái khổ của con người. Ở đây chúng tôi chỉ muốn thu gọn trong khuôn khổ cuộc đời mẹ chúng tôi. Sanh khổ, hời ở Việt nam, cha mẹ chúng tôi phải làm lụng vất vả để nuôi cho một đàn con 9 đứa, lo từ cái ăn, mặc, ở và học hành. Nói chung vào thời kỳ đó ở Việt nam chuyện gia đình có đông con là bình thường, bởi vì xã hội bấy giờ nhu cầu cuộc sống rất là đơn giản, không cầu kỳ và đua đòi như thời bây giờ. Tôi cũng thường nghe mẹ kể lại, từ sáng bận bịu đến nỗi tay này cho đứa nhỏ bú sữa, còn tay kia thì cho đứa khác ăn, nấu cơm... , đến tối thì lo đứa này ngủ còn đứa kia khóc, gia đình không giàu để mướn vú em cho nên mẹ phải khổ cực để nuôi con. Khi đứa con út khoảng 10 tuổi thì mẹ chúng tôi lại trải qua một cơn bạo bệnh, liệt

nửa người không tài nào xoay chuyển được, khi ấy bản thân chúng tôi còn nhỏ, đến nhà thương chăm sóc cho mẹ và đã ở trong nhà thương một đêm, lúc đó chúng tôi rất là sợ ma, nhưng cũng ráng bám bụng ở cho qua đêm.

Mấy năm sau, được sự điều trị của bác sĩ và cộng thêm châm cứu mỗi tuần hai ngày. Mẹ chúng tôi đã bình phục, và đi lại được nhưng chân vẫn còn yếu. Sau đó chúng tôi sang Úc theo diện đoàn tụ gia đình, tưởng mong cha mẹ được hưởng vui tuổi già ở xứ thần tiên này nhưng không ngờ em của chúng tôi lại phát bệnh và cha mẹ chúng tôi phải lo chạy đến nhà thương này, kia để chăm sóc. Bởi vậy không ai thương mình bằng mẹ, anh em thì không hiểu mấy về căn bệnh thời đại cũng đã làm cho mẹ buồn phiền nhưng rồi mọi việc cũng qua. Người ta nói gia đình có con cái đông thì vui vẻ, đầm ấm đó là khi anh em trong nhà thuận thảo, còn như trong anh em không hòa thuận

cũng làm cho cha mẹ buồn lòng. Anh em trong gia đình thay phiên nhau, hết người này bệnh tới người kia bệnh, làm cho mẹ phải buồn khổ lay quay với mấy đứa con thân tuy lớn nhưng tâm tánh còn dại dột làm cho mẹ không an lòng. Khoảng ba năm trước khi mẹ qua đời, thì đã trải qua hai ca mổ cùng một bệnh, làm cho cả

thân và tâm của mẹ tôi sa sút không tài nào kéo trở lại như ngày xưa. Mỗi ngày mẹ tôi cứ than là cả người bị ngứa, tối không ngủ được, ăn uống thì kiêng cử cho nên không đủ sức khoẻ để chống chọi với bệnh tật. Và gần đây, thì bệnh càng ngày trầm trọng, gia đình phải đưa mẹ vào nhà thương chữa trị, người già bệnh không biết tiếng Anh rất khổ. Y tá họ tuy là tốt nhưng không lúc nào ở bên cạnh, và khi người bệnh muốn gì họ cũng không mấy hiểu lắm. Trước cảnh tình đó, chúng tôi mới yêu cầu bác sĩ cho chúng tôi ở lại nhà thương qua đêm để tiện việc chăm sóc cho mẹ. Bản thân chúng tôi và người em áp út thay phiên nhau người chăm sóc ban ngày, người chăm sóc ban đêm. Khi chăm sóc người bệnh chúng tôi mới thấy cảnh khổ của người già, yếu đuối không



## Bên giường Mẹ

thể tự chăm sóc cho bản thân từ việc đơn giản nhất là mức từng muỗng cơm lên ăn, đi tới lui khó khăn, việc vệ sinh cá nhân bất tiện, ngôn ngữ bất đồng, nhưng cái may là mẹ chúng tôi không bị cô đơn trong lúc tuổi già đó là một niềm an ủi cộng thêm luôn luôn có người bên cạnh nhắc nhở niệm Phật.

Lực bất từ tâm, tuổi già, sức yếu lại còn nhiều bệnh, qua một thời gian chữa trị không có dấu hiệu gì tiến triển tốt đẹp, bác sĩ đã bó tay và gia đình chúng tôi quyết định đưa mẹ về nhà chăm sóc. Những tưởng về nhà mẹ còn ở thêm một thời gian nhưng không ngờ sau một tuần mẹ đã ra đi vĩnh viễn, để lại cho chúng tôi một nỗi buồn vô tận không thể nào tả được. Cây đại thọ sừng sững, vững chắc và mát mẻ đã ngã, để lại khoảng không gian trống trải, một bầu trời âm đạm.

Chúng tôi tri ân thân mẫu đã cho tôi đầy đủ sáu căn để có được xuất gia tu tập. Có lần chúng tôi hỏi mẹ: trong chín đứa con mẹ nuôi đứa nào cực nhất? Mẹ trả lời chính là bản thân chúng tôi, lúc nhỏ yếu đuối lại thêm nhiều bệnh. Và lớn lên xin mẹ xuất gia. Mẹ lại nói: xuất gia ở chùa làm việc nhiều lắm, phải thức khuya dậy sớm, còn phải ăn chay trường, con có thể chịu nổi không... bà cụ hơi lo lắng nhưng không ngăn cản. Sau đó, thì chúng tôi lại đi Đài loan tu học, thì mẹ lại nói: "ở Úc học được rồi sao phải đi đâu cho xa vậy cô." Tôi nghĩ dù ở nước Úc hay ở Đài loan cũng đâu có gì khác, chúng tôi đâu có bên cạnh mẹ mỗi ngày đâu. Ấy mà lòng mẹ thương con, lúc nào cũng lo lắng không muốn con mình đi xa, một mình bơ vơ nơi xứ lạ không ai chăm sóc. Bây giờ tôi đã trở về thì mẹ đã không còn.

Nói chung từ khi mẹ chúng tôi lâm bệnh đến khi lâm chung tinh thần rất là tỉnh táo, lúc nào cũng có bản thân chúng tôi hay những anh chị em trong gia đình túc trực kể bên. Câu niệm Phật hay tiếng tụng kinh suốt hai bốn tiếng đồng hồ lúc nào cũng văng vẳng bên tai. Nhưng sức đã tàn hơi đã kiệt, đúng như dự đoán của bác sĩ, mẹ đã ra đi trước sự chết lặng của ba chị em chúng tôi hiện diện có mặt. Mạng người sống chẳng qua là sự vay mượn hơi thở, hay nói cách khác chỉ dựa vào một làn gió mà sinh tồn. Một hơi thở nhẹ nhàng ra đi, không trở lại và mẹ đã thành người thiên cổ,

để lại bao ngậm ngùi thương tiếc của gia đình chúng tôi.

Mẹ ơi! Chúng con cứ tưởng khi mẹ về nhà, sự ấm áp, sinh khí quen thuộc trong gia đình sẽ giúp cho mẹ khỏe hơn, tinh thần vui vẻ hơn lên nhưng không ngờ sau ngày Lễ của Mẹ (Mother's Day), là ngày ăn mừng ngày hạnh phúc bên mẹ lần cuối cùng trong cuộc đời chúng con. Sau ngày ấy, mẹ ra đi vào một buổi sáng nắng ấm, nhưng không khí trong nhà trở nên lạnh lẽo, trong lòng chúng con đều chết lặng vì nỗi buồn mất mẹ. Và kể từ đây đến suốt đoạn đời còn lại của chúng con sẽ không còn có cơ hội để sum họp với mẹ trong ngày Mother's Day. Nhưng chúng con sẽ ghi nhớ những lời mẹ dạy, anh em trong gia đình yêu thương, giúp đỡ, đùm bọc lẫn nhau và cùng nhau chăm sóc cho ba trong những chuỗi ngày còn lại của cuộc đời. Và học theo những thiện hạnh mà mẹ đã làm trong lúc sanh tiền là cúng dường Tam bảo, bố thí và phóng sanh. Vẫn biết vạn vật có sanh thì có tử, không riêng gì loài người, nhưng chúng con sẽ cố gắng chấp nhận sự vắng mặt của mẹ, và chúng con nguyện cùng mẹ đoàn tụ ở cõi Tịnh độ của Đức Phật A Di Đà và chư Thánh chúng, cùng nhau tu tập đồng thành chánh giác.

Trong kinh có câu: "hữu sanh hữu tử, hữu luân hồi, vô sanh vô tử, vô khứ lai, sanh tử khứ lai đô thị mộng, tốc phao trần thế thượng liên đài". Ngưỡng mong đức từ phụ A Di Đà Phật, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí tiếp độ thần thức mẹ con về bên cõi các Ngài tu tập sớm được giải thoát cảnh sanh tử luân hồi.

Nhân dịp Vu Lan, mùa Báo hiếu con xin tri ân mẹ đã cho con đủ hình hài, được theo Phật xuất gia, cho con có cơ hội được bên cạnh chăm sóc lúc lâm trọng bệnh và chứng kiến giờ phút ra đi của mẹ. Con nguyện hồi hướng tất cả những điều thiện mà con đã làm từ thuở thơ ấu cho đến hết cuộc đời con hồi hướng cho mẹ được sớm vãng sanh Cực lạc, và luôn được sống trong ánh đạo vàng của chư Phật.

**Huệ Liên**

# Thầy



Mùa đông nơi đây thật ít có những ngày nắng ấm. Gió thổi nhẹ, làm lay động những chiếc lá phong lan, gây cảm giác lạnh lạnh. Mùa thu cây rụng lá, thu mình lại tiềm phục năng lực cho qua mùa đông giá lạnh, rễ cây ngày càng bám sâu vào lòng đất, cây chờ mùa xuân đến đâm chồi thay lá mới. Tôi nghĩ đến các bậc Thầy hiện đang thúc liễm thân tâm cùng tăng thân ôn tập kinh luật, trưởng dưỡng đạo lực để phát huy vững vàng hạnh nguyện tự độ, độ tha. Có những cây, lá xanh quanh năm suốt tháng, giống như tâm bồ đề của người con Phật không bao giờ thay đổi.

Chúng ta có rất nhiều vị Thầy trong cuộc đời. Cha mẹ là người Thầy vĩ đại và là người Thầy đầu tiên trong cuộc đời chúng ta. Lớn lên, chúng ta có những vị Thầy trong trường lớp. Hôm nay tôi muốn viết đề cúng dường những vị Thầy trong đạo. Những bậc Thầy mà tôi đã, đang và sẽ gặp trong cuộc đời tu học, đã giúp tôi nuôi lớn giới thân huệ mạng. Tôi đã được học những bài học qua thân, khẩu và ý giáo của Thầy. Tôi cảm ơn những nhân duyên để tôi được gặp Thầy.

**Thầy tôi,** ngày nào cũng vậy, dù mùa đông thật lạnh hay mùa hè thật nóng, Thầy vẫn thức giấc đúng giờ, làm những công việc đều đặn theo thời khóa. Tôi học được bài học tinh tấn từ Thầy tôi. Tôi là một người học trò ưa lý sự, học được đôi điều mới liền bày đặt trình kiến giải. Thầy vẫn từ bi, lắng nghe với nụ cười hiền lành, với tấm lòng bao dung. Nghe xong Thầy chỉ kết luận một câu: “Ừ, thì như vậy đó”. Sau đó khi có dịp Thầy phương tiện dạy để làm sáng tỏ cái ý mà tôi đã trình bày. Thầy chấp nhận tôi như một người học trò mẫu giáo. Thầy như biển rộng dung chứa bao nhiêu nước đổ về. Thầy làm cột trụ cho tôi nương học, dìu dắt để từ từ tôi thâm nhập vào giáo lý của Như Lai,

Một ngày tôi theo Thầy ra vườn, thấy những cây hoa bát tiên. Cây trở hoa quanh năm, nhiều

màu, nhưng tôi không thích vì thân cây hoa đầy những gai nhọn, những lần làm vườn tôi lơ đễnh mất chánh niệm thường bị gai đâm vào tay. Tôi nói với Thầy: “Con không thích hoa bát tiên vì thân cây đầy gai. Hôm nào con sẽ lấy kéo tỉa hết những gai nhọn của cây hoa.” Thầy ôn tồn bảo: “Mình còn nhiều gai nhọn hơn cây hoa nữa đó con, tại mình khởi tâm phân biệt chấp trước, đặt tên cho nó, rồi sanh tâm thích hay không thích. Tốt, xấu chỉ là do mình.” Tôi rất thấm thía lời dạy của Thầy. Thầy muốn dạy cho tôi, con đường tu tập tâm linh là quay vào bên trong, không phải tìm cầu ở bên ngoài. Tôi nhớ lời Thầy dạy, thường tự nhắc nhở mình, tự tu, tự hồi, tu sửa tâm mình.

Lời dạy cuối cùng của Thầy tôi là các con hãy thương kính nhau, giữ gìn giới luật, tâm không phan duyên, huynh đệ nhắc nhở, sách tấn nhau tu tập để giữ gìn hòa khí và làm lớn mạnh tâm bồ đề.

**Thầy tôi,** lời nói nhỏ nhẹ ôn tồn, sống đời giản dị, hết lòng lo cho tam bảo. Sau thời công phu sáng cho đến tối, Thầy và đệ tử cùng Phật tử chung nhau làm việc tu bồi ngôi chùa tổ mà không quản ngại vất vả. Bộ đồ lam bạc thếch hoặc bị sơn dính lem luot, Thầy vẫn mặc rất tự tại.

Bài pháp đầu tiên tôi được nghe Thầy giảng về lý duyên khởi. Thầy ví bản thể là H<sup>2</sup>O, là nước, hiện tượng là sóng, vì có gió mà sóng hiện, qua sóng thấy được nước. Qua nhân duyên là gió mà thấy được hiện tượng, qua hiện tượng mà thấy được bản thể. Sóng có to, có nhỏ, nhưng bản thể của nước vẫn không thay đổi. Thầy dùng thí dụ này để chỉ cho bản tánh, tánh viên giác, dù bị vô minh phiền não, vẫn hằng thanh tịnh.

Thầy đưa tôi về bài pháp Tứ Diệu Đế, Thầy làm sống lại bài pháp đầu tiên Phật đã giảng cho năm người đệ tử đầu tiên của Ngài sau khi



Ngài thành đạo. Nhân quả thế gian và nhân quả xuất thế gian, hiểu và tu tập để thoát sanh tử luân hồi. Hòa vào nguồn năng lực tuệ giác của Thầy giúp tôi tu tập, chuyển hóa hướng đến chiều sâu trong đời sống tâm linh.

Nhiều lần tôi vụng về nói lời thô tháo, Thầy nhỏ nhẹ phân tích chỉ bảo. Thầy dạy tôi bài học hành thâm để chiếu kiến ngũ uẩn giai không. Thầy dạy tôi sử dụng bút viết chữ Hán, từng nét sỏ, nét ngang chấm phá đậm, nhạt. “Giấy bản hút lấy mực tàu, chúng ta không thể nào tẩy xóa được. Con hãy cẩn thận trong từng việc làm, ý nghĩ, lời nói của mình vì nó lưu lại những dấu ấn không thể bôi xóa được trong cuộc đời của con và những người liên hệ.”

**Thầy tôi** dù thân bệnh, nhưng mỗi tối vẫn không bỏ một buổi dạy học nào. Nhiều khi nhìn những khuôn mặt đăm chiêu của tu sinh, Thầy rất ưu tư. Trình độ của tu sinh không đồng đều, có người hiểu, có người không hiểu, Thầy chịu khó giảng đi giảng lại. Tôi hiểu được tấm lòng tha thiết và tâm tư hoài bảo của Thầy đối với đạo pháp. Với tinh thần truyền đăng tục diệm, Thầy không ngừng giảng dạy mong chúng tôi thấu được lý mâu và quay về sống với chính mình. Thầy muốn dạy chúng tôi kiến tánh khởi tu, thể nhập và hiểu được đạo chính là ở bên trong, không phải tìm cầu ở bên ngoài. Giác ngộ chỉ cách nhau giữa niệm trước và niệm sau. Thầy mong chúng tôi hiểu và từng bước tu tập để an trú vào bản thể vốn tự thanh tịnh của chính mình.

**Thầy tôi** người nhỏ nhắn, nhưng Thầy thật khiêm hạ và tâm lượng Thầy thật lớn. Thầy đứng đầu một tự viện lớn, công việc Phật sự rất nhiều, nhưng tôi chưa bao giờ thấy Thầy cau có. Trong chúng hay Phật tử có việc bất bình phàn nàn, Thầy đều lắng nghe một cách chăm chú, rồi điềm tĩnh giải quyết. Thầy lúc nào cũng giữ hai chữ “Mô Phật” để trả lời những lời phê phán. Tôi học nơi Thầy bài học nhẫn nhục và sống lục hòa trong chúng. Thầy hoan hỷ giúp đỡ khi Phật tử cần đến, tạo mọi điều kiện dễ dàng cho chúng về tu học. Đối với các bậc Thầy lớn, từ cách chấp tay, cúi đầu đánh lễ, Thầy hết sức cung kính. Ở gần bên Thầy, nhưng tôi chưa hành được một phần của Thầy.

**Thầy tôi** với nụ cười thật hiền hòa, nhưng nhạy bén trong việc giải quyết các vấn đề. Thầy dạy tôi “Khi nhận một trách nhiệm, con nên làm tất cả mọi việc với tấm lòng phục vụ. Tuy nhiên, khi xuất hiện trước công chúng, con nên nhường phần được khen thưởng, tán dương cho người khác.” Thầy gìn giữ sợ những lời đề cao nuôi lớn bản ngã, là căn nguyên của mọi khổ đau và là một trở ngại trên bước đường tu học.

Thầy dạy thân tứ đại là do đất, nước, gió, lửa hợp thành. Nước nhiều hơn lửa thì lửa tắt. Lửa nhiều hơn nước thì nước bốc hơi. Để có một cơ thể lành mạnh chúng ta phải dung hòa giữa nước và lửa. Qua hình ảnh này, Thầy dạy một bài học nhìn lại sự tương quan giữa ta với những người chung quanh để có được một đời sống hài hòa với mọi người. Khi quán chiếu hiểu về vô thường, không phải để bi quan, mà để nhìn mặt tích cực của vô thường. Tiếc thương một người đã qua đời, cũng là sự nhắc nhở để ta thương mến và trân quý những giờ phút quý báu mình và những người thân đang có mặt bên nhau. Sống hết lòng, khoan dung và vị tha với mọi người. Lời Thầy nhẹ nhàng, nhưng đối với tôi là một thức nhắc mạnh mẽ cho tôi tự soi sáng chính mình và quán chiếu sâu sắc sự vô thường để sống trọn vẹn với hiện tại, với lòng biết ơn và trân quý tất cả mọi người.

Tôi bắt gặp hình ảnh của các bậc Thầy qua đoàn chư Tăng, Ni y áo vàng rực đi khát thực mà tôi có phước duyên được cúng dường. Thầy tôi là một thành phần trong đoàn Tăng lữ đó, là trưởng tử của Như Lai, tiếp Tăng, độ chúng, nuôi dạy, trưởng dưỡng bồ đề tâm của người mới phát tâm và hoằng truyền giáo pháp của Đức Thế Tôn. Thầy là hiện thân của lòng từ bi và trí tuệ. Tôi nguyện nương theo Thầy, thể nhập được pháp thân của Thầy, đào thải chất phàm phu trong tôi. Trong niềm tri ân và kính phục, tôi một lòng hướng về Tam Bảo, cầu nguyện cho tất cả quý Thầy tứ đại điều hòa, Phật sự viên mãn. Tôi kính chúc quý Thầy chân cứng đá mềm, gồng gánh căn nhà đạo pháp, thấp sáng ngọn đuốc trí tuệ để chúng con nương theo tiến về bờ giải thoát.

**Ấn Nguyên**



# Cảm niệm ngày Vu Lan

Mùa Vu lan hay nói khác hơn mùa Hiếu hạnh lại đến, đã gọi lên cho chúng ta tràn ngập niềm cảm xúc tri ân và báo ân hai đấng sanh thành dưỡng dục. Cha mẹ đã đưa ta vào đời, hướng dẫn dìu dắt chúng ta từ thuở lọt lòng đến khi nhắm mắt, thử hỏi trên thế gian này có tình thương nào bao la và sâu đậm hơn tình thương của cha mẹ.

Nhân mùa Vu lan, hầu hết tất cả các chùa đều tụng "Kinh Báo hiếu phụ mẫu" và "Kinh Vu lan bồn". Lời lẽ trong kinh diễn tả công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ rất là thâm thía và xúc cảm, khiến mỗi người chúng ta không khỏi rơi lệ và hồi tưởng lại tự thân đã làm gì để báo đáp ơn đức sâu dày của cha mẹ.

Trong "Báo hiếu phụ mẫu kinh" có nhắc đến, thời đức Phật còn tại thế, Ngài trụ tại thành Xá vệ, vườn Kỳ thọ. Lúc bấy giờ, Phật cùng chư tăng và các vị Bồ tát xuôi về hướng Nam để giáo hóa chúng sanh, trên đường Phật thấy đồng xương khô nằm ngổn ngang nằm ở giữa đường, Ngài rơi lệ và sụp lại ba lạy. Thị giả A Nan lấy làm sững sốt trước cử chỉ của đức Phật nên cầu Phật giải tường. Nghĩa cử đó cho chúng ta thấy đức Phật là đấng từ phụ của cả ba phương, bốn loài mà vẫn còn nhớ ơn và tri ân lục thân quyến thuộc huống hồ gì chúng ta. Sau khi nghe Phật chỉ dạy, Ngài A Nan nhìn thấy đồng xương quá hỗn tạp không thể phân biệt là đàn ông hay đàn bà mà sắp đặt, cảm thấy bối rối nên mới thỉnh Phật chỉ dạy làm sao để phân biệt xương của đàn ông và đàn bà, Phật dạy: "đàn bà xương nhẹ và đen thâm là vì sinh đẻ, sanh con ba đầu huyết ra, tám hộc, bốn đầu sữa hòa nuôi con..." Lúc bấy giờ, Ngài A Nan cảm xúc dâng tràn, bạch Phật làm sao để báo đáp ơn mẹ. Phật bảo, người mẹ mang bầu chín tháng, trong khoảng thời gian đó, tâm lý và sinh lý của người mẹ cũng có phần thay

đổi, ăn uống cử kiêng, đi đứng cẩn thận để cho đứa con trong bụng được an toàn. Đến lúc, sinh sản thập tử nhất sinh, kinh hoàng sợ hãi, một mình gánh chịu. Nhắc đến điều này, gọi cho chúng tôi nhớ lại thân mẫu lúc còn sanh tiền bà cụ hay nói "đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mồ côi một mình", ý mẹ tôi sanh đẻ là điều đáng sợ và nguy hiểm nhất trong cuộc đời. Sau khi sanh con, kể đến là thời gian chăm sóc dưỡng nuôi, hễ con khoẻ mạnh thì cha mẹ vui mừng, con bệnh hoạn cha mẹ chạy đôn chạy đáo lo thuốc thang cho con sớm được khoẻ mạnh. Phật dạy có mười điều mà người con phải ghi nhớ công ơn cha mẹ: "1. Giữ gìn thai giáo, 2. Sinh sản gớm ghê, 3. Thâm ân nuôi dưỡng, 4. Ăn đắng nuốt cay, 5. Chỗ ướt mẹ nằm, chỗ ráo phần con, 6. Sứ nước nhai cơm, 7. Không chê ô uế, 8. Chẳng nở chia riêng, 9. Bằng mọi cách làm cho con sung sướng tâm thân, 10. Nâng niu chịu đựng..."

Thử hỏi trong suốt cuộc đời chúng ta có ai tìm được người nào hết lòng như vậy với mình không? Câu trả lời chắc chắn là không, duy chỉ có cha mẹ mà thôi.

Hai câu ca dao quen thuộc mà chúng ta thường nghe đó là "công cha như núi Thái sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra". Công cha sâu dày ví như núi Thái hùng vĩ, sừng sừng không lay động, tình nghĩa của mẹ mát dịu chảy mãi bất tận. Nhưng than ôi! cũng có những người con vì thơ ngây dại dột đã không nhớ nghĩ đến công ơn đó mà lại vô tình làm khổ sầu cho cha mẹ. Trong Mục Liên sám pháp quyển thứ hai có thuật lại câu chuyện xảy ra tại nước Ba La nại, có một người con tên là Từ Đồng, mồ côi cha chỉ còn có mẹ. Nhà nghèo, Từ Đồng hàng ngày bán củi kiếm sống để phụng dưỡng mẹ già, nếu có dư dật Từ Đồng lại đem làm phước bố thí. Từ Đồng nghe

lời bạn bè rủ rê xuống biển tìm ngọc châu, nhưng mẹ không đồng ý, rồi Từ đồng tức giận bứt tóc mẹ và bỏ đi không đoái hoài đến mẹ. Vì tội bất hiếu đó mà phải sa địa ngục và mang vòng lửa trên đầu rất là khổ sở.

Song song cũng có những tấm gương hiếu hạnh thường được nhắc đến trong kinh Vu lan bôn đó là hạnh hiếu của một trong mười hai vị đại đệ tử của đức Phật - Ngài Mục Kiền Liên - vị thần thông đệ nhất. Đúng vậy, ngài Mục Kiền Liên đã biểu hiện tấm lòng hiếu thảo của mình đối với cha mẹ trong khi Ngài là một vị xuất gia và là một bậc thượng thủ trong giáo đoàn của đức Phật. Sau khi chứng quả A la hán, Ngài khởi tâm báo ân, tìm xuống địa ngục, giải cứu mẫu thân. Nhưng than ôi! với sức thần thông thâm hậu của Ngài vẫn không tìm thấy mẹ mình sanh về chốn nào. Sau khi tìm thấy mẹ đang ở trong địa ngục chịu mọi hình phạt rất là khổ sở, nên dùng thần thông dâng cơm cho mẹ, nhưng than ôi cơm hóa thành lửa làm sao ăn được, Ngài bèn bạch Phật tìm phương giải cứu. Phật dạy một mình Mục Kiền Liên không thể giải cứu được mẹ phải nhờ sự tu hành thanh tịnh, tập trung chú nguyện của chư Tăng sau 3 tháng an cư mới có thể chuyển hóa được nghiệp lực và bà mới có thể thoát khỏi địa ngục. Ngài Mục Kiền Liên đã theo lời Phật dạy nhân ngày chư Tăng Tự tứ - cũng gọi là ngày Phật hoan hỷ, thiết trai cúng dường, nhờ công đức đó mà bà Thanh đề thoát cảnh địa ngục sanh về cõi Trời hưởng được phước báo. Kể từ đó cứ mỗi năm, các chùa đều

tổ chức ngày Lễ vu lan, nhằm cầu nguyện cho "bảy kiếp cha mẹ đượm nhuần mưa pháp" nếu cha mẹ còn tại thế " thân tâm an ổn, phát nguyện tu trì", nếu cha mẹ đã qua đời " ác đạo xa lìa, chóng thành Phật quả".

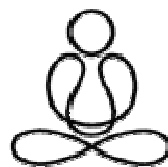
Không những chỉ con người mới có lòng hiếu thảo đối với cha mẹ, mà trong Kinh Bảo Tích có viết về hạnh hiếu của loài chim Anh Vĩ, hằng ngày kiếm quả và hạt lúa về để nuôi cha mẹ mù trên đỉnh Tuyết Sơn. Sau khi bị người điền chủ giăng lưới bắt, chim Anh Vĩ đã không bị bắt giết mà còn được người điền chủ động lòng thương xót và cho phép tự tiện lấy lúa về nuôi cha mẹ đến trọn đời.

Trong tam tạng kinh điển, Đức Phật thường dạy đệ tử nhiều điều về hạnh tri ân và báo ân đối với cha mẹ, không phải một đời mà là nhiều đời nhiều kiếp.

"Tâm Hiếu là Tâm Phật, Hạnh hiếu là hạnh Phật" là một biểu ngữ trong ngày Lễ Vu lan, đó là truyền thống báo hiếu, một ý nghĩa thiêng liêng mang tính dân tộc Việt nam. Mùa Vu lan là sự nối kết giữa kẻ còn và người mất, là sự quan hoài giữa kẻ âm người dương đã được gìn giữ từ thế hệ trước và thế hệ sau.

### Thường Hỷ

Nếu ai bực tức giận buồn ta  
Ta hãy bình tâm giữ ôn hòa  
Không nên tranh cãi gây thù hận  
Chỉ trách lỗi người, xét lại ta



Học hạnh từ bi tánh vị tha  
Mở rộng lòng thương khéo thuận hòa  
Dẹp lòng ích kỷ tâm sân hận  
Gắng chí tu hành khổ thoát ra.

Giận trách chi người khổ lụy sâu  
Nhiều đêm không ngủ tóc bạc đầu  
Sao bằng hoan hỷ tâm buông xả  
Thoát khỏi giam mình giữa vực sâu.

PT.



# Ước Mơ Thành Trục



Đầu Hội Phật Giáo Nouvelle - Caledonie đã thành lập khá lâu, nhưng chưa có lần nào Hội đứng ra tổ chức một khóa tu học đặc biệt dành cho giới trẻ và những người Pháp bốn xứ. Vì có nhiều lý do trở ngại. Một trong những lý do là vì thiếu một vị thầy am hiểu giáo lý bằng tiếng Pháp để hướng dẫn cho giới trẻ và những người lớn, đặc biệt là những người Pháp không rành tiếng Việt. Do đó, suốt trong thời gian dài qua, Giáo Hội tuy có ước muốn đó, nhưng cũng không làm sao thực hiện được. Rất may, một cơ duyên thuận lợi đưa đến, là trong kỳ Phật Đản vừa qua 2017, Hội Phật giáo Nouvelle - Caledonie có triệu tập một buổi họp với mục đích là trình bày niềm ước vọng và thỉnh cầu lên Giáo hội Trung ương để GH cứu xét mà bổ nhiệm Đại Đức Thích Phước Quảng với vai trò lãnh đạo tinh thần cho Hội Phật giáo tại cơ sở Nam Hải Phố Đà này.

Cần nói rõ, buổi họp dưới sự chứng minh và chủ tọa của hai Đại Đức: Thích Phước Thái và Thích Phước Viên. Đại Đức Thích Phước Thái đương kim chức vụ Chánh thư ký và Đại Đức Thích Phước Viên Phó thư ký và cũng là Phó trụ trì Tổ Đình Phước Huệ. Hai thầy sang đây là do sự thỉnh cầu của Hội Phật giáo ở Noumea để chứng minh và chủ trì cho Đại lễ Phật đản lần thứ 2641. Nhớ lại, những kỳ Phật đản qua, lần nào Giáo hội Trung ương cũng đều có công cử hai thầy sang đây để làm lễ.

Sau khi trình bày về ý nguyện và tha thiết thỉnh cầu, đã được hai thầy hoan hỷ hứa khả, nhưng còn phải đệ trình lên cho Hội Đồng Điều Hành GHTU và cá nhân thầy Phước Quảng biết. Thế là Giáo hội Trung ương và thầy Phước Quảng đã đồng ý chấp thuận cho sự thỉnh cầu này.

Thế theo sự thỉnh cầu của Hội Phật giáo ở Noumea, vào ngày 23/7/17 thầy Phước Quảng đã sang Chùa Nam Hải Phố Đà để khai giảng các khóa học giáo lý. Thầy đã được các phật tử

đón rước từ phi trường về chùa Nam Hải Phố Đà một cách long trọng và trong niềm vui vô cùng phấn khởi. Theo lịch trình thời gian khai giảng gồm có các khóa học giáo lý như sau:

- Khóa I, từ ngày 24 đến 29/7/2017 đây là khóa học dành riêng cho những phật tử người Pháp. Những người phật tử này lâu nay họ muốn tìm hiểu Phật pháp nhưng không có cơ hội để học hỏi. Họ thường tới lui chùa nhưng rất tiếc không có thầy giảng thuyết cho họ nghe bằng tiếng Pháp. Hôm nay nghe có một vị thầy từ Úc sang, nên họ liền sốt sắng ghi tên dự học. Với số người tham dự, gồm đủ mọi thành phần trong xã hội, có những vị hiện đang giữ những chức vụ cao cấp trong chánh quyền sở tại, vậy mà họ cũng có mặt tham dự từ đầu cho tới cuối khóa. Lần đầu tiên, họ rất vui mừng khi tham dự một khóa học do một tăng sĩ Phật giáo Việt Nam rành tiếng Pháp hướng dẫn giảng giải cho họ hiểu. Thầy Phước Quảng là người sanh trưởng ở Việt Nam và lớn lên trên đảo này, lúc nhỏ thầy đã theo học trường tiểu học Pháp và lớn lên thầy vẫn theo học cấp bậc đại học ở đảo này, cho đến khi tốt nghiệp rồi thầy mới sang Úc đi tu. Do đó, nên thầy viết và nói tiếng Pháp rất thông thạo. Thầy giảng giáo lý nhà Phật bằng tiếng Pháp rất trôi chảy làm cho người học chăm chú theo dõi không biết chán. Thầy xuất gia làm đệ tử của cố Đại lão Hòa thượng thượng Phước hạ Huệ Tông Trưởng Tổ Đình Phước Huệ. Hiện nay thầy đang cư trú và làm việc Phật sự tại Tổ Đình. Thầy lãnh trách nhiệm lo việc Phật sự bên ngoài. Nói là bên ngoài chớ kỳ thật thầy cũng giúp nhiều công việc bên trong chùa phụ lục với thầy Phước Viên. Phải thành thật mà nói, không khí học tập của mọi người rất là thoải mái và hứng thú. Được biết chủ đề mà thầy hướng dẫn cho người Pháp suốt tuần lễ trao đổi học hỏi với một chủ đề lớn theo tiếng Pháp là: "Originalité du Bouddhisme par l'apprentissage dynamique de ses concepts de base". Tạm dịch sang tiếng Việt là: "Tính độc đáo của Phật giáo thông qua việc học hỏi năng động của chân lý đạo Phật".

Thời gian học vào mỗi buổi tối từ 7 giờ 30 đến 9 giờ. Mọi người dự học rất hăng say không biết mệt mỏi.

- Khóa II, Khóa học này thầy giảng bằng tiếng Việt dành cho những phật tử Việt Nam hiện đang sinh sống ở Noumea, nhất là đối với các vị trong Ban trị sự hội. Tuy thời gian có ngắn hơn khóa học đầu tiên, chỉ có 2 ngày, nhưng số người tham dự khá đông cũng không thua kém gì khóa học đầu ưu tiên dành cho người Pháp. Nếu không muốn nói số người tham dự đông hơn. Những thính chúng này tương đối là những người khá thông thạo tiếng Việt nên việc lãnh hội thu thập của họ rất khá.

- Khóa III, đây là khóa học đặc biệt dành cho các thanh thiếu niên nam nữ, họ là những người sanh trưởng và lớn lên ở Đảo này. Do đó nên họ không mấy rành tiếng Việt. Họ là những thành phần thuộc thế hệ thứ ba là con cháu của những người thuộc thế hệ thứ nhất và thứ hai. Khi giảng cho các em thỉnh thoảng thầy phải nói bằng tiếng Pháp để giúp cho các em hiểu Phật pháp dễ dàng hơn. Tôi nhìn thấy các em rất say mê học hỏi và có nhiều em còn thắc mắc nêu ra nhiều câu hỏi rất hay. Mỗi câu hỏi đều được thầy Phước Quảng giải đáp một cách tường tận làm cho các em cảm thấy rất thích thú và hài lòng.

Tuy thời gian thầy sang bên Noumea tính ra chỉ hơn 10 ngày, nhưng thầy đã phân lượng mở ra được 3 khóa học. Hai khóa học dành cho người lớn và một khóa dành cho tuổi trẻ. Với tinh thần học hỏi của mọi người phải nói rất cao độ. Riêng cá nhân tôi, tôi cũng cảm thấy rất thích thú khi dự nghe cả hai ngôn ngữ tiếng Pháp và tiếng Việt. Tiếng nào thầy giảng nói cũng thông suốt cả. Tuy đây là lần đầu tiên, mà thầy đã tạo cho mọi người, dù mọi thành phần, nhiều sắc dân, ai nấy đều đam mê học hỏi. Tôi có hỏi một người bạn người Ấn Độ, bà này đến dự học thường xuyên không bao giờ vắng mặt, theo cảm nghĩ của bà như thế nào trong khi bà dự học? Bà không ngần ngại trả lời với tôi ngay, là bà ta không ngờ có một vị thầy Việt Nam mà nói tiếng Pháp lưu loát hay như vậy. Thầy lập luận và giải thích từng vấn đề rất rõ ràng, gây cho người học vừa

đễ hiểu lại vừa thích thú. Một người bạn Pháp cũng phát biểu ông rất thích có được một vị thầy người Việt mà nói tiếng Pháp không thua gì người Pháp. Ước gì vị thầy này nếu được ở đây luôn thì giúp cho mình học hỏi rất nhiều về Phật pháp.

Thành phần dự nghe học hỏi, đa số họ là những thành phần trí thức như: học giả, văn nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu về văn hóa và tôn giáo. Thậm chí một vị cố vấn của quốc hội đã phải bỏ cả buổi tiệc với Bộ trưởng hải ngoại Pháp để không bị gián đoạn sự học hỏi. Nhìn chung, các học viên theo học trong suốt thời gian đều biểu lộ một tinh thần học hỏi rất nghiêm túc.

Khi mãn khóa học nhìn thấy ai nấy cũng đều biểu lộ bằng những nụ cười vui tươi và họ tỏ ra rất lưu luyến khi từ giã người thầy hướng dẫn. Họ chân thành cảm ơn và mong được có ngày được gặp lại học hỏi như thế này. Đó là kết quả của một chuyến đi của thầy Thích Phước Quảng khi sang Noumea. Thầy tạo nên một không khí học hỏi Phật pháp rất thú vị và hơn thế nữa là thấm sâu tình người và tình đạo.

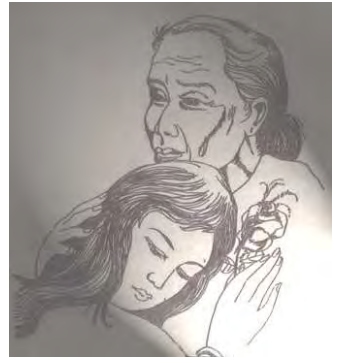
Sau khi làm tròn trách nhiệm mà Giáo hội Trung ương đã công cử, thầy Phước Quảng đã gây một ấn tượng sâu xa trong lòng người phật tử không riêng gì người Việt mà ngay cả những người Pháp và một vài sắc tộc khác đều tỏ ra rất tiếc nuối và mong sao có được những thời gian học tập như thế này. Thầy đã từ giã mọi người trở lại Úc vào ngày 4/8/2017.

Nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu, thay mặt cho Ban trị sự hội và các học viên ở đây, chúng con xin thành tâm cảm niệm ân đức của thầy và kính chúc thầy luôn được dồi dào sức khỏe để tiếp tục sang đây hướng dẫn chúng con tu học. Và chúng con cũng xin cung kính cảm tạ thâm ân Giáo hội Trung ương đã quan hoài chiếu cố thương xót chúng con mà cử và cho phép Đại Đức Thích Phước Quảng sang đây để hướng dẫn dìu dắt phật tử chúng con trên bước đường học hỏi Phật pháp. Chúng con xin bái tạ thâm ân các ngài. Kính mong các ngài nhận nơi đây lòng tri ân sâu sa của chúng con.

Kính ghi.

**Một Phật tử**

# Cuộc đời của mẹ



Mẹ hét hoảng chạy vào phòng, ngã xuống giường nằm im bất động như một xác chết vô tri. Tiếng nói của người chồng bao năm chần gồi giờ vang vọng nhập nhòa như từ cõi âm ma quái: "Xin lỗi em, mình phải chia tay thôi em à. Anh không thể sống thiếu người đàn bà ấy". Và ba đã xách vali đi ra cửa.

Đó là hình ảnh cuối cùng tôi nhớ mãi về ba. Vài hôm sau, mẹ mua giấy hoa vẽ dán kín bốn bức tường. Đầu óc non nớt của đứa bé trai lên 8, tôi rất thích sắc màu quanh phòng ngủ. Sau này, tôi mới hiểu mẹ sợ hãi khi nhìn lên vách tôi, chiếc bóng lẽ loi tri kỷ của chính mình. Mẹ cố chôn giấu đắng cay, giấu chôn những gặm nhấm rỉ rả trường kỳ, giọt lệ không rơi mà hằn đọng trong đôi mắt tím lịm đầy tâm sự, vì người đàn bà ấy là bạn thân từ 20 năm nay của mẹ.

Căn nhà lâu, kỷ niệm cuối cùng với ba ở Bình Thạnh, mẹ bán luôn và dẫn anh em tôi vượt biên, bỏ lại tất cả tang thương uất khí sau lưng, dù đứa em gái tôi chưa tròn 2 tuổi. Không ngờ định mệnh khiến xui mẹ con tôi phải đổi mặt với ba và người đàn bà ấy trên thuyền. Mẹ tái mặt, ôm chúng tôi vào lòng im lặng suốt cuộc hành trình trên biển. Chiếc tàu đã cập đảo Galang. Mấy tháng sau, mẹ con chúng tôi được phái đoàn Úc phỏng vấn rồi chấp thuận cho chúng tôi định cư xứ Kangaroo đa văn hóa đầy ấp tình người.

Với vốn liếng mang theo, mẹ mở một hãng may, nhân viên nhận hàng về nhà làm toàn là những bà mẹ Việt Nam đông con, họ ráng kiếm thêm thu nhập. Như mảnh đất cần cỗi hồi sinh sau mùa đông lạnh lẽo, xuân về mang theo chút nắng ấm lung linh yên bình hạnh phúc, nụ cười hân hoan đầm thắm bắt đầu hiển lộ trên đôi môi mẹ duyên dáng hồn nhiên. Mẹ đã chuyển hóa nỗi ly biệt đoạn trường của thế gian thành năng lượng vô hạn từ tâm. Khi tiếp xúc với tất cả gia đình công nhân viên, mẹ có

sự cảm thông sâu sắc, độ lượng sẽ chia những gian nan vất vả mà họ lặng thầm chịu đựng.

Mẹ vào Viện Mô Côi xin đưa con nuôi, một bé gái trạc tuổi với em tôi, hai đứa em cùng đồng hành trong mọi sinh hoạt, hầu lấp đi khoảng trống vô cùng cần thiết của một người cha.

Sau khi tốt nghiệp Obstetrics Diploma, đối diện với nhiều cảnh đời éo le qua những buổi trực đêm, trong giây phút quá đỗi đau về thể xác, bệnh nhân thể hiện tất cả phần thẳm sâu trong con người của họ như la hét trong cơn đau, họ có khuynh hướng kích động bất thường, tôi hiểu nỗi sợ hãi bất khả kháng đang âm ỉ trong lòng họ. Với tâm huyết muốn cứu sống bệnh nhân, tôi nhập khóa đào tạo chuyên gia. Đang ở Ireland thực tập kinh nghiệm, em tôi gọi điện khẩn cấp trở về.

Vào bệnh viện, mẹ nằm đó, thêm thiệp, ung thư máu đến giai đoạn cuối. Chỉ còn tối đa một tháng nữa thôi! Tôi choáng váng khụy xuống nhìn mẹ nhắm nghiền đôi mắt. Nụ cười hằng ngày của mẹ thật sự có không? Hay mẹ đem vị mặn cuộc đời giấu vào đêm tĩnh lặng? Điều tôi sợ nhất là ký ức xưa trôi dạt, sau nụ cười mẹ là vết thương lòng rỉ máu.

- Tại sao con khóc? Mẹ cựa mình nhìn tôi cười mỉm.

Tôi giật mình! Mẹ cười! Vẫn là nụ cười an nhiên từ mẩu!

Một người lạ chợt bước vào, đứng nhìn mẹ sững sốt! Rồi cúi xuống vòng tay qua mẹ, nước mắt chảy dài:

- Sao bà không cho em hay? Em đi thăm người bạn nằm gần phòng này, đi ngang qua đây thấy Jason hiện diện, em mới nhìn ra bà.

Mẹ lại cười:

- Có gì đâu! Ai cũng phải đối diện với cái chết

mà! Em yên tâm nhé! Em vẫn làm việc bình thường, tôi đã sắp xếp rồi, Hăng may chẳng có gì thay đổi.

- Đến lúc này mà bà con lo cho tụi em chu đáo. Tại sao bà không nói cho tụi em biết là bà bị bệnh này?

- Tôi không muốn tụi em buồn.

Câu trả lời của mẹ làm tôi oặt người xuống trong niềm đau chói vối! Không còn gì chờ đợi ở tương lai! Trắng xóa màu tang! Tuyệt vọng! Bàng hoàng! Nghe xương máu cơ hồ khô cạn!  
- Jason, mẹ có chuyện muốn cho con biết. Con hãy ngồi sát bên mẹ.

Con còn nhớ trong chuyến vượt biên thời xa xưa không? Là nghiệp thì không thể tránh! Mẹ con mình gặp ba cùng đi trên tàu. Niềm đau tận cùng hổ thảm! Mẹ chỉ biết ôm tụi con thật chặt vào lòng, chính tụi con là động lực duy nhất để mẹ sống còn. Mẹ mê man trong định mệnh khắc nghiệt uất khí tràn bờ! Thành linh cả tàu hỗn độn vì hải tặc đuổi theo. Thuyền trưởng yêu cầu cả tàu cùng nhất tâm niệm Phật để tạo thành khối hùng lực át đi nỗi sợ hãi trong lòng.

Lúc ấy, không khí thiêng liêng hòa theo hồng danh Phật xé rách màn đêm, làm rung chuyển cõi u trầm tiêu cực. Mẹ không niệm theo, nhưng lắng lòng cùng thanh âm vút cao trong neo về lặng yên của ý. Chợt khoảnh khắc nào vô niệm vô ngôn! Tuyệt vời! Tuyệt vời quá! Chẳng cần vượt bờ sinh tử! Chẳng cần chi giác ngộ! Thì ra chúng ta chưa bao giờ đi và về giữa vũ trụ bao la quang minh vi diệu! Chúng ta đã hiện diện từ vô thủy đến vô chung trong nguồn năng lượng tích cực yêu thương thương hằng, thế mà vì muốn cầu toàn, chúng ta đã bỏ đi, đã rời xa biển tình thương muôn đời tịch tĩnh này.

Mẹ đã không còn hờn trách ba từ giây phút đó. Không có người đến trước, chẳng có kẻ đến sau, chỉ là duyên nghiệp buộc đời nhau. Giữa chúng ta tất yếu có tương dung tương tức, chúng ta chưa bao giờ cách biệt với tha nhân. Mặc dù tất cả những gì đến với mình đều có nhân duyên, là bài học để thấy ra chân giá, đúng sai, xấu tốt, nhưng nếu mình bám víu

dính mắc vào là đau khổ hiển bày. Thống khổ thể xác là điều có thật, không ai tránh khỏi. Bệnh chỉ là bệnh của thân, nhưng tâm mẹ vẫn an ổn còn tuyệt vời hơn thân mẹ lạnh mạnh mà tâm bị đắm chìm. Niềm sợ sệt, muốn mau hết bệnh là tham và sân, là ảo tưởng....

Ôi! Mẹ của tôi! Hay mẹ của chúng sanh! Lần đầu tiên trong đời mình, tôi quý xuống bên mẹ trong niềm vui bát ngát! Sống chết không còn là gì nữa để mẹ con mình âu lo sợ sệt. Mẹ vắng mặt ở nơi này thì mẹ có mặt ở nơi kia. Mẹ bỏ lại sau lưng quá khứ, kể cả cái bóng hôm qua của mình để sống trong thực tại. Thực tại của mẹ là những gì thuần thiện, dâng trọn lòng từ độ lượng cho đối tượng hữu duyên. Mẹ ơi! Mẹ con mình chưa bao giờ có cuộc chia ly, chúng ta chỉ trải nghiệm những bài học cuộc đời trong căn nhà Pháp giới mà quyền thuộc là chúng sanh với sự tương giao tuyệt đối. Mẹ ơi! Sự sống luôn đổi thay làm nên vẻ đẹp của cuộc đời. Sau lần chia tay là một khởi đầu rất mới! Hạnh phúc vô cùng thú vị khi trọn vẹn khám phá tinh khôi. Dòng sông nếu mãi phẳng lặng xuôi dòng sẽ mất nét tuyệt vời lãng mạn, có thặng trầm tan hợp vì duyên nên dòng sông phải lên ghềnh xuống thác, một bài học của lòng trắc ẩn mà nửa đời người con mới hiểu, để sau cùng, dòng nước rồi cũng hợp lưu cội nguồn là biển cả mù khơi.

### Viên Hướng



(tiếp theo)

## 12. Ý nghĩa của câu: Ý hòa đồng duyệt như thế nào?

# 100

# Câu hỏi Phật pháp

**Hỏi:** Về sáu phép lục hòa Phật dạy, trong đó có phép hòa thứ sáu là Ý hòa đồng duyệt, con chưa hiểu rõ phép hòa này như thế nào? Kính xin thầy hoan hỷ giải đáp cho chúng con rõ.

**Đáp:** Ý hòa đồng duyệt, chữ duyệt có nghĩa là vui vẻ. Đây là phép hòa quan trọng trong sáu phép hòa. Vì những phép hòa kia: từ Thân hòa đồng trụ, Khẩu hòa vô tránh, Lợi hòa đồng quân, Kiến hòa đồng giải và Giới hòa đồng tu, đều là ngọn ngành, mà phép hòa này mới là cội gốc. Ý là những tư tưởng suy nghĩ không dừng trong tâm thức của chúng ta. Theo Duy Thức học, thì Ý thức rất là hệ trọng hơn hết. Vì nó là động cơ chính thức đẩy miệng và thân. Cho nên, luận về công trạng, thì nó đứng đầu, mà nói về tội lỗi, thì nó cũng đứng trước (công vi thủ, tội vi khôi). Vì thế, sống trong gia đình, hoặc trong một đoàn thể, muốn cho mọi việc đều được hòa thuận êm ấm, thì mỗi người cần phải giữ gìn ý tứ tâm địa của mình. Nếu người nào cũng khéo biết gìn giữ kiểm soát thật kỹ ở nơi tâm ý của mình, không cho nó tự do buông lung phóng dật, nghĩ xằng tính bậy, thì chắc chắn khi hành động hoặc nói năng, tất nhiên là mỗi người sẽ được hòa khí an vui. Trái lại, nếu ý tứ bất hòa, tư tưởng thường chống trái xung đột với nhau, gây ra cảnh ganh ghét thù nghịch, thì không làm sao giữ được thân và miệng hòa ái được.

Bởi ý tưởng là cái gốc mà thân và miệng là cái ngọn. Nói rõ hơn thân và miệng chỉ là công cụ của ý thức. Ý thức là chủ nhân ông có quyền quyết định sai sử. Nếu trong tâm tưởng của mỗi người bất hòa, thì dù cho có cố gắng giữ thân và miệng được hòa khí bao nhiêu, thì đó cũng chỉ là giả trá che đậy ở bên ngoài mà thôi. Có khác nào như một lớp sơn đẹp để tô phết lên một tấm gỗ mục ruỗng nát. Một khi mỗi cá nhân không còn kèm chế được tâm ý, thì việc tranh chấp đấu đá bằng những hành động của thân và miệng chắc chắn sẽ xảy ra. Chừng đó, không có một thể lực nào ngăn chặn được, khi mà tư tưởng bất hòa gây nên sự xung đột ác liệt.

## Tập 2

## PHƯỚC THÁI

Xưa nay, những cuộc chiến tranh xảy ra cảnh tàn sát đẫm máu kịch liệt với nhau, tất cả cũng đều do ý thức chủ động mà ra. Vì hai bên bắt đồng quan điểm, trở nên thù nghịch và rồi đưa đến tình trạng tranh chấp bắn giết lẫn nhau. Người ta thường nói, đó là chiến tranh ý thức hệ. Cùng có đồng một quan điểm lập trường giống nhau, thì tạo thành một phe nhóm. Khác quan điểm lập trường thì tạo thành phe nhóm khác chống đối lại. Đó là hậu quả của sự xung đột bất hòa của ý thức.

Nếu là Phật tử cùng sinh hoạt chung trong một môi trường tu học, muốn cho sự sinh hoạt của đoàn thể đó được nhịp nhàng tốt đẹp, thì việc giữ gìn ý hòa đồng duyệt này rất là quan trọng. Thân có hòa, khẩu có hòa, nhưng ý không hòa, thì trước sau gì đoàn thể đó cũng sẽ gây nên tình trạng xung đột chống đối nhau và rồi trước sau gì nhứt định cũng sẽ tan rã. Thế nên, Phật dạy người Phật tử mỗi người phải luôn giữ gìn cái tâm ý của mình, đừng để nó khởi nghĩ những điều bất thiện xấu ác mà gây ra cảnh bất hòa xung đột chia rẽ với nhau. Được như vậy, thì bản thân, gia đình và xã hội mới có được một cuộc sống chung hợp hòa thuận an vui và mới thực sự có hạnh phúc vậy.

## 13. Lạ sám hối có thực sự tiêu nghiệp không?

**Hỏi:** Mỗi khi lạ sám hối, thú thật chúng con chưa hiểu rõ việc lạ và đôi khi không tin rằng lạ sám hối sẽ được tiêu tan nghiệp chướng. Đa số thường có tâm lý sợ lạ 108 lạ, vì tuổi già yếu như chúng con mà lạ như thế thì quá mệt. Nếu như không lạ đủ số như vậy, thì không tiêu được nghiệp chướng hay sao? Kính xin thầy hoan hỷ giải thích điều này cho con được rõ.

**Đáp:** Khi làm một điều gì, thiết nghĩ, người



Phật tử chúng ta cũng nên tìm hiểu kỹ càng qua việc làm đó. Có thể, thì chúng ta mới có thể tránh được những điều tai hại bất lợi cho mình trong hiện tại cũng như mai sau. Như Phật tử đã biết, lạy sám hối, là một trong nhiều pháp môn Phật dạy. Đã là pháp môn, nếu chúng ta chịu khó hành trì đúng pháp, tất nhiên là chúng ta sẽ được lợi ích rất lớn. Muốn thế, trước tiên, chúng ta phải biết qua ý nghĩa của hai chữ sám hối. Và sám hối như thế nào mới đúng pháp và tiêu tội chướng? Đó là những vấn đề mà chúng ta cần phải tìm hiểu.

Sám nguyên tiếng Phạn là Samma, Trung Hoa dịch là hối hóa. Còn chữ hối là Hán ngữ, ghép hai từ ngữ Phạn và Hán lại thành hai chữ sám hối. Sám nghĩa là ăn năn lỗi trước, còn hối là chừa bỏ lỗi sau. Nói gọn là ăn năn chừa lỗi. Hồng danh sám hối là một trong bốn cách sám hối. Để Phật tử hiểu rõ hơn, tôi xin dẫn trong Kinh thường nêu ra có bốn cách sám hối như sau:

1. Tác pháp sám hối.
2. Thủ tướng sám hối.
3. Hồng danh sám hối.
4. Vô sanh sám hối.

**1. Tác pháp sám hối:** đây là pháp sám hối thuộc phần sự tướng. Nghĩa là phải có lập giới đàn và cung thỉnh thanh tịnh Tăng chứng minh. Người nào tự thấy mình có tội lỗi, thì ra trước đại chúng hoặc một vị thầy có đầy đủ giới đức để tự phát lồ bày tỏ những lỗi lầm mà mình đã phạm phải. Phải bày tỏ một cách chí thành và hết lòng thành khẩn ăn năn cải hối những lỗi lầm mình đã gây ra. Đồng thời phải phát nguyện từ nay trở đi mình sẽ không bao giờ tái phạm nữa. Một lòng thành kính sám hối như vậy, khi giới thể được thanh tịnh tức là hết tội.

**2. Thủ tướng sám hối:** Pháp này cũng thuộc về phần sự tướng, nhưng khó hơn pháp trước. Pháp sám hối này chỉ dành cho những người có trình độ cao, hoặc không có chư Tăng Ni thanh tịnh chứng minh. Đây là pháp sám hối thuộc về quán tượng và khi sám hối đương sự phải đến trước tượng Phật hay Bồ tát thành tâm lễ bái, trình bày những tội lỗi đã phạm và

nguyện ăn năn chừa bỏ. Cứ thật hành như thế cho đến khi nào thấy được hảo tướng như: thấy hào quang hay hoa sen báu, thấy Phật, Bồ tát xoa đầu v.v... thì mới thôi.

**3. Hồng danh sám hối:** pháp sám hối này cũng thuộc về sự tướng do ngài Bất động pháp sư đời Tống bên Trung Hoa soạn ra. Đây là pháp lạy 108 lạy, mà quý Phật tử thường lạy ở chùa hoặc ở nhà. Pháp lạy sám hối này, đối với người trọng tuổi già yếu như Phật tử thì không mấy thích hợp cho lắm. Tuy nhiên, đối với những ai mạnh khỏe, thì pháp lạy sám hối này rất có lợi, vì vừa tiêu trừ tội chướng mà cũng vừa có thêm sức khỏe. Nhưng muốn tiêu trừ phiền não tội chướng, thì hành giả khi lễ bái phải chí thành kính lễ.

Trong mười đại nguyện của Bồ tát Phổ Hiền, nguyện trước tiên là “lễ kính chư Phật”. Tuy hình thức lễ bái đơn giản, nhưng có hiệu quả rất cao là diệt trừ được động cơ tạo nghiệp và hai thứ phiền não gốc. Vì khi hành giả lễ bái, thì động cơ tạo nghiệp của thân bị đình chỉ. Đồng thời khi lễ lạy, thì hành giả dẹp trừ được tâm ngã mạn công cao và hướng về Phật với lòng tin vững chắc không còn nghi ngờ.

Như vậy, là phá trừ được hai thứ phiền não gốc “mạn” và “ngi”. Nên nói lạy Phật có phước là ở chỗ đó. Và khi thân lạy, miệng thì xưng danh hiệu Phật, thế là khẩu nghiệp được thanh tịnh. Khi khen Phật đó là chánh kiến, tất nhiên tà kiến không có. Và trong khi lễ lạy, thì tâm ý nương vào câu hiệu Phật, thế là tâm ý được thanh tịnh. Chỉ một hành động lạy Phật đơn giản như thế mà dứt trừ được ba nghiệp tạo tội của thân, miệng, ý. Vì thế, nên nói lạy Phật sám hối sẽ được tiêu trừ tội chướng.

Tuy nhiên, trong trường hợp của Phật tử vì trọng tuổi yếu đuối, không thể đứng lên lạy xuống được. Theo tôi, tốt hơn hết là Phật tử chỉ cần chí thành niệm Phật thì cũng được tiêu trừ tội chướng. Phật tử nên biết, giáo pháp Phật dạy có vô lượng pháp môn, tùy theo căn cơ, tuổi tác, sức khỏe và hoàn cảnh của mỗi người mà có thể ứng dụng hành trì cho thích hợp. Nếu thật hành đúng pháp theo lời Phật Tổ dạy, thì tất cả cũng đều được lợi ích. Về cách

lễ Phật, ngoài Sự lễ ra, còn có Lý lễ nữa. Về Lý lễ, trong kinh thường nêu ra có bốn cách:

- Phát trí thanh tịnh lễ.
- Biến nhập pháp giới lễ.
- Chánh quán lễ.
- Thật tướng bình đẳng lễ.

Bốn cách lễ trên đều thuộc về lý, nên rất khó cho hành giả thật hành. Tuy nhiên, nếu ai thật hành được, thì lợi ích không thể nghĩ bàn.

**4. Vô sanh sám hối:** pháp sám hối này thuộc về lý sám hối. Phải là bậc thượng căn mới có thể thật hành nổi. Có hai cách quán: “*quán tâm vô sanh và quán pháp vô sanh*”. Vì bản tâm của chúng ta thường hằng vắng lặng sáng suốt, bất sanh bất diệt. Tội có ra là do tâm tạo. Đó là tâm vọng tưởng. Do bất giác khởi vọng tạo nghiệp. Tâm này không thật có. Tâm đã không thật, thì tội làm sao có thật được? Vì tội do tâm sanh, mà tâm vốn không sanh, thì tội cũng không có. Đó là tánh tội vốn không. Hằng sống với thể tánh này, thì mọi tội lỗi sẽ không còn. Thí như bóng tối dù trải qua hàng triệu tỷ năm, nhưng khi có ánh sáng của ngọn đèn chiếu vào, thì bóng tối kia sẽ tan biến ngay. Vì thể của bóng tối vốn không thật. Nên kinh nói :

*Tội tùng tâm khởi, tùng tâm sám.  
Tâm nhược diệt thời, tội diệt vong.  
Tội vong tâm diệt lưỡng câu không,  
Thị tác danh vi chơn sám hối.*

Nghĩa là :

Tội từ tâm khởi thì cũng phải từ tâm mà sám. Khi tâm đã thực sự vắng lặng rồi, thì tội kia cũng không còn. Tội không, tâm lặng, cả hai đều không thật có, được vậy, mới thật là chơn sám hối. Đến đây, thì không còn gì phải bàn luận là tội hay không tội. Vì đã vượt ngoài hai phạm trù đối đãi nhị nguyên : “bất dứt chủ thể và khách thể”. Đó là hình ảnh của một con người siêu việt hiên ngang tự tại qua lại trong bầu trời tự do giải thoát vậy.

#### **14. Làm sao trị được bệnh hôn trầm?**

**Hỏi:** Là người trọng tuổi như chúng con, mỗi khi niệm Phật con thường hay ngủ gục. Như vậy có cách nào trị hết bệnh ngủ gục này

không? Xin thầy hoan hỷ chỉ cách cho con.

**Đáp:** Đây là một chứng bệnh không riêng gì Phật tử mà đa số người tu đều mắc phải. Người mắc chứng bệnh hôn trầm này cũng không phải dễ trị. Người tu sợ nhất là hai chứng bệnh: “*hôn trầm và tán loạn*”. Chính hai thứ tập khí sâu nặng này nó làm chướng ngại rất lớn trên bước đường tu tập của chúng ta.

Có người lúc bình thường, họ ngồi lại tán ngẫu những chuyện bù khú thị phi tạp nhạp với nhau cả buổi, mà họ không bao giờ biết buồn ngủ là gì. Vì lúc đó, họ quá hăng say đam mê với những câu chuyện mà họ đang nói. Hằng ngày, họ huân tập những hạt giống đời quá sâu nặng, nên khi gặp nhau bắt đầu đúng tần số thì họ phát thanh huyền thuyên không bao giờ biết nhàm chán mỗi mệt. Trái lại, hễ khi tụng kinh hay niệm Phật thì con ma hôn trầm buồn ngủ bắt đầu xuất hiện. Nó cảm thấy chán nản mệt mỏi uể oải và buồn ngủ. Những tập khí này, không phải chỉ mới huân tập trong hiện đời mà nó còn huân tập trong nhiều đời nữa. Chính do sự huân tập đó, nên khi gặp cơ duyên là nó hiện hành phát khởi rất mạnh mẽ.

Có người khi họ đam mê ghiền chơi một thứ gì đó, như cờ bạc chẳng hạn. Có thể nói, họ ngồi ý một chỗ suốt cả ngày, thậm chí quên cả ăn uống, mà họ không bao giờ cảm thấy mệt mỏi buồn ngủ. Nhưng khi ngồi tụng kinh hoặc niệm Phật hay nghe pháp v.v... chỉ cần trong giây lát thôi, là họ bắt đầu ngủ gà ngủ gật rồi. Lý do tại sao? Tại vì hạt giống Phật pháp của họ rất cạn mỏng yếu kém. Người nào mắc phải chứng bệnh hôn trầm này, thì Phật gọi người đó đang bị chìm sâu vào trong hang quỷ.

Về phương cách đối trị, trong kinh nêu ra có nhiều cách. Nhưng ở đây, chúng tôi chỉ xin nêu bốn cách thôi, rồi tùy ý Phật tử chọn lựa xem cách nào phù hợp và có hiệu quả nhất, thì Phật tử cố gắng thực hiện.

1. Nếu trong lúc đang ngồi niệm Phật hay tụng kinh mà nó muốn buồn ngủ, Phật tử không thể kềm chế được, thì Phật tử nên đứng lên lạy Phật sám hối, vì đó là nghiệp chướng của mình quá sâu nặng.

2. Phật tử cũng có thể đứng lên đi kinh hành niệm Phật ở trong nhà hoặc ngoài sân, tùy theo khung cảnh và thời điểm thích hợp.

3. Nếu không lạy Phật và đi kinh hành, thì Phật tử cũng có thể dùng phương pháp số tức niệm Phật. Nghĩa là niệm Phật bằng cách đếm số theo hơi thở. Như niệm câu hiệu Phật có thể chia ra làm hai, như hít vào niệm “*Nam Mô A*”, thở ra “*Di Đà Phật*”. Hít vô thở ra thậm đếm một. Cứ đếm như thế cho tới số mười rồi bắt đầu đếm trở lại. Điều quan trọng của phương pháp này là phải nhớ số câu theo hơi thở cho rõ ràng. Nếu nhớ không rõ là phải niệm đếm lại. Vì chăm chú như thế, nên con ma ngủ nó sẽ biến mất.

4. Chúng ta cũng có thể dùng phương pháp Chỉ Quán. Phương pháp này, Phật, Tổ dạy chúng ta nên chọn một đề mục để quán. Như quán “*thân bất tịnh*” hay quán “*nhân duyên*” v.v... Khi chúng ta quán phân tích chia chẻ sâu vào, lúc đó những hệ thần kinh trong não bộ của chúng ta bắt đầu làm việc căng thẳng, do đó, nên con ma buồn ngủ sẽ tan biến ngay. Tuy nhiên, khi quán một hồi mà tâm ta bị loạn động, thì hãy lập tức dừng Chỉ, tức là dừng vọng tưởng. Như dùng hơi thở hay câu niệm Phật để tâm ta an trụ vào đó. Đó là phương cách trị bệnh tán loạn và hôn trầm rất hữu hiệu.

Việc tu hành muốn có kết quả tốt đẹp, chúng tôi thiết nghĩ, mỗi hành giả nên cố gắng kiên trì thực tập. Nhất là đối trị những tập khí sâu dày trong hiện đời cũng như nhiều đời, không phải là chuyện dễ làm. Tuy nhiên, Có nỗ lực công phu hành trì, thì chúng ta mới có thể vượt qua những chướng ngại thử thách lớn lao trong sự tu hành. Kính chúc Phật tử chóng đạt thành sở nguyện.

## 15. Như thế nào mới trị được bệnh vọng tưởng?

**Hỏi:** *Khi hành trì niệm Phật, con tưởng ngồi một mình chỗ yên vắng thì không bị vọng tưởng. Nhưng trái lại, càng thanh vắng chừng nào thì tâm con càng loạn tưởng nhiều chừng nấy. Hễ con cố đè nén, thì chỉ được một chút*

*thôi, rồi bao nhiêu thứ nghĩ nhớ lung tung cũng đâu vào đấy. Vậy xin thầy từ bi hướng dẫn cho con phương pháp nào để tâm con được yên lúc niệm Phật?*

**Đáp:** Bệnh này là bệnh chung của người tu. Dù chúng ta tu bất cứ pháp môn nào, tham thiền, niệm Phật, tụng kinh, trì chú v.v... ít nhiều gì cũng đều có vọng tưởng dậy khởi. Nếu như bật dứt hết vọng tưởng, thì đã thành Thánh nhân rồi. Được thế, thì còn nói tu hay không tu làm chi nữa. Vì còn vọng tưởng, nên chúng ta mới tu. Mục đích của sự tu hành là chúng ta muốn dẹp trừ hết vọng tưởng. Vì chính nó là đầu mối dẫn chúng ta đi tạo nghiệp thọ khổ. Nhưng muốn diệt trừ nó, không phải là chuyện dễ dàng. Nhất là đối với những người sơ cơ mới bước chân vào đạo tập tu. Khi ứng dụng tu, thì vọng tưởng tạp loạn dậy khởi lên rất mạnh. Đó là do những thứ tập khí nhiều đời cũng như hiện đời mà chúng ta đã huân tập. Nếu là người tu lâu, hành trì miên mật, thì lũ vọng tưởng phiền não sẽ giảm bớt và yếu đi nhiều. Tuy nhiên, Phật tử nên nhớ, vọng tưởng dậy khởi mạnh hay yếu, tương tục hay gián đoạn, thô hay tế, tất cả còn tùy theo sức huân tu hằng ngày của mỗi người.

Trường hợp của Phật tử, Phật tử nghĩ rằng, khi ngồi chỗ thanh vắng niệm Phật thì không bị vọng tưởng dậy khởi. Nghĩ thế là lầm to. Vì càng thanh vắng, vọng tưởng càng dậy khởi mạnh bạo. Lý do, là vì khi Phật tử đối cảnh xúc duyên, tâm ý Phật tử luôn luôn phan duyên theo cảnh. Khi ấy, Phật tử không biết đâu là cảnh và đâu là vọng tưởng. Hai cái đang hòa quyện hợp nhứt với nhau, do đó nên Phật tử không thể phân biệt tách rời ra được. Đó là lúc Phật tử hoàn toàn sống theo cảnh động. Nhưng khi Phật tử ngồi niệm Phật chỗ thanh vắng, bấy giờ Phật tử có chút tâm yên nên mới nhận ra không biết bao nhiêu thứ vọng tưởng lăng xăng dậy khởi.

Thật ra, đó là những pháp trần. Vì khi Phật tử tiếp xúc với cảnh duyên, thì khi ấy sáu căn thu nhiếp sáu trần, nên mọi hình ảnh của sáu trần đều rơi rớt lưu vào trong tâm thức. Đến khi ngồi một mình niệm Phật ở chỗ thanh vắng, thì lũ chúng nó có cơ hội phát khởi rất mạnh bạo.

Cho nên người tu hành khi tham thiền, quán tưởng, niệm Phật v.v... thì rất sợ lũ pháp trần này. Tuy nhiên, khi nó dậy khởi, Phật tử không nên đè nén hay đàn áp chúng nó, mà chỉ cần Phật tử nên sáng suốt nhìn kỹ vào bộ mặt thật của chúng. Khi có chánh quán chiếu soi thì chúng nó sẽ tan biến ngay. Cho nên, khi hạ thủ công phu, Phật tử đừng sợ vọng tưởng khuấy rối, mà chỉ sợ Phật tử không sáng suốt tỉnh thức kịp thời để nhận diện rõ bộ mặt thật của chúng đó thôi. Vì chúng là giả dối không thật, nên khi biết rõ chúng rồi, thì chúng không thể làm hại gì mình được.

Khi niệm Phật, Phật tử nên nhớ là phải nhiếp tâm vào câu hiệu Phật. Miệng niệm tai nghe âm thanh rõ ràng. Tâm luôn theo dõi từng lời, từng chữ của câu hiệu Phật. Khi đang niệm, bỗng tạp niệm xen vào, Phật tử đừng sợ chỉ

cần biết nó một cách nhẹ nhàng, thì nó sẽ lặng xuống. Bảy giờ Phật tử cứ tiếp tục niệm Phật. Điều quan yếu của pháp môn niệm Phật là phải tâm niệm. Miệng niệm tai nghe không chưa đủ mà phải chú tâm niệm. Niệm như thế lâu ngày, vọng tưởng sẽ giảm bớt dần và đến khi nào tâm được thuần thực, thì Phật tử sẽ dần đạt được nhứt tâm bất loạn. Nhưng bước đầu bao giờ cũng rất khó khăn. Tôi thành thật khuyên Phật tử không nên nản chí. Cổ Đức có dạy: “niệm Phật không khó mà khó ở bền lâu. Bền lâu không khó mà khó ở nhứt tâm”. Kính chúc Phật tử có nhiều sức khỏe tinh tấn niệm Phật và sẽ có ngày đạt thành sở nguyện.

(còn tiếp)

*B*ao lời cuối lạy cha cùng mẹ,  
Xin thắp nén hương lòng con trẻ,  
Kính dâng lên mẹ ngàn thương nhớ.  
Mẹ đâu còn nữa để mong chờ.  
Người vợ về thoát kiếp trần lao,  
Ta bà khổ, lệ buồn con ở lại.  
Mãi từ nay con mất mẹ trên đời.  
Như thời gian chẳng chờ đợi bao giờ,  
Cho con trút cạn nỗi đầy vui,  
Những niềm uất nghẹn không thành tiếng,  
Để ứa ra đôi dòng lệ quanh tròn.  
Nặng nghĩa sanh thành chưa trả xong.  
Bao năm con học đạo xa nhà.  
Mong được ngày về thăm viếng mẹ,  
Ngôi nhà xưa sao vắng vẻ quạnh hiu,  
Thiếu bóng mẹ hiền, con phải mở cõi.  
Lòng con lạnh lẽo lệ thấm rơi.  
Nhân sinh như mộng ảo vô thường,  
Buổi phân ly trời áo nảo thê lương.  
Nhìn đi ảnh mẹ, bên hương khói.  
Con vẫn quanh đầu, ủ rú chiếc khăn tang.  
Kể xuất gia, đâu còn vương thế tục,  
Mà lòng hiếu tử, mãi không quên.  
Mấy lời cảm tạ vẫn chưa đủ đền.  
Ơn người biển rộng con mang nặng.  
Mẹ cho con pháp thân đầy đủ.  
Bao năm khổ nhọc dưỡng nuôi con  
Mẹ hoan hỉ bước con đi tìm đạo.  
Nhờ ơn Thầy cho con nên huệ mạng,

**M**ẹ



Ân sâu pháp phụ phải cứu mang.  
Giới đức giữ gìn đời tu nữ  
Giáo pháp vô vi rạng nền chân lý  
Xin thỉnh mười phương Phật Chứng Tri.  
Như ngọc lưu ly tròn đạo hạnh,  
Con vẫn thấy pháp màu vạn kỷ.  
Mẹ là suối mát bóng từ bi.  
Chúng con vẫn có những sai lầm,  
Bởi thân phàm nên còn nhiều mê tối,  
Lạy mẹ mở lòng tha thứ lỗi.  
Hương linh đài con nguyện xin sám hối.  
Trọn đời mẹ chỉ biết sống hy sinh,  
Con bao nhiêu tuổi, mẹ cho bấy nhiêu tình.  
Ơn nghĩa đó con cuối đầu vạn tạ.  
Chạy trường xin đáp trả ơn cha.  
Giới hạnh trả đền công đức mẹ.  
Ngày nhớ mẹ, ngày hoa cài áo.  
Vu lan này, màu hoa trắng con mang.  
Trong đêm vắng con nhìn bầu vũ trụ.  
Một ánh sao Hiền lặng lẽ trôi.  
Cầu A Di Đà Phật phóng quang,  
Rước mẹ hiền về cõi Tây phương.  
Con mong mẹ mỉm cười yên nghỉ.

**Sư cô Huệ Mãnh**



# Pháp Hội Siêu Độ

tại Tổ đình Phước Huệ

Nhân mùa An Cư Kiết Hạ năm nay, 2017, với niềm hoan hỷ của Đại Đức Phó Trụ trì Thích Phước Viên và lòng mong cầu của đại chúng, Thượng Toạ Thích An Chí đã mở rộng Từ tâm, đích thân đứng chủ lễ PHÁP HỘI SIÊU ĐỘ vào sáng Chủ nhật, 2/7/2017 tại chánh điện Tổ đình Phước Huệ, Sydney.

(Kể từ sau khi Hòa Thượng Thích Phước Huệ viên tịch, năm nào cũng vậy, cứ vào mùa An Cư của chư Tăng-Ni chùa Phước Huệ thì Thượng Toạ Thích An Chí cũng không quản đường xá xa xôi, từ Na Uy đến Sydney để truyền đạt giáo Pháp của Đức Phật cho chư Tăng-Ni và Phật tử chùa Phước Huệ)

Được biết, TT Thích An Chí đã hướng dẫn chư Tăng-Ni cùng quý Phật tử trong Ban thọ “Bát Quan Trai” tụng Kinh Địa Tạng trong suốt 3 đêm trước để chuẩn bị cho nghi lễ Siêu Độ hôm nay.

Đồng thời, ban tổ chức cũng tiến hành thông báo đến quý đồng hương Phật tử, giúp chuẩn bị bài vị cho quý hương linh từ Cửu Huyền Thất Tổ đến tất cả thai nhi chưa được chào đời...được có cơ hội về nghe Kinh, Pháp; được quy y Tam Bảo và được siêu thoát trong dịp này.

Buổi lễ được bắt đầu lúc 10g30

- Trong bầu không khí trang nghiêm, tiếng tụng Kinh sang sảng, âm áp lòng Từ bi của TT Thích An Chí như tạo thêm niềm tin cho đại chúng cùng nhiếp tâm cầu nguyện cho tất cả chư hương linh đang hướng về chánh điện.
- TT Thích An Chí đã ân cần nhắc nhở đạo tràng hãy cầu nguyện với tất cả tâm thành tha thiết hầu chư hương linh có thể nương vào để tỏ ngộ được Bồ Đề.

- Chúng ta phát tâm quy y Tam bảo thì chư hương linh sẽ nương vào để quy y, hầu thoát cảnh đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.
- Sự tinh tấn, hoan hỷ của đạo tràng chính là chỗ nương tựa cho chư hương linh hoan hỷ, tinh tấn để cùng lắng nghe giáo Pháp của Đức Phật và cùng hướng lòng về Tam Bảo.
- Một khi chư hương linh đã tựu về nơi đây, lắng nghe Đạo Pháp, phân biệt Chánh-Tà thì họ sẽ biết chọn cho mình con đường để đi.

Với âm sắc nhẹ nhàng, đầm ấm, xuất phát từ tâm Từ Bi, cách nói của TT Thích An Chí như đang “trò chuyện” với chư “Giác linh” và chư “Hương linh” vậy!

Trong tinh thần đó, Thầy đã giảng cho cả đại chúng và chư “Giác linh”, “Hương linh” cùng hiểu thêm về “Ngã ái” và “Ngã sở” để dẫn đến “Khô, Vô thường, Vô ngã”

- Thầy cũng hướng dẫn cho đạo tràng thành tâm sám hối cho chính mình và cho chư “Hương linh”
- Đối với những “Hương linh thai nhi”, Thầy đã đặt Pháp danh chung cho tất cả là “Chơn Phước” cho Nam và “Khai Huệ” cho Nữ.

Đúng 12g trưa, phần cúng cơm cho chư “Giác linh”, “Hương linh” được tiếp tục thực hiện tại hậu tổ đồng thời trước hành lang, một dãy bàn hương hoa, trà bánh...cũng đã được chuẩn bị cho tất cả “Hương linh” có duyên tựu về Tổ đình Phước Huệ trong ngày hôm nay.

Lễ Siêu Độ đã hoàn mãn trong niềm an lạc của tất cả quý Tăng-Ni, quý Phật tử thuộc Đạo tràng Phước Huệ và quý Phật tử đồng hương đến tham dự. Bởi ít ra, trong thâm tâm mọi người, ai cũng tin rằng: “Mình đã thành tâm cầu nguyện, thành tâm sám hối, thành tâm quy y Tam bảo, thành tâm lắng nghe giáo pháp của Đức Phật...không chỉ cho riêng mình mà còn tạo nên một “Tù trường”, một “Hợp lực” lớn lao cho quý chư “Hương linh” nương vào để tìm về Chánh Pháp.

**Ban Tin Tức**

# Tìm Hiểu bí pháp trong Kinh Pháp Hoa



## PHẨM THÍ DỤ THỨ BA

Thí dụ là dẫn chứng một câu chuyện hay đưa ra một sự kiện để làm sáng tỏ một vấn đề khiến người hiểu được dễ dàng.

Ở phẩm này đức Phật dùng thí dụ ngôi nhà lửa để giải thích việc Ngài dùng phương tiện nói ba thừa: Thanh văn, Duyên giác và Bồ tát để đưa chúng sanh đến Phật thừa tức chỉ có một chiếc xe Phật thôi.

Đức Phật mượn ngôi nhà lửa để thí dụ cho ba cõi: dục giới, sắc giới và vô sắc giới mà chúng sanh đang sống. Ngôi nhà mục nát bị lửa cháy có nhiều thứ dữ độc trùng rắn rít, chỉ cảnh khổ của chúng sanh là sanh, già, bệnh, chết, mê muội, lo buồn, sầu não, thù hận... Những đứa con vui chơi trong nhà lửa chỉ cho chúng sanh và ông nhà giàu chỉ cho đức Phật. Ba thừa hay ba thứ xe chỉ cho ba bậc tu hành: Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát. Hai bậc trước tu hành tự độ cho mình nên được ví như xe dê, xe hưu là những thứ xe nhỏ chỉ chở được một vài người thôi. Bậc Bồ tát vì người quên mình nên ví như xe trâu chở được nhiều người hơn, nhưng không phải là loại trâu trắng lớn nhiều sức mạnh chở đông người gọi là Phật thừa.

Trong Pháp Bảo Đàn Kinh tổ Huệ Năng nói kệ khai thị sự Pháp Đạt về việc tụng kinh Pháp Hoa có nhắc đến xe trâu trắng như sau:

*"Tâm mê Pháp Hoa chuyển,  
Tâm ngộ chuyển Pháp Hoa.  
Tụng lâu không rõ nghĩa,  
Cùng nghĩa ấy thù ta.  
Không niệm, niệm mới chánh,  
Có niệm, niệm thành tà.  
Có, không đều chẳng kể,  
Thường ngồi bạch ngưu xa."*

Theo ý bài kệ, người tụng kinh mà không chánh niệm, còn chấp ngã và chấp pháp thì còn phiền não, trở thành tà, xem kinh điển giống như kẻ thù vậy. Nhưng nếu biết xả bỏ hết vọng chấp thì tâm ta trở nên thanh tịnh

thấy tánh thành Phật tức ngồi xe trâu trắng vậy.

Sở dĩ đức Phật tạm chia giáo pháp ra làm ba thừa, là vì chúng sanh mê sống trong cảnh dục lạc, tâm tình theo ba cõi. Vì vậy, Phật không thể đem chân lý tuyệt đối hay tri kiến Phật ra dạy ngay được và dù có dạy đi nữa, chúng ta cũng không hiểu nổi, bởi vì cái thấy biết của Phật là cái thấy biết của bậc đã giác ngộ, ra khỏi ba cõi, do đó phải dạy tu tập lần hồi, tùy theo khả năng của mỗi chúng sanh mà được lợi lạc, rồi về sau mới đem sự thật cuối cùng ra dạy bảo. Chúng sanh nhờ Phật dụ dẫn ba thừa mà ra khỏi ba cõi được an ổn khoái lạc tạm gọi là niết bàn, như những người con của ông trưởng giả nghe cha nói cho ba thứ xe, nên chạy ra khỏi nhà lửa đến nơi yên ổn không còn sợ bị lửa đốt. Ông trưởng giả thấy con thoát khỏi nạn lửa khôn xiết vui mừng, đồng cho các con một thứ xe vừa tốt vừa lớn có trâu trắng khỏe mạnh kéo xe, để các con vui vẻ ngồi dạo chơi. Xe trâu trắng đó là giáo pháp đại thừa bậc nhất, là mức cuối cùng của con đường tiến hóa tâm linh, từ phàm phu đến thánh quả hay từ chúng sanh đến quả vị Phật. Hơn nữa, Phật nói ngôi nhà lửa dụ cho ba cõi, nhưng thực ra nó chính là cõi đời ô trọc khổ sở này. Chúng sanh vì quá si mê nhận giả làm chân sanh khởi lòng tham chạy theo năm món dục; Tham ăn, tham ngủ, tham tài, tham sắc, tham danh nên bị lửa sân đốt cháy suốt ngày đêm, lại bị tám thứ gió độc thổi vào người; Lợi, suy, hủy, dự, xung, cơ, khổ, lạc làm cho lửa cháy mạnh hơn. Chúng sanh mãi đắm chìm trong biển trần đau khổ, không có lòng mong ra khỏi, như lũ trẻ mê chơi trong nhà lửa, không hề biết lo sợ.

Theo như trong kinh thì ông trưởng giả chỉ cho Phật mà Phật là tâm và tâm thì có đầy đủ mọi pháp và mọi công đức. Hơn nữa tâm thì ai cũng có và không sai biệt. Tâm ở đây đồng nghĩa với chữ tuyệt đối trong triết học, nó không chỉ một cái gì riêng rẽ, đang ẩn tàng

trong mỗi cơ thể mà chỉ một cái gì chung cho tất cả chúng sanh. Chử tâm cũng không có nghĩa một chất gì hay một đấng Tạo hóa toàn năng có tài uốn nắn hóa sinh ra vạn vật. Vì vậy không thể nói là tâm như thể này hay thể nọ được. Bởi vì mỗi con người có ba phần: Một là thể xác, hai là cái ngã, ba là cái chân ngã. Thể xác chẳng khác gì mọi vật chung quanh ta, như mọi hiện tượng giả tạm, cái gọi là ta cũng thế, tức là trò huyền thuật, do ngũ uẩn hợp thành, cái chân ngã mới là sự thật tuyệt đối, nó ở ngoài sự nhận biết của năm giác quan, nó là lý tánh tuyệt đối, không có sự phân biệt. Vì vậy, cái chân ngã ấy cũng là cái thực thể chung của tất cả chúng sanh và nó được gọi là tâm vậy. Người xưa đã ngộ được tâm mình nên có bài kệ như sau:

*“Phật tức là tâm, tâm tức Phật,  
Tâm, Phật cả hai đều vọng vật,  
Người ngộ vô tâm và vô Phật,  
Liên chứng chân như pháp thân Phật.”*  
(Hòa thượng Thiện Hoa dịch)

Đức Phật tuy chia giáo pháp của Ngài ra làm ba thừa, dùng phương tiện để đưa chúng sanh thoát ra khỏi ngôi nhà lửa hướng đến cái đích là giác ngộ giải thoát hoàn toàn, cho nên hứa cho ba thứ xe nhưng lại chỉ cho một thứ xe trâu trắng lớn có nhiều sức mạnh và được ví cho Phật thừa hay căn bản trí, tức là trí bát nhã vậy. Tuy nhiên, không nên đem chân lý tuyệt đối này mà nói cho người vô trí, cố chấp, kiêu mạn, lừa dối, bởi vì họ không tin mà còn phi báng, nên bị quả báo khổ sở.

Ý nghĩa phẩm kinh có thể là như vậy. Bây giờ chúng ta hãy tìm bí pháp trong đó để áp dụng vào đời sống vậy.

Những bí pháp đó là:

### **1. Không được nghi ngờ:**

Ở phẩm này tôn giả Xá Lợi Phất trình bày nỗi nghi ngờ của mình về pháp nhất thừa và cho rằng ma giả Phật làm náo loạn lòng mình. Nghi ngờ là tâm bệnh chung con người và là đầu mối gây nên nhiều tội lỗi. Người nghi ngờ là người không có lòng tin và không làm nên việc gì cả. Đối với người thân trong gia đình, họ không tin cậy giao phó công việc; đối với bạn bè, họ nghi ngờ tất cả mọi thiện chí. Ngay đối với bản thân mình, họ cũng không tin

tưởng mấy. Đã không tự tin, họ còn gây hoang mang cho người chung quanh làm cho người ta ngã lòng thối chí. Đối với đạo lý chân chánh, họ cũng không hăng hái tin theo. Những pháp tu giải thoát và các điều phước thiện, họ do dự không làm. Nghi ngờ có ba cách:

- Tự nghi nghĩa là nghi mình. Như nghe mấy sư bảo: “Tu hành sẽ được giải thoát”, nhưng lại tự nghĩ rằng: “chẳng biết mình có tu được không?” Vì lòng do dự, nghi ngờ ấy nên không tu.
- Nghi pháp nghĩa là nghi phương pháp mình tu. Như trong kinh Pháp Hoa đức Phật dạy: “Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh và đều sẽ thành Phật,” nhưng họ lại nghi ngờ: “Mình và con chó làm sao mà thành Phật được, làm gì có Phật tánh”. Do sự nghi ngờ mà không chịu thọ trì kinh Pháp Hoa.
- Nghi ngờ người nghĩa là nghi ngờ người dạy mình. Như có người dạy: “Làm lành sẽ được phước, làm ác sẽ bị tội.”; nhưng lại nghĩ rằng: Không biết người này nói thật hay chỉ gạt mình”. Do sự nghi ngờ ấy mà không làm lành.

Tóm lại lòng nghi ngờ làm cản trở bước tiến con người và để tạo ra nhiều lầm lỗi, ân hận suốt đời. Xưa Tào Tháo trên đường chạy trốn Đổng Trác gặp Trần Cung hết lòng theo giúp. Trần Cung đưa Tào Tháo đến nhà người thân tá túc. Đêm đến Tào Tháo nghe người nhà Trần Cung mài dao và bảo bắt nó trói lại đó là bắt con heo nhưng Tào Tháo nghi họ muốn bắt giết mình nên xách gươm xuống bếp giết sạch khi nhìn thấy con heo bị trói ông ta mới vỡ lẽ là mình đã giết lầm người tốt. Trần Cung thấy vậy giục Tào Tháo đi trốn mau. Trên đường đi Tào Tháo và Trần Cung gặp người nhà của Trần Cung đi chợ mua đồ để đãi tiệc về, thấy hai người bỏ đi gấp liền năn nỉ trở lại nhưng Tào Tháo nghi người này về thấy cảnh chết chóc đó chắc đi báo quan liền rút gươm chém luôn để trừ hậu họa. Trần Cung thấy vậy chửi Tào Tháo là đồ bất nhân độc ác, không theo giúp Tào Tháo nữa. Tào Tháo được xem là kẻ đa nghi nhất trong Tam Quốc Chí. Ngày nay trên thế giới nhiều kẻ độc ác chỉ vì có chút nghi ngờ mà đã giết oan không biết bao nhiêu người vô tội. Ở nước ta chuyện đáng thương tâm nhất là câu chuyện chiếc bóng trên tường

hay Thiều Phụ Nam Xương. Chàng Trương có vợ họ Vũ ở Nam Xương. Khi chàng tòng chinh thì vợ chàng cũng đang có thai với chàng. Sau đó thì người vợ sanh con trai và đặt tên là Đản. Mỗi đêm người mẹ thường chỉ bóng Đản hiện trên tường và bảo cha của Đản về kia kia. Thằng bé thường chơi với cái bóng nó. Mỗi tối đốt đèn lên, thằng bé ngồi trước đèn là bóng nó hiện lên tường và nó reo lên cha nó về. Nhờ vậy mà nó vui, người mẹ cũng vui theo. Khi nó lên ba tuổi thì nó vẫn định ninh cái bóng đó là cha nó. Rồi người chồng mãn hạn lính về sum họp gia đình. Người vợ chỉ thằng bé bảo với chồng con mình nay đã lớn gọi nó lại nhìn cha, nhưng nó nhất quyết không chịu lại và còn nói ông đâu phải cha tôi, cha tôi tôi mới về. Người vợ hết lòng giải thích cho chồng, nhưng người chồng không tin mà còn nghi vợ mình đã có chồng khác và thằng bé không phải con mình nên bỏ nhà ra đi. Người vợ tủi thân, suốt bao năm chung thủy chờ chồng nuôi con nay sum họp lại bị chồng nghi oan mình đi ngoại tình, nên chạy xuống sông tuần tiết. Dân làng tìm thấy vớt xác nàng lên và đi tìm người chồng về lo chôn cất. Sau khi chôn vợ xong, tối đến đốt đèn thằng bé ngồi trước đèn thấy bóng mình hiện trên vách liền reo lên: Cha đã về rồi. Cha ơi! Mẹ con đã chết rồi! Có ông này đến nhà mình, ông nói ông là cha con nhưng con chỉ biết cha thôi. Bây giờ mẹ không còn nữa, mỗi đêm cha về chơi với con, đừng để con một mình buồn lắm cha ơi! Người chồng nghe đứa con nói như vậy liền khóc òa lên và tự trách mình quá nông nổi đã hại chết vợ. Sáng hôm sau anh chồng đi đến chùa mời thầy lập đàn tràng cúng giải oan cho vợ và lập miếu thờ nàng bên bờ sông. Sau vua Lê Thánh Tông đến đây được nghe chuyện vợ chàng Trương bị chồng nghi oan nên tuần tiết và nhà vua có làm bài thơ vịnh như sau:

*Đề miếu Vũ Nương*

*Nghi ngút đầu ghềnh tỏa khói hương,*

*Miếu ai như miếu vợ chàng Trương.*

*Ngọn đèn dù tắt đừng nghe trẻ,*

*Làn nước chỉ cho lụy đến nàng.*

*Chứng quả có đôi vầng nhật, nguyệt,*

*Giải oan chi mượn đến đàn tràng.*

*Qua đây mới biết nguồn cơn ấy,*

*Khá trách chàng Trương khéo phụ phòng.*

*(Lê Thánh Tông)*

Đại ý bài thơ, nhà vua có ý trách chàng Trương quá nông nổi nghe lời đứa bé mà không chịu tìm hiểu kỹ mọi việc, nhất là không tin tưởng ở người vợ mình bao nhiêu năm chung sống, lại sanh tâm nghi ngờ khiến người vợ phải chết oan. Bây giờ dù có hối hận lập đàn tràng giải oan cho vợ để chuộc tội mình thì vợ cũng không còn. Nhà vua còn ca ngợi tấm lòng chung thủy của người vợ được trời, trăng soi sáng muôn đời. Bài thơ còn dạy chúng ta không nên quá ghen tương và có nghi ngờ một điều gì dù nhỏ hay lớn cũng phải tìm hiểu cho ra lẽ đâu là sự thật, không nên vội kết luận một cách hồ đồ, hại người mà cũng chính hại mình.

Vợ chàng Trương chết oan nhưng còn được đứa con mình oan cho mình. Hiện nay ở Việt Nam dân oan mất hết nhà đất đi biểu tình khiếu nại đã không được nhà nước Việt cộng giải quyết thỏa đáng mà còn bị bắt ở tù oan cho đến chết và không bao giờ được chút minh oan.

## **2. Phải thành tâm sám hối.**

Ở đây chúng ta thấy tôn giả Xá Lợi Phất tự nhận ra mình có nhiều tội lỗi. Cái tội lớn nhất mà tôn giả mắc phải là quá chủ quan và chỗ hiểu biết của mình quá nông cạn hay nói cách khác là dốt mà không tin Phật là bậc đại trí tuệ. Hơn nữa, bậc đại trí tuệ ấy là thấy mình và cũng là đại ân nhân đã cứu mình ra khỏi biển tà kiến được vào hàng thánh tăng, bây giờ mình lại gọi thầy mình ông là ma, thật tội lỗi vô cùng. Điều đáng quý ở đây là tôn giả Xá Lợi Phất tự biết mình có tội xin ăn năn sám hối theo đúng tinh thần Phật giáo, nhưng có nhiều kẻ tội lỗi đầy đầu lại cố ngụy biện che giấu hoặc bắt người khác chịu tội thế cho mình, còn mình thì ung dung ngoài pháp luật, thật là bất công tàn nhẫn quá! Vậy thì trong gia đình cha, mẹ con cái một khi có lỗi phải biết nhận lỗi sám hối thì gia đình hạnh phúc, ngoài xã hội mọi người biết nhận lỗi sám hối thì xã hội thanh bình, người lãnh đạo quốc gia biết nhận lỗi sám hối trước dân chúng thì quốc gia sẽ hùng mạnh, toàn dân hết lòng tin cậy ủng hộ. Xưa vua Tề Hoàn Công một hôm đến gặp tể tướng Quản Trọng nói rằng: Trẫm tuy đứng đầu trong nước nhưng mắc phải hai tội lớn:



- a - Thích nghe mỹ nữ ca hát.
- b - Thích đi săn bắn.

Quản Trọng quý gồi thưa: Bệ hạ không có lỗi gì hết. Kẻ đứng đầu trong thiên hạ phải hưởng thụ, phải ăn chơi. Nếu bệ hạ không thích các thứ đó, hạ thần sẽ tìm thú vui khác cho bệ hạ. Người làm vua cần phải biết hưởng lạc còn việc quốc gia đại sự hãy giao cho đám quần thần đảm nhận, bởi vì dưới tay bệ hạ có hàng ngàn người giỏi có thể lo nổi việc lớn của bệ hạ. Nhưng kẻ làm vua mắc phải bốn lỗi nặng mà không biết. Tề Hoàn Công liền hỏi khanh nói bốn lỗi lớn là lỗi nào? Quản Trọng thưa: Nếu bệ hạ không bắt tội thì thần sẽ nói. Được, Trẫm hứa, khanh hãy nói đi. Quản Trọng thưa bốn lỗi lớn đó là: 1- Không thấy hiền tài. 2- Thấy hiền tài mà không trọng dụng. 3- Trọng dụng mà không giao việc lớn. 4- Giao việc lớn nhưng hay nghe lời dèm siểm.

### 3. Phải biết báo ân.

Sau khi nghe Phật nói pháp nhất thừa, vua trời Đế Thích và Phạm Thiên Vương cùng các thiên tử biết được mình có sẵn Phật tánh và sẽ đặng thành Phật nên rất vui mừng liền đem y phục, hoa hương, kỹ nhạc của trời cúng dường Phật để báo ân. Nhờ Phật mà họ biết mình rồi cũng sẽ thành Phật chớ không phải chỉ làm trời hoặc khi hết phước xuống làm người thôi. Ở cõi trời không có sự vong ân bạc nghĩa như “ăn cháo đá bát” ở cõi người. Ngay cả loài vật khi cứu nó là nó đền ơn, còn loài người dù có giúp họ đi nữa khi có cơ hội họ vẫn hại như thường, cho nên tục ngữ ta có câu: “Cứu vật, vật trả ơn, cứu nhơn, nhơn trả oán.” Vì thế đức Phật dạy chúng ta biết báo đáp bốn ơn trọng: ân cha mẹ, ơn thầy tổ, ân quốc gia, ân chúng sanh.

### 4.- Tình phụ tử

Ông trưởng giả được ví cho đức Phật còn các con ông ví cho chúng sanh. Đức Phật thấy chúng sanh chịu nhiều đau khổ trong nhà lửa, nên Ngài vào nhà lửa dùng phương tiện dẫn dắt chúng sanh thoát khỏi nạn lửa đốt và ban cho ba thứ xe để chúng sanh vui vẻ dạo chơi và cuối cùng Ngài đồng cho các con một thứ xe trâu lớn tức Phật thừa. Lòng từ bi của Ngài thật cao cả bao la như tình thương yêu của một

người cha đối với đám con thơ dại, lúc nào cũng sẵn sàng ra tay cứu giúp, không sợ hiểm nguy. Chúng ta được sanh ra ở cõi đời này làm người lớn khôn phải kể công ơn của cha đứng đầu. Nếu không có cha thì chắc chắn không bao giờ có mình. Trên thực tế thì người con từ nhỏ đến lớn đậm tình mẹ hơn là cha. Bởi vì người cha phải thức khuya dậy sớm lo làm việc nuôi con nên ít gần gũi con hơn là mẹ. Nhiều khi phải đi xa nhà cả năm hoặc nhiều tháng để làm việc hay có khi phải đi lính, cho nên ít có dịp bộc lộ tình cảm thương yêu các con. Tuy vậy, lúc nào trong lòng cũng thương yêu lo lắng khi con đau ốm hoặc gặp việc chẳng lành. Có nhiều người cha vì quá thương con, bênh con nên có hành động phạm pháp ngồi tù hoặc có khi đến chết. Làm sao nói hết được những sự nhọc nhằn khổ sở và tấm lòng độ lượng thương yêu của người cha đối với các con! Vì thế ca dao có câu: “Công cha như núi Thái sơn” và “Con không cha như nhà không nóc”, hoặc là “Còn cha gót đỏ như son, Đến khi cha chết gót con đen xì.”

Tất cả các câu ca dao, tục ngữ trên cho thấy tình thương yêu của người cha bao giờ cũng cần thiết và rất quan trọng vậy. Do đó, bổn phận làm con phải lo báo đền công ơn trời biển của cha mẹ. Lúc cha mẹ tuổi già phải biết nuôi dưỡng, chăm sóc không nên có những lời vô lễ với cha mẹ và đừng làm cho cha mẹ buồn khổ, tủi thân như câu ca dao sau đây:

*“Cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng,  
Con nuôi cha mẹ tính tháng, tính ngày.”*

### 5. Ngôi nhà lửa

Đức Phật thí dụ ngôi nhà lửa có đủ thứ nạn, ám chỉ cuộc sống hàng ngày của chúng ta chung đụng đủ mọi thành phần bất hảo của xã hội. Họ tuy mang xác người nhưng tâm địa lại giống như loài thú, hung ác nham hiểm, lúc nào họ cũng mưu toan hại người như chồn cáo, dã can, giành ăn cướp xé nhau như bầy chó giành cục xương, lòng độc ác hung dữ như loài rắn rít, bò cạp, rình rập cắn mổ người, vu oan giáng họa, ngấm máu phun người như loài quạ, điêu thúu, dâm dục hung dữ như quỷ cuừ-bàn-trà. Loại quỷ này rất dâm dục nhưng mỗi năm chỉ giao hợp với quỷ cái một lần thôi, còn loài người mỗi năm không biết bao nhiêu mà

kẻ. Những con quý cao lớn trần truồng chỉ cho các ổ mồi dâm lỏa thể, ăn chơi trác táng thâu đêm. Loài ngạ quỷ đói khát lửa cháy trên đầu ám chỉ bọn người hút sách thuốc phiện, xì- kê ma túy; những con quý đầu trâu dùng sừng hút trong nước, hút ngoại quốc chính là lũ chánh trị hoạt đầu tài phiệt, xúi trong nước loạn lạc, và các nước ngoài chiến tranh để họ thủ lợi. Nhứt là lũ quý bụng to như trống, cổ họng nhỏ bằng lỗ kim, nằm một chỗ ăn bằng ống nhựa nhưng lòng tham vô tận, muốn hút hết máu đồng bào, bòn rút hết tài nguyên quốc gia, để dành cho con cháu cả trăm ngàn tỉ đô la cũng còn thấy chưa đủ. Trong đời sống hàng ngày giữa vợ chồng và cha mẹ, con cái, anh chị em, họ hàng thân tộc, bạn bè, láng giềng nhiều khi xử sự với nhau tệ bạc còn hơn cả loài chó, loài rắn rít, quỷ dữ. Hai con chó mỗi ngày thương yêu liêm lông nhau, nhưng khi thấy người chủ ném cục xương ra, con này giành ăn cắn chết con kia không hề thương tiếc. Tuy vậy, con người còn tàn ác hơn cả loài chó, khi giành ăn có thể giết chết hết cả một giòng họ, một dân tộc. Một Trần Thủ Độ đã chôn sống cả họ Lý để cướp ngôi, một Hồ Chí Minh tiêu diệt các đảng phái yêu nước để cướp chánh quyền, cai trị bằng sắt máu cộng sản, khiến đất nước ngày một tuột hậu, dân chúng ngóc đầu không nổi.

## 6- Tù theo đối tượng mà nói kinh Pháp Hoa

Đối với bọn người cống cao ngã mạn, tăng thượng mạn, cố chấp, không tin giáo pháp Đại thừa không nên giảng kinh Pháp Hoa cho họ. Do đó, chỉ nói kinh Pháp Hoa cho người có đủ nhân duyên, phước đức, biết tin tưởng giáo pháp Đại thừa, biết nhu hòa nhẫn nhục, một lòng cầu thành Phật, không mong cầu phước báo cõi trời, cõi người và cõi thần. Luôn luôn phát đại nguyện cứu giúp chúng sanh không tiếc thân mạng:

Con nguyện làm Bồ tát, vào đời đầy trược ác. Cứu giúp các chúng sanh, khiến mọi loài an lạc.”

Con nguyện làm Bồ tát, sống cho những người khác.

Dù phải hy sinh mình, không bao giờ thối thác.”

Nhất là biết hướng về Tam bảo, tinh tấn, đồng mãnh, bố thí, trì giới, mong cầu trí tuệ Phật,

thể hiện lòng từ bi, thực hành hạnh Bồ tát, dù gặp nghịch cảnh cũng không thối thất đạo tâm. Để kết luận, xin mượn bài kệ sau đây của một thiền sư nói về kinh Pháp Hoa”

“Một người mù nhìn thấy ngọc báu,  
Một người không cổ đeo ngọc vào.  
Một người cắt tay đang lượm ngọc,  
Một người ngong cầm ca ngợi ngọc.”

Ý nói kinh Pháp Hoa là viên ngọc quý, những kẻ tầm thường, đức mỏng nghiệp chướng nặng nề dù có gặp cũng không thể nào biết được giá trị cao quý của nó vậy.

## Đồng Minh

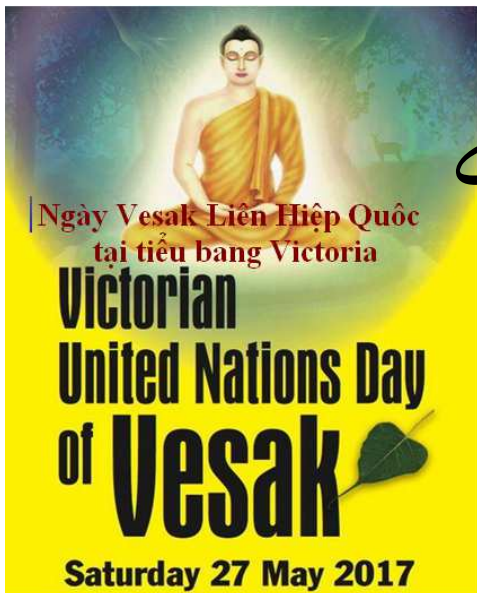
### Đi bộ giữa mùa đông

Bước đi từng bước thanh thoi;  
Quên đi phiền muộn, sự đời đảo điên  
Xuyên qua ngàn cõi đại thiên  
Vĩ trần thu nhiếp giác viên tâm này  
Mùa đông vẫn vũ gió mây  
Nhanh chân nhẹ bước, vẫn xoay pháp trận  
Nhìn lui thấy rõ huyền thân  
Thời gian thu ngắn dần dần, mỏng manh.  
Bước đi giữa rặng cây xanh  
Trông qua vạn pháp diệt sanh vô cùng  
Dù cho đời dốc chập chùng  
Lại qua bao lượt, tung hoành bao phen.  
Lá cây xào xạt - gió len,  
Vô ra, hít thở sang hèn như nhau.  
Ôi thời ngày tháng qua mau,  
Vô thường thế sự, chiêm bao canh dài!  
Giữa đông gió lạnh đêm ngày  
Trong lòng hoa búp, mai này xuân sang . .

Diễm Lê

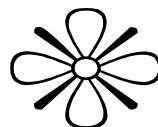
Melbourne 11/08/2017





# Ngày Vesak Liên Hiệp Quốc

## TẠI TIỂU BANG VICTORIA



Hàng năm vào độ cuối thu, khi lá ngoài đường ở thành phố Melbourne rơi rụng nhiều, những hàng cây dọc theo các ngã đường các cành trơ trọi thì mùa Phật đản về. Các chùa ở Úc thường cử hành vào những cuối tuần trước và sau ngày rằm tháng tư. Đặc biệt ở thành phố Melbourne tiểu bang Victoria còn có một ngày lễ Vesak. Vesak là lễ hội đa văn hóa - ngày tam hiệp của 3 biến cố quan trọng: Đức Phật đản sanh, thành đạo và nhập Niết Bàn. Lễ Vesak được công nhận bởi Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc vào năm 1999. Ngày quốc tế Vesak là ngày người ta đã ghi nhận sự đóng góp của Phật giáo, một trong những tôn giáo lâu đời nhất trên thế giới, đã hiện diện hơn hai thập kỷ thiên niên kỷ.

Lễ Vesak tại Melbourne được sự hỗ trợ rộng rãi với sự tài trợ của Ủy Ban Đa Văn Hóa Victoria, chính phủ Victoria, hội đồng hành phố Melbourne, và cộng đồng Phật giáo Victoria, bạn bè và những người ủng hộ. Đặc biệt chùa Quang Minh 10 năm qua đã đóng góp phần lớn tài và nhân lực cho ngày lễ hội này. Thầy trụ trì Thích Phước Tấn là một thành viên sáng lập và ban tổ chức của lễ Vesak này hàng năm. Mỗi năm trước ngày lễ này chùa Quang Minh tổ chức tiệc chay gây quỹ cho ban tổ chức. Các Phật tử chùa Quang Minh đã thức khuya dậy sớm để sửa soạn phẩm vật cúng dường quý tặng ni trong ngày này.

Đại lễ này được điều hợp với sự đa dạng và hài hòa giữa các nền văn hoá, ngôn ngữ, truyền thống, hình thức, thực hành từ các quốc gia Bhutan, Miến Điện, Cam Bốt, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Karen, Khmer, Hàn Quốc, Lào, Malaysia, Mông Cổ, Đài Loan, Thái Lan, Tây Tạng, Sri Lanka, và các cộng đồng Phật giáo Việt Nam.

Trong dịp này cộng đồng Phật giáo Victoria tập trung để tưởng niệm Đức Phật Thích Ca và chúng tôi nhận thấy đúng là:

*Liên hiệp quốc - một gia đình,  
Tưởng niệm Từ Phụ, bóng hình Linh Sơn  
Hai ngàn năm trăm năm hơn  
Công lao hoằng hóa, nhớ ơn Phật Đà  
Gia tài pháp bảo Thích Ca  
Đệ tử gìn giữ món quà quý trân  
Cùng nhau chia sẻ dân dân phát huy  
Đạo màu tinh tấn thực thi  
Đẩy lui bóng tối, ngu si xa rời  
Ánh quang tỏa rạng mọi nơi  
Cuộc đời thoát khổ, sáng ngời đạo tâm.  
Học theo cách sống thánh nhân  
Xây đời an lạc dục trần lánh xa  
Mau mau thoát cảnh Ta Bà  
Không còn sanh tử, liên hoa tìm về*

Đức Phật ra đời cách đây 2641 năm, tại Thánh địa Lâm Tỳ Ni, nước Ca Tỳ La Vệ của Ấn Độ cổ đại, Thái tử Sĩ Đạt Đa (Siddhartha) xuất hiện với ánh hào quang chiếu soi rọi, đã mở ra một trang sử mới trong lịch sử loài người. Ngài đã đến cuộc đời từ tinh thức và thiên

định, từ thể nhập chân lý và đại nguyện cứu khổ chúng sinh, Ngài đã trở thành bậc thầy của Trời, Người và soi sáng con đường giác ngộ cho nhân loại từ ngày xưa cho đến bây giờ.

Ngài thị hiện ở cõi đời này là vì một đại sự nhân duyên, đó là "*Khai thị chúng sinh ngộ nhập Tri kiến Phật*" nhằm mang lại hòa bình, an lạc cho con người, tạo lợi ích thiết thực đối với từng hành giả đã và đang nương theo giáo pháp của Ngài trên bước đường giải thoát và hoằng pháp lợi sinh. Từ đại sự nhân duyên này mà 2641 năm qua, bằng tinh thức và chính niệm, bằng chính kiến và chính tư duy, các thế hệ những người con Phật đều liên tục tiếp nối thừa hành giáo pháp của Ngài, biết xả ly tham ái, đoạn trừ vô minh phiền não nên đã đạt được sự bình an và luôn tận hưởng nguồn chân hạnh phúc.

Điều căn bản của trí tuệ theo tinh thần Phật dạy là chính niệm và tinh thức. Có chính niệm và tinh thức, người con Phật có thể sống theo thời duyên mà không bị nhấn chìm trong dòng chảy của sự thụ hưởng tầm thường, sự cám dỗ của tiền tài danh vọng, không hoảng sợ trước sự mất mát, không xu nịnh để mưu cầu lợi lộc ích kỷ... Chính niệm là cốt lõi của nền tảng đạo đức Phật giáo. Bởi thế nên dù đã ra đời hơn 26 thế kỷ, nhưng tinh thần nhân văn và nhân bản của Phật giáo vẫn luôn phù hợp với mọi thời đại cũng như các nền văn hóa trên thế giới.

Mùa lễ Vesak người con Phật trên khắp mọi nơi lại được điểm phúc tắm mình trong ánh hào quang trí tuệ và suối nguồn từ bi vô lượng vô biên của đức Phật. Điều này cho thấy, nguồn sáng tuệ giác của đức Phật vẫn mãi mãi hiện hữu, trường tồn trong đời sống thế gian, bức thông điệp về tình thương và hòa bình, về trí tuệ và tinh thức, cách đây hơn 26 thế kỷ vẫn còn vẹn nguyên chân giá trị.

Như thường lệ năm nay 2017 từ sáng sớm những Phật tử Lào, Cam Bốt, Tích Lan, Ấn Độ v v mang những thực phẩm đem đến nhà bếp của nhà thờ St Peters chuẩn bị cúng dường quý tăng ni. Đến 10 giờ sáng là các Phật tử cũng bắt đầu rót cơm vào bát của chư tôn đức tăng

ni. Quý tăng ni thọ thực trước 12 giờ trưa. Tiếp theo là diễn hành từ khu vườn của Quốc Hội góc đường Albert và Nicholson đến tòa thị sảnh Melbourne tại góc đường Collins và Swanton. Quý Tăng Ni dẫn đầu tiếp theo là Phật tử từ các tự viện của tiểu bang Victoria.

Trong toà thị sảnh rộng lớn, tôn tượng của Bổn Sư chói sáng ngay giữa địa điểm hành lễ. Trong buổi lễ này chư tôn đại đức tăng ni chia sẻ và đọc tụng kinh Yêu Thương (Metta Sutta) bằng tiếng Anh và Pali. Kinh Metta Sutta được Hoà Thượng Thích Nhất Hạnh dịch từ tạng Pali, trong bộ Sutta Nipata, phần I. Kinh này dạy phương pháp nuôi dưỡng lòng từ bi. nếp sống từ bi là nếp sống cao đẹp nhất, câu kinh sáng ngời ấy đã được trích ở kinh này.

### **Kinh thương yêu**

Những ai muốn đạt tới an lạc thường nên học hạnh thẳng thắn, khiêm cung, biết sử dụng ngôn ngữ từ ái, những kẻ ấy biết sống đơn giản mà hạnh phúc, nếp sống từ hòa, điềm đạm, ít ham muốn và không đua đòi theo đám đông.

Những kẻ ấy sẽ không làm bất cứ một điều gì mà các bậc thức giả có thể chê cười.

Và đây là điều họ luôn luôn tâm niệm:

Nguyện cho mọi người và mọi loài được sống trong an toàn và hạnh phúc, tâm tư hiền hậu và thanh thoi.

Nguyện cho tất cả các loài sinh vật trên trái đất đều được sống an lành, những loài yếu, những loài mạnh, những loài cao, những loài thấp, những loài lớn, những loài nhỏ, những loài ta có thể nhìn thấy, những loài ta không thể nhìn thấy, những loài ở gần, những loài ở xa, những loài đã sinh và những loài sắp sinh.

Nguyện cho đừng loài nào sát hại loài nào, đừng ai coi nhẹ tính mạng của ai, đừng ai vì giận hờn hoặc ác tâm mà mong cho ai bị đau khổ và khốn đốn.

Như một bà mẹ đang đem thân mạng mình che chở cho đứa con duy nhất, chúng ta hãy đem lòng từ bi mà đối xử với tất cả mọi loài.

Ta hãy đem lòng từ bi không giới hạn của ta mà bao trùm cả thế gian và muôn loài, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, lòng từ bi không bị bất cứ một cái gì làm ngăn cách, tâm ta không còn vương vấn một chút hờn oán hoặc căm thù. Bất cứ lúc nào, khi đi, khi đứng, khi ngồi, khi nằm, miễn là còn thức, ta nguyện duy trì trong ta chánh niệm từ bi. nếp sống từ bi là nếp sống cao đẹp nhất.

Không lạc vào tà kiến, loại dần ham muốn, sống nếp sống lành mạnh và đạt thành trí giác, hành giả sẽ chắc chắn vượt khỏi tử sinh.

### **Metta Sutta**

*This is what should be done By one who is skilled in goodness, And who knows the path of peace: Let them be able and upright, Straight-forward and gentle in speech, Humble and not conceited, Contented and easily satisfied, Unburdened with duties and frugal in their ways. Peaceful and calm and wise and skillful, Not proud or demanding in nature. Let them not do the slightest thing That the wise would later reprove. Wishing: In gladness and in safety, May all beings be at ease. Whatever living beings there may be; Whether they are weak or strong, omitting none, The great or the mighty, medium, short or small, The seen and the unseen, Those living near and far away, Those born and to-be-born — May all beings be at ease! Let none deceive another, Or despise any being in any state. Let none through anger or ill-will Wish harm upon another. Even as a mother protects with her life Her child, her only child, So with a boundless heart Should one cherish all living beings; Radiating kindness over the entire world: Spreading upwards to the skies, And downwards to the depths; Outwards and unbounded, Freed from hatred and ill-will. Whether standing or walking, seated or lying down Free from drowsiness, One should sustain this recollection. This is said to be the sublime abiding. By not holding to fixed views, The pure-hearted one, having clarity of vision, Being freed from all sense desires, Is not born again into this world.*

Trong lúc tham dự lễ bạt chọt tôi chợt nghĩ đến thân phận mình bao đời chìm nổi như bài thơ tứ tuyệt Pháp sư Huyền Trang như sau:

*Phật tại thế thời ngã trăm luân,  
Kim đắc nhân thân Phật diệt độ  
Áo não thứ thân đa nghiệp chướng  
Bất kiến Như Lai kim sắc thân.*

Tôi xin tạm diễn Nôm:

*Con nổi chìm, Phật trụ thế gian,  
Nay được thân người Phật diệt độ  
Nhiều nghiệp chướng nên phải làm than  
Không thấy Như Lai thân sắc vàng*

Đến 4 giờ chiều thì buổi lễ hoàn mãn nhưng vẫn còn nhiều Phật tử đến những phòng triển lãm để chiêm ngưỡng xá lợi. Tôi bước ra ngoài đường Swanton dòng người đi dọc về xuôi rất đông đảo. Tiếng nói, tiếng cười, tiếng chuông của xe tram leng keng đưa tôi về thực tại. Melbourne đang chuyển mùa thu sang đông, bóng tối bao trùm đến thành phố rất nhanh. Phố lên đang lên đèn. Trên đường đi xe lửa về nhà tôi thầm đọc lại bài thơ tôi viết hôm nào trong khi tham dự lễ Phật đản vừa qua tại chùa Quang Minh:

*Bạch Thế Tôn muôn lời ca ngợi  
Cũng bằng thừa lá giữa rừng cây  
Rằm tháng tư giá lạnh nơi đây  
Con quỳ lạy hương về Rừng Trúc*

*Hội Linh Sơn vừa tan giây phút  
Ở Úc Châu trì tụng Pháp Hoa  
Pháp âm hoà chuông mõ ngân nga  
Trăng tỏ rạng, nhớ Thầy muôn thuở . . .*

### **Minh Quang**



# Đôi dòng tưởng nhớ Bác Vụ

(Phật tử Trương thị Bắc)



## Sơ lược

- Bà quả phụ Hoàng Thiều Vụ, nữ danh Trương thị Bắc, sinh năm 1927 (Đinh Mão), quá vãng ngày 12/8/2017 (nhằm ngày 21/6/ Đinh Dậu), thượng thọ 91 tuổi. Vẫn được Phật tử chùa Phước Huệ biết đến với tên gọi “Bác Vụ”
- Pháp danh: Tịnh Nguyên
- Giới danh Bồ Tát Giới tại gia: Diệu Hạnh Thành
- Thành viên Ban Hộ Niệm, một liên hữu trong “Cực Lạc Liên Hữu Phước Huệ Đạo Tràng”
- Một trong những Phật tử đầu tiên của Niệm Phật Đường Phước Huệ. Bác đã gắn bó với chùa Phước Huệ, với Hoà Thượng Tông Trưởng từ ngày đầu tiên Hòa Thượng từ Melbourne lên Sydney trong khoảng 36 năm qua.
- Là Phật tử thuận thành của chùa Phước Huệ từ năm 1981, bác thường xuyên có mặt ở chùa trong các ngày thọ Bát Quan Trai, Sám Hối; các khóa Tu học, các dịp Lễ, Tết...và đóng góp tích cực cho các sinh hoạt của chùa.

## Tang lễ

- Tang lễ của bác đã được tổ chức một cách trang trọng và âm cúng trong hai ngày 16, 17/8/2017 tại chùa Phước Huệ, Sydney.
- Cùng với sự quan tâm tham dự của quý chư Tăng-Ni còn có rất đông Phật tử lâu năm và hiện tại của chùa Phước Huệ.
- Quý thân tộc, bằng hữu của các thành viên trong đại gia đình.
- Toàn thể con cháu đang định cư tại Sydney.

## Đạo từ của Thượng tọa Thích Phước Tấn

Bài viết riêng trên cùng số báo này. Kính mời quý Phật tử cùng đọc.

## Cảm niệm của người viết bài

Thật tình cờ, tôi có đủ duyên với bác để có thể tham dự Tang lễ và tiễn chân bác lần cuối cùng

Tôi biết bác từ những ngày đầu tiên đến chùa Phước Huệ của gần 20 năm trước. Khi thì thấp thoáng trong sân chùa, lúc thì lui tới trong trai đường, có khi lại rất đầm ấm trong chiếc áo tràng màu lam nơi chánh điện...

Vóc người tầm thước, đi đứng khoan thai, nói năng nhỏ nhẹ, rõ ràng, khúc chiết !

Nhưng tôi chỉ nhìn thấy bác, biết bác là “Bác Vụ” với chỉ là những câu chào hỏi xã giao, lịch sự và nhìn thấy bác trong mỗi dịp đến chùa. Bác và quý bác, quý anh chị em Phật tử rất quen thuộc của ngày ấy, sau bao thay đổi của thời gian, vẫn cặm cụi với công việc của chùa hôm nay.

Mãi hơn 10 năm sau, vào năm 2010, tôi mới thật sự quen bác, thật sự ngồi cạnh bên bác để được trò chuyện cùng bác...Đó là chuyến đi Hồng Kông-Macao-Đài Loan vào tháng 3/2010 để tham dự Đại Hội Tăng Già Thế Giới, (Thầy Thích Phước Tấn làm trưởng đoàn, Thầy Thích Phước Viên làm Phó đoàn và đạo hữu Tâm Lộc lo về công tác tổ chức).

Bác cháu chúng tôi đã có rất nhiều kỷ niệm nhân chuyến đi này. Tôi lên xe xuống xe cùng bác, tôi dùng cơm cùng bác, tôi nắm tay bác trên những chặng đi bộ... chúng tôi nói chuyện cùng nhau khi ngồi trên xe v.v... và tôi đã cảm nhận được tính cách đầm ấm, thanh lịch của bác từ dạo ấy!

Tôi cũng không quên ấn tượng rất đẹp về bác, về gia đình bác, khi nhìn thấy anh con rể của bác cùng trong chuyến đi. Anh chăm sóc bác từng chút một, tận tình, chu đáo. Hình ảnh hai mẹ con trong chuyến đi ấy đã khiến tôi nghĩ đến một gia đình nền nếp, kính trên nhường dưới...

Sau chuyến đi năm ấy, trở về chùa, tôi cảm

thấy càng ngày, mình càng gần gũi với bác nhiều hơn. Tôi thích trò chuyện với bác, mỉm cười với bác mỗi khi đến chùa; thỉnh thoảng tôi lại thích điện thoại thăm bác, nhất là những năm về sau, do sức khỏe kém, bác ít đến chùa hơn.

Nhìn bác, tôi nhớ đến mẹ tôi đang ở Việt Nam. Nhìn bác được quý anh chị con bác đưa đến chùa, tôi nghĩ đến mẹ tôi, tôi mơ ước được có mẹ bên cạnh và tôi lại ôm bác mà tưởng chừng như đang ôm mẹ mình trong vòng tay! Nhiều lần tôi đã nói với bác: “Bác cùng tuổi với mẹ con” để rồi bác lại hỏi thăm về sức khỏe của mẹ tôi.

Cung cách nói chuyện của bác thật là khéo léo, bao giờ cũng nhỏ nhẹ như sợ ai nghe thấy! Đôi mắt linh động theo từng lời từng chữ như diễn tả, bổ sung, khẳng định một sự việc, một tình tiết của câu chuyện mà bác đang nói với người đối diện.

Bác rất thích làm công quả ở Trai đường, cho nên lần nào đến chùa, tôi cũng vào đó, đôi mắt tìm bác để rồi khi mắt của chúng tôi chạm nhau, một nụ cười trọn vẹn của cả hai được trao cho nhau cho dù bác đang rất bận tay với công việc!

Ngày tháng trôi nhanh, sức khỏe của bác cũng cạn dần theo thời gian, bác ít đến chùa hơn và càng về sau, trong những lần ít ỏi được gặp bác tại chùa, tôi nhìn thấy bác ốm hẳn đi và động tác không còn linh hoạt như xưa! Bác nói chuyện cũng hay mệt và không còn lưu loát như những năm trước nữa...

Tôi lại đến thăm bác tại nhà. Chỉ vài lần chứ không nhiều, nhưng do thời gian ít ỏi, bác cháu cũng không thể nói nhiều nên lúc chào bác ra về cả tôi và bác đều quyến luyến. Tôi vẫn còn muốn ngồi lại cạnh bác, cầm tay bác, nghe bác tâm tình.

Lần sau cùng tôi đến thăm bác là gần 10 tuần trước khi bác mất, bác bảo với tôi: “Hôm nào tôi mất, cô Dung nhớ đến niệm Phật cho tôi dễ đi nhé”. Tôi hứa với bác: “Dạ bác yên tâm, con sẽ đến! Nhưng bác chưa mất đâu! Bác còn khỏe lắm!”

Tôi tin là mình nói đúng bởi trong câu chuyện giữa hai bác cháu thì giọng nói của bác còn rất

rõ ràng, nói chuyện đâu ra đó chứ không hề lẫn lộn! Điều này chứng tỏ tinh thần của bác còn rất minh mẫn.

Những ngày sau đó, tôi muốn tự mình lái xe đến thăm bác (Những lần thăm trước tôi đều nhờ bạn chở), tôi hỏi rõ địa chỉ nhà bác, tôi tra bản đồ trên internet xem đường từ nhà mình đến nhà bác có dễ đi hay không v.v...nhưng rồi quyết tâm tự đến thăm bác của tôi không còn cơ hội để thực hiện nữa!

Tôi vẫn tiếc là mình đã không thăm bác thêm một lần nữa và không điện thoại thăm bác lần sau cuối, trước lúc bác ra đi.

Tôi lại đến thăm bác nhưng không phải là nhà bác mà là giảng đường chùa Phước Huệ, nơi tạm trú cho thân xác và hương linh của bác chỉ trong một đêm mà thôi. Không còn thăm hỏi thêm gì được nữa! Không còn cho nhau thêm một nụ cười nào nữa! Hình ảnh từ tốn của bác trong chuyến đi Đài Loan năm nào lại tiếp tục trở về trong ký ức của tôi, rõ ràng, thân thiết.

Một nén hương dâng bác, một lời nguyện cầu cho bước chân bác nhẹ nhàng thăng thang bước trên đường về cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Tôi thầm nói với chính mình: “Bác ơi, con đến thăm bác vì bác là Bác Vụ, vì mỗi thân tình sâu thẳm trong lòng con giữa hai bác cháu mình chứ không chỉ vì lời dặn của bác trong lần sau cùng con thăm bác!”

Ngày tiễn bác, nhìn thấy đại gia đình của bác, tôi cảm nhận được sự ấm áp mà bác đang có. Lắng nghe lời giảng của Thượng Tọa Thích Phước Tấn tôi càng thấm thía hơn Lý Vô Thường và cảm nhận một cách trọn vẹn những thành tựu của cuộc đời bác khi lâm chung: Ra đi nhẹ nhàng, có được sự hộ niệm của chư Tăng-Ni và Phật tử, con cháu thành đạt và quây quần đông đủ, ra đi trong sự thương mến và tiếc nuối của nhiều người.

Đặt đóa hoa Hồng lên quan tài của bác, tôi thầm cầu nguyện thêm một lần nữa: “Nam Mô A Di Đà Phật, cầu xin Ngài sớm đưa bác về miền Cực Lạc”

Vĩnh biệt bác.

*Sydney, 17/8/2017*

*Cao Thanh Dung*

# Đạo từ của Thượng Toạ Thích Phước Tấn

trong TANG LỄ BÁC TRƯỞNG THỊ BẮC (Bác Vụ)

Phật tử thuận thành của chùa Phước Huệ

Kính thưa:

- Quý Tăng-Ni
- Quý Phật tử
- Quý thân hữu
- Quý cô bác, anh chị em, con cháu trong Tang quyến

Thưa quý vị,

Ở cảnh “Tây phương”, theo lời Phật dạy, thì mỗi buổi trưa thường có mưa Hoa Mạn Đà La rơi xuống như tuyết giăng trong mùa Đông. Chúng ta gọi đó là “Thiên Hỷ”, là những niềm vui từ Trời ban xuống. Dân chúng ở xứ này thường đón nhật những cánh hoa này để dâng cúng chư Phật mười phương. Công việc cúng dường khiến Tâm thanh tịnh và phát khởi những niềm vui và chính những niềm vui đó đã tô điểm thêm cho cuộc sống của họ ngày càng tươi đẹp hơn.

Cúng dường chư Phật cũng đồng nghĩa với việc phát triển Tâm giác ngộ của mình.

Thưa quý vị,

Chúng ta đang có trên tay mỗi người một cành hoa, chúng ta chuẩn bị đưa tiễn Bác Vụ; con cháu chuẩn bị đưa tiễn bà Nội, bà Ngoại, Mẹ, Cô, Dì...về với cảnh giới Cực Lạc. Chúng ta nên biết rằng, trong mối liên hệ của tình máu mủ ruột thịt, người mất luôn mong muốn, luôn cần có những niềm vui từ người sống. Chính vì vậy mà một khi họ cảm thấy vui, thấy an lòng thì họ sẽ ra đi rất nhẹ nhàng, thanh thản. Ngược lại, nếu họ chưa cảm thấy an lòng thì họ sẽ ra đi rất khó khăn bởi tình thương con cháu rất lớn lao, rất nặng nề. Vì vậy, quý vị cần dành cho hương linh những lời chúc tốt lành nhất. Điều này rất quan trọng cho người ra đi vì họ sẽ nghe được những lời chúc và an lòng ra đi, không còn vương bận gì nữa! Như vậy, những cành hoa này, dù là hoa

Hồng, hoa Cúc hay hoa Mai...cũng đều có sứ mạng như hoa Mạn Đà La Thiên Hỷ nơi cõi Tịnh Độ và nó sẽ mang những lời chúc lành của mình đến cho người quá cố.

Bên cạnh đó, cuộc sống cũng như sự thành công của con cháu là điều chứng minh cho sự hy sinh đúng đắn của người quá cố trong suốt một đời thì sự ra đi của họ rất nhẹ nhàng.

Những cành hoa, những lời chúc của chúng ta, những kết quả của sự hy sinh suốt một đời thể hiện qua sự thành đạt của con cháu trong xã hội là tất cả những niềm vui mà người quá cố mang theo để thấy rằng việc rũ bỏ thân xác thật là dễ dàng; và chính những món quà này sẽ là hành trang cho người quá cố hạnh phúc viên mãn trên hành trình về cõi Cực Lạc.

Kính thưa quý Thầy và quý Sư cô, quý Phật tử và toàn thể thành viên của Tang quyến,

Nói đến Bác Vụ thì phải nói đến cuộc đời gắn bó của bác với ngôi chùa Phước Huệ. Cuộc đời của bác tính tới hôm nay cũng gần như song hành với lịch sử của ngôi chùa.

Bác đã có mặt với chùa từ những ngày đầu tiên, đã hỗ trợ cho Hòa Thượng bấy nhiêu





năm, như bấy nhiêu tuổi của ngôi chùa. Công đức đó nói ra thì thật là lớn nhưng không thể nào đo đếm được bởi tính chất thường xuyên và trường kỳ trong công việc mà bác đã cống hiến cho ngôi chùa của chúng ta.

Đối với chùa Phước Huệ mà bác đã làm việc trong thời gian dài như vậy thì thử hỏi trong vai trò của một người Mẹ, một người Bà, bác đã hỗ trợ về mọi mặt cho cuộc sống vật chất và tâm linh đối với con cháu còn lớn lao biết dường nào!?

Hôm nay chúng ta có mặt nơi đây trong không khí buồn nhiều hơn vui.

Chúng ta vui vì tình Đạo, vì biết rằng người ra đi với lòng thành, với công đức to lớn thì việc bỏ xác thân này là chuyện thường tình để được về với cảnh giới an lành.

Nhưng buồn vì bác như một gốc cây lớn, gốc đại thụ; một khi cây ngã xuống thì nó để lại một khoảng trống rất lớn. Con cháu sẽ cần rất nhiều ngày để làm quen với sự trống trải do bóng mát của tàng cây không còn nữa! Sự vắng mặt đó cũng đồng nghĩa với thế giới bao la mà người Mẹ hay người Bà đã phủ trùm lên cả gia đình trong suốt cuộc đời mình để tạo nên những thành công cho con cháu.

Nhưng hỏi rằng ai sẽ là người buồn nhất? Sẽ không có sự đồng đều, người càng gần gũi, càng nhiều kỷ niệm, càng nhớ nhung, càng thân thiết bao nhiêu thì sự mất mát càng to lớn bấy nhiêu. Nỗi buồn không đồng đều nhưng hỏi rằng ai buồn nhất thì có thể nói rằng người mất buồn nhất! Tại sao như vậy? Vì người mất phải chia tay tất cả mọi người. Chúng ta thì còn sống với nhau, còn ở bên nhau, còn giúp đỡ và hỗ trợ tinh thần cho nhau để vượt qua nỗi buồn. Rồi cuộc sống bận rộn hằng ngày cũng sẽ giúp chúng

ta vượt qua nỗi buồn theo thời gian. Khi người quá cố ra đi thì tất cả những gì đã tạo dựng được trong cuộc đời mình cũng không thể nào mang theo được, có chăng chỉ có thể mang theo Phước và Nghiệp mà thôi!

Ngoài ra, người mất cũng có thể mang theo những kỷ niệm đẹp và kỷ niệm không đẹp đối với tất cả mọi người mà những kỷ niệm này sẽ xuất hiện trong thời điểm “Cận Tử Nghiệp” mà không ai có thể tránh được. Nhưng với bác Vụ, vốn là người Hà Nội, với phong cách lịch sự, nhẹ nhàng, tế nhị, khéo léo... bác đã có một cuộc sống thanh nhã, hài hòa với mọi người. Đó chính là điều mà quý vị con và cháu bác Vụ nên tự hào! Chính quý vị cũng được thừa hưởng phong cách Hà Nội của bác. Có thể quý vị thấy bình thường nhưng tất cả mọi người quen biết bác Vụ đều nhìn thấy được nét thanh lịch đáng quý trong cuộc sống của bác.

Dần dần trước bác, đã có một số các bạn cùng thời của bác đã ra đi và nay thì đến phiên Bác. Tôi nghĩ rằng, với người Phật tử khi đối diện với cái chết, đã cảm thấy mình làm tròn trách nhiệm với gia đình, với xã hội, với chính tâm linh của mình thì không có gì phải sợ. Như vậy nỗi buồn nhất định không thể không có nhưng đối với những bậc trưởng thượng thì nỗi buồn của họ đồng nghĩa với nỗi lo lắng con cháu mình sẽ sống như thế nào? Cho nên con cháu sống đạo đức, biết đoàn kết thương yêu lẫn nhau thì đó chính là niềm vui của người ra đi.



*Toàn thể gia đình hương linh Diệu Hạnh trong ngày tang lễ tại Tổ Đình*

Đạo Phật dạy cho chúng ta biết cuộc đời này vốn dĩ khổ đau, sinh - lão - bệnh - tử là điều tất nhiên. Khi chúng ta chia tay, xa lìa một người thân thì chúng ta rất buồn nhưng không thể nào thay đổi được! Và chúng ta đã biết buồn khi một người ra đi thì hãy biết vui với những người đang còn ở lại quanh ta. Chúng ta phải biết quý trọng từng giây phút của cuộc sống. Có thể là mình gặp nhau 5, 10, 20, 30 năm... mình nghĩ là lâu nhưng không phải vậy! Bởi chưa hẳn là mình gặp họ mỗi ngày trong suốt 30 năm đó mà thời gian gặp nhau, dành cho nhau rất ít ỏi cho nên khi tham dự một đám Tang, nếu bình tâm lại thì mới thấy rằng đúng là cuộc đời này rất đáng cho chúng ta vui từng ngày, từng ngày với những người đang hiện diện quanh ta để rồi một ngày nào đó, ta cũng sẽ chia tay với họ mà thôi!

Đó cũng chính là ta đã hiểu được Lý Vô Thường của nhà Phật để sống một cuộc sống an lạc.

Thưa quý vị, đối với những người làm cha làm mẹ, ai cũng có những mong ước, những lý tưởng lớn lao muốn con cháu mình đạt được nhưng cuộc sống không bao giờ như ý mà quý bậc phụ huynh thường gặp những điều nan giải mà để có được một cuộc sống bình an, đòi hỏi quý vị phải vô cùng khéo léo, phải sống tinh thức, phải biết tôn trọng mọi người... Và đó là những gì chúng ta từng nhìn thấy ở bác Vụ. Cho nên khi nhớ về bác Vụ, chúng ta nhớ đến phong cách sống của bác, nhớ cách nói chuyện, nhớ cách cư xử của bác đối với mọi người. Là con cháu, mỗi khi nhớ đến người Mẹ, người Bà với hình ảnh đáng quý như vậy thì đó chính là một phước báu của quý vị! Tại sao như vậy? Bởi cuộc đời của chúng ta huân tập từ từ những thói quen tốt hay những tật xấu của người chung quanh mà chúng ta không hay biết. Nếu được sống trong một gia đình có truyền thống tốt đẹp thì việc huân tập những thói quen tốt và loại bỏ những tật xấu rất dễ dàng. Đó chính là hạnh phúc của một đại gia đình. Quý vị là con cháu bác Vụ, quý vị đã huân tập được những tính cách tốt đẹp của bác và khi nhớ về bác quý vị cũng sẽ nhớ về hình ảnh đẹp của một người Mẹ, một người Bà để lại tiếp tục huân tập, tiếp tục gắn bó những thói

quen tốt đẹp của bác để tô điểm thêm cho cuộc đời quý vị.

Hôm nay, chúng ta cùng cầu nguyện cho bác được về một thế giới thật an lành, đó là Cảnh Giới Tịnh Độ. Tôi tin rằng bác rất vui vì bác đã có tất cả: có được sự hộ niệm quý báu của chư Tăng-Ni và bạn bè, có con cháu quây quần bên bác, có sự tiếc thương của mọi người và có sự thành tựu trong cuộc sống mà điển hình là con cháu bác đã thành danh.

Đối với người Tây phương, trong những Tang lễ như thế này, chính là dịp để người ta nói lên những thành tựu mà người quá cố đã tạo dựng được, đã làm nên được trong suốt cuộc đời của họ. Người Tây phương không xem đây là việc đau buồn mà là sự vinh danh cuộc đời của người quá vãng. Một người mất đi là mất hết tất cả nhưng lại là cơ hội cho chúng ta ôn lại những thành công của họ cũng như nhắc nhở chúng ta nên làm những việc có ích, có ý nghĩa cho cuộc sống. Nếu không đem lại được gì to lớn cho xã hội thì ít ra cũng đừng làm cho người khác đau khổ; làm việc gì cũng cần đắn đo suy nghĩ để đem an vui hạnh phúc cho mọi người. Nếu có làm cho mọi người an vui hạnh phúc thì nên làm bởi vì chỉ có điều này mới tồn tại với mình và với mọi người chung quanh mà thôi. Do đó, dự những Tang lễ như thế này cũng là cơ hội cho chúng ta nhìn lại cuộc sống của chính mình nữa!

Kính thưa quý vị, chúng ta đến cuộc đời này là sự vay mượn tập hợp của đất, nước, gió, lửa. Chúng ta mượn và đến ngày chúng ta trả lại. Trong đất, nước, gió, lửa thì có hai thứ nước và lửa xưa nay đã không thương nhau. Khi nước và lửa gặp nhau, nước nhiều quá thì lửa tắt, lửa nhiều quá thì nước bốc hơi. Con người chúng ta tồn tại được là phải tranh đấu để sống còn trong từng giờ, từng phút, từng giây. Sự tranh đấu này là một sự kiên nhẫn tể nhị để hòa hợp bốn loại đất, nước, gió, lửa này lại. Vậy ai đã tạo nên sự hòa hợp đó? Đó là chính mình. Từng giây, từng phút sống trong sự kiên nhẫn để có thể hòa hợp giữa tất cả mọi người. Vì vậy, căn bản của sự sống đó là sự hòa hợp với nhau. Trong một đại gia đình, sự hòa hợp đó lại còn là yếu tố quan trọng để cho mọi

người cùng phát triển, cùng trưởng thành. Đó chính là gia đình của bác Vụ.

Hôm nay, chúng ta gặp bác không chỉ ở chùa mà ở ngay nơi đây, chúng ta gặp bác với đầy đủ con cháu của bác. Điều này nói lên tấm lòng và sự hi sinh không nhỏ của bác để có thể giữ được sự hòa hợp này giữa các con cháu với nhau cho đến giờ phút sau cùng, giờ phút nhắm mắt lìa đời.

Sự vay mượn đất, nước, gió, lửa đều như nhau cho tất cả mọi người. Ai đến cuộc đời này cũng đều phải vay mượn và rồi đến lúc cũng phải trả về lại cho thiên nhiên. Thân xác bác rồi cũng trả về với thiên nhiên nhưng có khác chẳng là ý nghĩa của cuộc sống, là giá trị tốt đẹp mà bác đã mang lại cho những người chung quanh khi còn sống. Cho nên con cháu bác có được một người bà, một người mẹ như vậy thật là hạnh phúc, thật là phước báu.

Phật giáo của chúng ta luôn đề cập đến tình thương yêu. Khó mà định nghĩa cho chính xác về tình thương yêu nhưng ai cũng có thể nhìn thấy được qua những gì mà người mẹ đối với con, người bà đối với cháu... Đó chính là dòng điện làm cho những bóng đèn tỏa sáng. Ai cũng có tình thương nhưng điểm khác biệt là cách vận dụng nó trong từng thời điểm, từng hoàn cảnh và từng đối tượng để đem lại hiệu quả cao nhất cho cuộc sống. Chỉ cần một quyết định sai dựa trên lòng ích kỷ thì xem như chúng ta đã không dùng tình thương một cách đúng đắn. Tình thương của bác Vụ đã kết tinh thành những giọt nước mắt của các con, các cháu...rơi xuống trong Tang lễ hôm nay.

Và như tôi cũng đã nói, khi một người trong gia đình ra đi thì sẽ để lại một bầu trời trống rỗng. Khi bà bệnh, bà không đi lại được nhiều, cũng chẳng nói nhiều, cũng không làm được gì nhiều nhưng hình bóng của bà như một chiếc dù để che chở cho con cháu, cho nên khi bà mất đi nhất định không thể không để lại những mất mát, những cảm xúc trong lòng con cháu. Và như tôi đã nói, có cảm nhận nỗi buồn với người đã mất đi thì nên vui với những người đang có mặt bên cạnh mình. Nên vui như vậy bởi cuộc đời này rất ngắn ngủi. Không phải

nói cuộc đời ngắn ngủi để chúng ta làm điều sai trái! mà nói vậy để chúng ta làm những gì tốt đẹp nhất cho anh em trong nhà. Thay vì buồn nhau vì một chút hơn thua thì thôi hãy thương lấy nhau vì đó là điều ý nghĩa nhất của cuộc đời này. Vậy thì hôm nay, tuy là Tang lễ có đau buồn nhưng lại mang cho chúng ta nhiều giá trị cuộc sống để rồi mỗi chúng ta hãy tự ngẫm nghĩ lại xem mình đã làm được gì cho bà khi bà còn sống bên cạnh chúng ta?

Thật ra, tất cả đều đã thành quá khứ. Chúng ta không thể thay đổi được quá khứ nhưng chúng ta có thể chủ động được cho hiện tại và tương lai, chúng ta hãy làm tất cả những gì tốt đẹp nhất cho nhau, cho mọi người. Đó chính là điều làm cho Mẹ, cho Bà vui mừng, rất vui mừng. Bởi vì người mẹ nào cũng vui mừng khi biết con mình đi vào đường thiện nẻo lành, đó là món quà tốt đẹp nhất mà con, cháu nên dâng tặng cho Mẹ, cho Bà.

Thưa quý vị,

Hôm nay, đại diện cho chư Tăng-Ni chùa Phước Huệ, chúng tôi một lần nữa cầu nguyện cho bác được siêu thoát về cảnh giới an lành và cầu chúc từng cá nhân con cháu của bác được hạnh phúc và toàn thể đại gia đình hạnh phúc.

Chúng tôi cũng nhân dịp này muốn cảm ơn bác rất nhiều vì bác đã đến chùa Phước Huệ khi tôi chưa đến. So với quý Tăng Ni ở đây thì có lẽ tôi là người có mặt ở chùa Phước Huệ chỉ sau Hòa Thượng mà thôi nhưng có thể nói bác Vụ có mặt ở chùa Phước Huệ trước cả tôi nữa ! Như vậy câu chuyện của bác mà nói ra thì đó cũng như là câu chuyện chiều dài lịch sử của chùa Phước Huệ. Nói ra điều này cũng để quý vị Phật tử hiểu thêm là cuộc đời của bác Vụ gắn bó đối với chùa như thế nào!? Xin kính chúc bác về cảnh giới của Phật A Di Đà thật nhẹ nhàng và xin kính chúc mọi người luôn sống trong sự an hòa hạnh phúc.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

*Sydney 17/8/2017*

***Ban Tin tức chùa Phước Huệ ghi chép lại***

# Tình Không Đoạn Kết

- Thừa ba, ba thương và lo cho con như vậy là một loại tình thương đầy hệ lụy. Ba tự ràng buộc chính ba và con vào vòng đau khổ. Như một người yêu chim bắt nó nhốt trong cái lồng son thì đã trở thành tù ngục.

Tôi sững sờ trước lối lý luận của Nguyên, ngồi xuống ghế, tôi cố dẹp con giận đang bùng bùng trôi dạt:

- Vì đam mê tình cảm, muốn tốt nghiệp Uni rồi lập gia đình liền, không chịu học lên nữa nên con biện luận cho hành động của mình. Không biết kèm chế tình cảm làm sao con sống được với cuộc đời này?

- Thừa ba, trời đất mênh mông nhưng tất cả chuyện xảy ra đều có lý do của nó. Con đã quyết định hướng đi thì ba để cho con tự học ra quyển sách của đời mình. Bởi tự chọn, nên con hoàn toàn chịu trách nhiệm khổ vui, không trách ai được. Ba muốn cho con tốt, nhưng vô tình ba làm cho con bị căng thẳng và trầm cảm. Ba có biết trước kết quả định hướng của ba cho tương lai con không? Nhiều việc mình tưởng là rủi thì lại hóa may, tưởng là may nhưng đôi khi thành rủi ạ.

Tùng đám rong rêu cuộn lên trong tâm khảm, tôi nhẹ giọng:

- Khi ba mới bước chân vào nước Mỹ là thời gian đầu tiên nghệt ngã đắm mồ hôi nước mắt, là những đêm trở trăn mất ngủ. Nếu ba không có nghị lực vượt qua bão giông, làm sao tụi con có được căn nhà này để ở? Làm sao tụi bây được sung sướng hưởng thụ vật chất đầy đủ như bây giờ?

- Ba ơi! Ba đã dạy tụi con làm gì cũng phải phát xuất từ lòng thông cảm, yêu thương và hiểu biết, vì đời mình thành công chứ chưa hẳn thành nhân. Ba muốn con đỗ đạt danh cao trọng vọng, từ từ con cũng tiến đến mức đó thôi để theo tiêu chí của xã hội, ba cứ để con

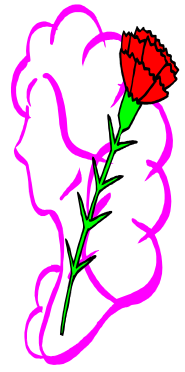
tự học hỏi ý nghĩa đích thực của cuộc sống là gì, nha ba! Con xin ba mà!

Tôi lặng im! Nói gì nữa bây giờ! Thằng con đã trưởng thành rồi!

Có lẽ tôi đã ép con theo thái độ chủ quan là tự trói buộc lo âu phiền muộn vào mình. Tất cả những gì xảy ra đều là duyên giúp tôi nhìn lại chính mình, thấy được nguyên nhân nào tạo khổ, thoát ra khỏi sợ hãi buộc ràng ấy mới là bài học chính. Tôi chợt khám phá được sanh ra trong cuộc đời có hai việc để làm thôi. Đó là học được gì từ cuộc đời và làm được gì cho cuộc đời này. Những gì đối nghịch là bài học giúp tôi chuyển hóa, để thấy được sự vận hành của duyên nghiệp rồi biết cảm ơn những nghịch duyên cản trở đã góp phần giúp cho tâm mình mở rộng, cho tôi hiểu dù sự việc có xảy ra thế nào, quan trọng nhất là thái độ mình ứng xử với sự việc. Mình sinh ra không phải để thay đổi cuộc đời, mà mình sinh ra để tự thay đổi mình sống phù hợp hài hòa với cuộc đời này.

30 năm về trước ....

Sinh vào một gia đình phong lưu trong quận lỵ thuộc tỉnh thành Sa Đéc, lúc nào cũng có nhiều người giúp việc, nhưng tôi luôn bắt mắt cách hành xử của ba đối với mình. Sau giờ tan học, tôi tụ tập bạn bè trên sân cỏ ở trường đá đá banh. Giữa lúc xuất thần vì trái bóng chọc thủng gôn, bên đắc thẳng tung hứng nảy cởn lên gào thét như lật nhào thế giới, thì từ xa, tiếng ba vang dội: "Trung, về nhà mau! Tối rồi!". Thế là đội banh tan rã, đám thiếu niên trên dưới tuổi 15 phải chia tay nhau hẹn ngày mai tái ngộ. Chiều nào cũng phải rời tiệm thuốc tây để tìm tôi về tắm rửa ăn cơm, có lẽ ba bực bội, nên một lần giữa đám đông có mặt Trang, cô bạn gái mà tôi thầm yêu thích, ba đã lớn tiếng không giữ mặt mũi cho tôi: "Thằng này mê chơi hoài! Hư quá! Về mau lên!" Trang quay đi che môi cười .... khó hiểu. Tại sao ba không kêu người giúp việc hay mẹ gọi tôi về? Mà ba phải đích thân tìm tôi, còn làm tôi mất mặt?



Con cái đều phải học thêm với Thầy Cô nổi tiếng, mỗi ngày Ba tra xét bài vở thật kỹ càng. Việc nhà ai làm cũng được, nhưng ba thường bắt con cái phải đích thân nhúng tay vào, vậy muốn người giúp việc để làm gì? Nhà mình nổi tiếng giàu có trong một vùng, sao ba bắt con cái phải ngủ trên giường gỗ? Gỗ tuy hiếm quý thật nhưng đâu êm bằng nệm?

Tôi đã nghe chị nói chuyện với ba:

- Ba à, ba có thấy ba đối xử hơi gắt gao với tụi nó không? Tụi nó không hiểu ba đâu!

Ba mỉm cười:

- Ba muốn con của ba nên người chứ ba không cần tụi nó thương ba. Tất cả tụi bây, đứa nào cũng có số tự lập. Không hiểu sao ba cứ nghĩ là tụi bây không đứa nào được thừa hưởng gia tài, dù ba đã có tài khoản riêng cho mỗi đứa ở ngân hàng hết rồi.

Chỉ có chị của Trung là hiểu ba, ngoài tình cha con, chị còn là tri kỷ của ba nữa.

Thời gian đầu bước chân tới xứ cờ hoa, đối diện với bao cam go thử thách tưởng chừng như gục ngã, tôi phải cang cường phấn đấu với bản thân, tôi ngậm ngùi và chợt hiểu tại sao ngày xưa ba đã huấn luyện cho con cái phải biết cực khổ, tự sinh tồn trong vinh hoa phú quý. Cuối cùng cũng cầm trên tay mảnh bằng Master of Engineering và làm việc trong Boeing Company. Sau khi tốt nghiệp tôi bắt đầu nghĩ đến việc lập gia đình để tránh tình trạng cô đơn hiện tại.

Weekend nơi xứ người là thời gian đồng hương nổi liền sợi dây thân ái bằng chung trà đĩa bánh làm vui. Qua nhiều lần họp mặt, tôi quen với Chi theo lời giới thiệu của bạn bè. Ngày qua tháng lại tình cảm lớn dần và chúng tôi thành đôi thành cặp.

\*

Trong dịp dự lễ cưới người bạn, cô dâu chú rể đến từng bàn cảm tạ quan khách và bè bạn đã quang lâm cho buổi tiệc tặng phần long trọng. Tôi đã chới với vì cặp mắt của một người đang u uất nồng nàn cháy bỏng nhìn tôi không chớp. Đứng kề bên cô dâu là người ấy! Người con gái của mối tình đầu thơ dại năm xưa.

- Sao Trang hiện diện nơi này? Em qua đây hỏi nào?

Tôi chấp choạng lạnh toát mình mảy dù khí hậu mùa hè vô cùng ẩm áp. Chi nắm lấy tay tôi, giúp chồng hỏi thăm cô bạn chung trường ngày cũ. Chi có biết gì đâu về tình cảm nồng nàn của đôi lứa đằm say, phải chia tay nhau vì cách biệt mấy trùng dương.

Trang gượng gạo:

- Trang sang đây mừng đứa em thành gia thất. Em định cư bên Cali. Anh chị hạnh phúc quá! Trang vẫn còn độc thân. Hơn 30 năm rồi anh Trung nhỉ. Anh còn nhớ những đêm anh đàn bên đám bạn quây quần trong căn nhà dựa mé sông không anh?

Anh rót vào đêm tiếng guitare huyền thoại,

Cho bây giờ mình đành gọi cố nhân.

Đường anh đi - hoa nở gót chân trần,

Nẻo em đến - tiếng trầm ngân mắt đỏ.

Chi ngạc nhiên hỏi dồn:

- Trang vẫn sống một mình? Sao vậy? Trang đẹp mà! Tại kén quá chứ gì!

- Dạ không, Trang vẫn chờ đợi tin tức người xưa đó chị. Em chưa thoát ra được khuôn phép lễ giáo, nề nếp giáo dục cổ lỗ sĩ của gia đình em. Anh Trung có thuật lại với chị không? Hồi xưa, trong lúc đá banh, rủi ro anh Trung bị té, bấp chuối tét 1 đường dài, máu ra lênh láng. Chờ anh đến bác sĩ buổi chiều ấy, bác sĩ xin lỗi vì đã hết thuốc tê. Anh Trung nói: "Không sao, bác sĩ cứ may lại đi!" Vết thương chân của anh được vá lại bằng 9 mũi kim đau thấu trời xanh, nhưng anh can đảm chịu đựng và không tỏ thái độ gì cả. Từ đó, Trang đã phục anh và nhớ hoài.

- Thời này Chi không thể nào nghĩ được còn có một cô Trang chung thủy như thế này. Ai vậy em? Anh Trung biết mặt anh chàng của em không?

Trang cười ngật ngèo thì thầm trong dạ:

Đi bên đời, gói hành trang hiu hắt

Chỉ còn ta những khuya khoắc võ vàng.

Gởi cho người huyền thoại những đêm hoang

Ta trắng mắt trong lỗ làng nhân thế.

- Cô dâu chú rể đi lâu rồi, anh chị tự nhiên nhé, để em theo gót họ.

Dáng tôi xao động trầm theo bóng tối điệp trùng. Hình như có đóa phù dung rũ cánh trong đêm. Đam mê chỉ là cơn say như những áng mây chùng, rồi cũng biến đổi thành mưa đi qua thành phố.

Em nghiêng đêm cho buồn tôi rụng xuống.  
Tiếng đàn xưa theo gió cuốn lên trời.  
Chỉ còn đây những nốt vỡ chơi voi,  
Tình đã nhạt! Còn gì đâu! Chờ đợi!

Sáng hôm sau, cô dâu chú rể đến nhà tôi chia phần bánh cưới để cảm ơn. Chi hỏi thăm tin tức của Trang. Cô dâu đáp:

- Chị em còn độc thân để đợi chờ người tình không bao giờ cưới của chị. Chị không quên được mỗi tình thời trung học nên quá "date" mất rồi!

Tôi không nói được lời nào cho đến khi cô dâu chú rể ra về.

Tình chưa hơi men nên tình u uất,  
Em gói mây về che khuất cõi tôi !!!  
Nhìn nhau chi em, một thoáng rồi thôi  
Mai xa cách theo bàn tay của gió.  
Cảm ơn em những oan khiên chín đỏ,  
Vàng sẽ phai như chim bỏ vườn xưa.  
Tình yêu mình như sớm nắng chiều mưa.  
Trong hạnh phúc luôn chớm mùa nước lũ.  
Em ngông nghênh chực chờ như hoang thú,  
Nhưng đam mê cuồng dại đến ngu ngơ.  
Giữa trần gian tôi vẫn tưởng như mơ,  
Nên vết chém muôn đời không thể xóa.

Ngày đó, trước khi bước lên tàu để làm cuộc đời hay biết đâu chôn mình trong biển sóng, tôi đã bảo em nên lập gia đình, vì không biết bao giờ mình trở lại. Sau này lại định cư sang nước Mỹ, ngày trùng phùng làm sao biết được?

Chi thấy thương cô bạn mới quen nên đến chờ Trang cùng đi dạo shop, đi ăn trưa và an ủi Trang nên quên đi người cũ. Dĩ nhiên Chi không biết cố nhân của Trang chính là chồng

mình nên lại chờ cô bạn về nhà mình tâm sự. Cảm phone của Trang trên tay bấm lần lượt xem hình ảnh đẹp tồn trữ bấy lâu nay, chợt Chi la lên:

- Anh nghe nè Trung! Trang làm thơ hay quá!  
Em đọc cho anh nghe nhé!

Đến bây giờ em thật sự mất anh,  
Con lốc đời hút anh vào duyên mới.  
Em cuộn mình trong niềm đau chơi với,  
Không còn gì chờ đợi để bên nhau.  
Tát cạn đời trong đau bể thương đau.  
Em không hiểu sao tim mình bật máu ?  
Khoảnh khắc nào hình bóng anh nương náu,  
Mà trong em dằng dặc bão giông về!!!

Còn nữa nè Trung, em đọc bài tiếp nha! Có lẽ bị khổ đau cấu xé tâm can mãnh liệt, nên Trang lại dùng từ ngữ "Tát cạn đời trong đau bể" lần nữa trong bài thơ thứ nhì nè:

Em quay đi giấu hồn ghen trong mắt,  
Sợ buồn nào thắt chặt trái tim ta.  
Qua vai anh, em gởi chút môi ngà,  
Anh giữ hộ dùm em lòng son sắt.  
Bao năm trôi từng đêm em cuối mặt,  
Gió ngược về xám ngắt một mùa yêu.  
Tát cạn đời trong đau bể cô liêu,  
Em đã ôm chuyên xe chiều lỡ nhịp!!!  
Dấu yêu ơi, anh hiện thân tiền kiếp,  
Gót hài em không kịp để bên nhau.  
Có bao giờ anh ngoảnh lại phía sau,  
Hôn hoàng em đã nặng sầu tâm lặng.  
Xưa anh đến mang linh hồn của nắng,  
Chờ tình về trong áo trắng cây si.  
Rồi bất ngờ anh vội vã ra đi,  
Như tình cờ em vì anh choáng váng.  
Cảm ơn anh rót cung trầm lãng mạn,  
Em cố quên theo ngày tháng đong đưa.  
Anh rời xa như chim bỏ vườn xưa,  
Cho em nhớ chút hương thừa lặng lẽ!

Tuy con sóng đa âm mơ hồ trong dĩ vãng mà Trang hằng ôm nuôi tiếc đang làm tôi choáng váng, mỗi tình chênh vênh diễm ảo đầy tôi cheo leo chót đỉnh mù khơi, gánh nặng quá khứ đổ dồn về trong một lúc quá đời tình cờ, đây là thời gian duy nhất để tôi cố gắng dùng sức mạnh nội tâm trong muôn một của mình. Tôi giấu niềm bối rối xúc động vào trái tim

đang mê man rung rúc.

Có phải em là mây từ thiên thu,  
Ẩn hiện quanh ta nỗi nhớ mịt mù.  
Để một chiều mây về ngang chốn cũ,  
Nở trong ta toàn những nụ hoang vu.

- Em luôn tin tưởng có một tình yêu nữ nam vĩnh cửu à? Thật ra không có gì là mãi mãi nên mới làm ra vẻ đẹp muôn mặt của cuộc đời. Em nghĩ người yêu luôn thuộc về em nên em muốn giữ đối tượng trong tay, hoặc em giao phó em cho đối tượng, là em đã thiết lập mối quan hệ buộc ràng, em chỉ thỏa mãn cá nhân chứ không phải là hạnh phúc.

Trang im lặng. Tôi hiểu nàng, thiên thần của ngày xưa, đã quen im lặng trước mọi đau khổ của riêng mình, một sự im lặng dung thông được trạng thái mâu thuẫn của đôi bên.

Tôi tiếp:

- Anh khẳng định với em. Người ta ôm những truân chuyên bất hạnh rồi gọi đó là định mệnh. Chuyến xe chở luân lạc đời em chỉ dừng lại khi em biết tự soi xét lòng mình. Bằng không thì em nghĩ thời gian là liều thuốc diệu kỳ làm vơi đi kỷ niệm, đến khi kỷ niệm tàn phai thì em còn lại gì ngoài xác thân yếu đuối, em sẽ không đủ sức đối diện với cuộc chiến nội tâm, rồi em lại đi theo nghiệp mệnh trôi lăn trong mê lộ chấp chùng.

Chi lên tiếng:

- Trang ơi, nhiều người giao thiệp với thằng Nguyên đã đến nhà cảm ơn tụi này. Họ khen tụi này có thằng con mang trái tim bác ái và đầy áp tình người, biết thương yêu thông cảm và mở lòng chia sẻ với tha nhân trong những bước khắc khoải thăng trầm của họ. Anh Trung rất vui và ảnh đã thay đổi quan niệm sống từ ngày ấy. Nên ảnh có lỡ lời dạy đời Trang, Trang đừng buồn nhé! Thằng con của tụi này đang học để lấy Ph.D in Biochemistry đó Trang.

Tôi muốn quy bên nàng, cuộc tình khắc khoải đã tàn tạ lâu rồi! Cỏ dại đã phủ kín khu vườn thơ ấu, hoang vu đã che mất lối quay về! Sao bỗng dưng một cánh hoa lại nở muộn để tàn mau!

- Có phải lời anh nói làm cho em đau khổ thêm không? Hờ Trang?

Trang lắc đầu từ giã vợ chồng tôi, trước khi khập khiễng quay lưng đi ra cửa, Trang nói trong tiếng nấc:

- Bác trai có thuật lại với anh Trung không? Khi còn ở Việt Nam, em đến thăm hai bác thường lắm! Trước khi qua Úc đoàn tụ với chị của anh, bác trai có đến từ giã em. Lúc ấy, nghe Bác nói anh còn độc thân.....

- Xin lỗi Trang! Ba anh đã mất rồi lâu rồi! Anh có qua Úc thăm Ba, nhưng Ba đã bị stroke nên không nói được gì hết. Hai tuần sau ba anh chết.

Mình đu giây nên sợi tình phải đứt.

Em vẫn còn day dứt mỗi duyên xưa ?

Đời rồi qua theo ngày tháng đong đưa.

Xin tạ lỗi cho âm thừa trên phím !!!

\*

Đêm nay, riêng mình nằm đối diện với cơn đau khốc liệt của mỗi tình dang dở, niềm hy vọng chìm sâu đáy huyết. Đớn đau gậm nhấm nhức nhối con tim! Mọi người đều có mỗi hoàn cảnh và đau khổ riêng, nhưng khác nhau ở chỗ có nhận chân được chân lý của sự khổ hay không. Tôi vịn lại cuộn phim ký ức.

*Từ nổi rợn rùng thót tim khi vừa thấy lại Trang, rồi niềm thất vọng ê chề làm Trang hụt hẫng khi Chi kẻ cận bên tôi, tới con tim tôi đập phồng cảm động trước tấm lòng chung thủy của nàng .... Tất cả chỉ là ảo giác! Trạng thái liên tục đổi thay, tôi bị đắm chìm trong khổ đau tâm lý do tưởng tượng mà ra. Trên lộ trình tiến hóa, bước chân du tử phải đi qua các giai đoạn khủng hoảng cam go để tự mình phấn đấu, hầu chọn lựa giữa đỉnh cao và hố thẳm. Buông xuống hết! Không còn chấp giữ bất cứ đối kháng hoặc hình ảnh nào! Tôi trở về trọn vẹn với chính mình trong phút giây hiện thực.*

*Vũ trụ rục rờ bao la ôm tôi vào vòng tay bình yên bất tận, nguồn hạnh phúc thênh thang trùm khắp đang dung hợp một bản tình ca thiêng liêng lòng lộng đất trời. Ôi! Tuyệt vời khoảnh khắc vô vi! Chân lý đều ở trong mình. Tự tri, tự giác, tự chủ, không còn bị cảm giác*

*buộc ràng thì mọi việc đến đi vô ngại, tiến thoái tùy nghi.*

*Sống thực tại là sống vĩnh hằng trong từng sát na chân thật, là chánh niệm, là hành động có ý thức với sự sáng suốt. Sống định tĩnh thể hiện được tánh toàn mỹ của cuộc đời. Sống trong lành thể hiện được dụng toàn thiện của đạo vũ trụ.*

Nếu mọi người biết bỏ cái tôi hòa mình trong tình thương yêu vô hạn, thì cuộc đời sẽ trở nên thiên đàng ngay lập tức dù ngay lúc đó nắng dãi mưa dầm.

Em và tôi đã sống trong giấc mộng mấy chục năm qua, vẫn muốn đổi thay thành mộng đẹp chứ không cam lòng tỉnh dậy. Cảm ơn sự hiện diện bất ngờ của em đã đánh thức tôi rời cái ta ảo tưởng, cho tôi hiểu thế nào là vô ngã hồn nhiên.

Trước khi về lại Cali, Trang đã đến tìm tôi và Chi với nụ cười chiếu diệu rạng rỡ trên môi. Phải chăng cũng như tôi, Trang đã tìm ra chân phúc ngọt ngào trên cuộc hành trình đơn thân độc mã thâm lặng nhưng vĩ đại của chính nàng?

Ta về bên dòng sông đời chảy xiết,  
Tóc xanh xưa, mắt biếc dẫu trầm luân.  
Vàng bay theo tuổi nhớ sớm băng khuâng,  
Vẫn còn lại hôm nay - hồn trinh bạch!

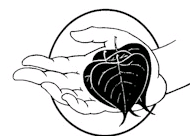
### **Viên Hương**



## *Ma Ha Rộng Lớn*

*Ma ha rộng lớn thênh thang  
Đó là tâm lượng ngập tràn khắp nơi  
Tâm ấy hằng hữu chẳng đời  
Không màu đỏ trắng sáng ngời chiếu soi  
Vọng tâm duyên khởi sáng ngời  
Nước kia yên lặng chẳng đời đổi thay  
Tự gương soi sáng chẳng đời  
Trí huệ bát nhã vượt ngoài nhị nguyên  
Huệ không trùm khắp mọi miền  
Bao la pháp giới chẳng riêng nơi nào  
Bát nhã trí sáng lâu lâu  
Sắc không không sắc có nào khác đâu  
Niệm trước khổ sở âu sầu  
Niệm sau tỉnh giác buồn rầu tiêu tan  
Miếng tụng bát nhã hằng ngày  
Tâm hành bát nhã mới hay cho mình  
Con người là giống hữu tình  
Cùng chung thể tánh vô tình khác đâu  
Loài khác tử ngộ còn lâu  
Loài người tử ngộ chậm mau do mình  
Chân không bát nhã vô hình  
Vật gì hữu tướng hữu hình hoại tan  
Khác nào hoa nở hoa tàn  
Tâm hoa đạo đến chẳng tàn chẳng rơi  
Vô niệm an sống thanh thoi  
Còn niệm chẳng trước ôi thôi lụy sầu  
Phật tâm tâm Phật tìm đâu  
Càng tìm chẳng thấy mịt mù tối tăm  
Vọng niệm dấy khởi chớ làm  
Đã biết là vọng chơn tâm hiển bày  
Gắng gìn cuộc sống hằng ngày  
Đối duyên xúc cảnh nhớ hoài xả buông  
Ôm chi cuộc sống điên cuồng  
Chỉ là giấc mộng in tuồng chiêm bao  
Mấy lời nhắc nhở trước sau  
Tâm kinh bát nhã thuộc lâu nơi tâm  
Bát nhã huyền diệu thậm thâm  
Trí huệ soi sáng an tâm tu hành.*

### **Tịnh Đức**





# Bạch Vân Hoàng Hải

(Soup Nấm Đông Cô)



## 1. Vật liệu:

- 1 củ cà rốt: gọt vỏ, cắt hạt lựu.
- 1 củ sắn: cắt hạt lựu.
- 1 lát tàu hũ ky: ngâm nước, rửa sạch, cắt sợi nhuyễn.
- 300g chả lụa chay: cắt hạt lựu.
- 1 trái su : gọt vỏ, cắt hạt lựu.
- 6 tai nấm đông cô: ngâm nước, gọt chân nấm, cắt hạt lựu.
- Ngò : lặt rửa sạch.
- 150g bột năng: quậy nước lạnh sền sệt .
- Tiêu, muối, đường phèn, bột nêm. nước tương

- Nấu sôi trở lại cho : chả lụa , tàu hũ ky , nấm đông cô nêm lại tiêu , muối, đường phèn, bột nêm, bột năng quậy nước lạnh cho vào sền sệt. Nêm vừa ăn, nhắc xuống.

## 3. Trình bày:

Múc soup ra tô, rải thêm ngò và rắc thêm tiêu, món này dùng nóng.

*Tâm Hòa soạn.*

## 2. Cách làm:

- 2 lít nước lạnh nấu sôi, cho cà rốt , củ sắn, su su, nấu lấy 2 lít nước dùng, lọc lại nước dùng cho trong.



VU LAN THẮNG HỘI

# HUYEN MOTOR REPAIR



PARRAMATTA ← → VILLAWOOD, HUME HWY



- \* Sửa chữa tất cả các loại xe máy và điện
- \* Elect Tune Up-Fuel Inject Cleaner
- \* Wheel Alignment \* Bơm ga máy lạnh xe
- \* Cân bằng bánh xe. Thay vỏ ruột
- \* Check xe đóng thuế lưu hành (Pink Slip)
- \* Thay thắng, Clutch, Auto, Manual Transmission
- \* Có xe cho quý vị mượn tạm

**HUYEN MOTOR REPAIRS**

VAN HUYEN  
(02) 9755 0761

OPEN 6 DAYS

Unit 2, 92 Seville Street  
Fairfield East NSW 2165

Mob: 0407 567 673

## BAN HỘ NIỆM TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ

### THÔNG BÁO

Ban Hộ Niệm Tổ đình Phước Huệ được thành lập đã hơn 10 năm nhằm mục đích tương thân tương trợ giữa các Hội viên. Những sinh hoạt Ban Hộ Niệm gồm có:

- Thăm viếng và cầu an cho các Hội viên bệnh nặng.
- Tổ chức sinh nhật tập thể hàng tháng, cầu an cho các Hội viên có ngày sinh trong tháng đó và nhân dịp này, cầu siêu cho các Hội viên quá vãng.
- Phúng viếng và hộ niệm cho các Hội viên quá vãng.

Hội viên Ban Hộ Niệm còn được hưởng các quyền lợi:

- Được hưởng dẫn niệm Phật, trợ niệm và hộ niệm cho chính mình và tha nhân.
- Dự sinh nhật tập thể miễn phí.
- Khi mãn phần, được phúng viếng một tràng hoa và được ký linh (gởi hình để thờ) miễn phí tại chùa Phước Huệ.
- Hội viên mãn phần khi đủ thâm niên 6 tháng, kể từ ngày gia nhập sẽ được hưởng quyền lợi tương trợ.

Muốn biết thêm chi tiết về điều kiện gia nhập Ban Hộ Niệm xin liên lạc văn phòng Tổ Đình Phước Huệ điện thoại số 02 9725 2324.

Nay kính thông báo

Ban Hộ Niệm Tổ Đình Phước Huệ



Cúng tôi trân trọng cảm ơn quý Thầy, quý Sư cô, quý thiện hữu tri thức, các học giả, văn nhân thi sĩ đã đóng góp bài vở phong phú cho số báo mừng Vu Lan này. Trân trọng cảm ơn các vị mạnh thường quân, các cơ sở thương mại đã đăng quảng cáo và giúp đỡ tịnh tài cho việc phát hành số báo này. Chân thành cảm tạ các Chùa, Phật học viện, Đại tông lâm, Tự viện, Ni viện, Niệm Phật đường và các nhà văn hóa, báo chí đã gửi tặng sách, báo và tạp chí trong thời gian qua.



**Danh sách Quý Phật tử ủng hộ tịnh tài cho số báo Mừng Vu Lan Báo Hiếu**

Sư cô Phước Bình	20	Trịnh Thị Lành.	20	Diệu Trang	10	Tâm Mãn	10
Sư cô Phước Hòa	20	Lê Cát	50	Thọ Nhựt	10	Diệu Nguyệt	10
Sư cô Phước Chí	20	Nhuận Phước	50	Tâm Hảo	10	Minh Quang	10
Sư cô Phước Thọ	20	Diệu Huệ	10	Chị Liên	20	Tâm Hiệp	10
Sư cô Phước Chiếu	20	Huệ Trí	10	Giác Tâm	10	Viên Lạc	10
Sư cô Phước Lễ	20	Diệu An	10	Huệ Linh	10	Diệu Ngọc	10
Sư cô Phước Ngọc	100	Diệu Bạch	10	Diệu Tánh	20	Ngọc Diệu	10
Sư cô Huệ Mãnh	100	Diệu Hồng	10	Diệu Ngân	20	Ngọc Thủy	10
Sa di ni Diệu Trang	10	Ngọc Đăng	10	Tâm Hoa	10	Diệu An(2)	10
Tâm Như	20	Chơn Huyền Phong	10	Trí Chánh	20	Thái Minh	50
Tịnh Thủy	10	Diệu Tín	10	Tâm An (2)	20	Minh Châu	50
Quicy Trí Việt	30	Tướng Hạnh	5	Huệ Thành	10	Diệu Thiện	10
Lâm Thị Út	100	Tùng Ngọc	10	Từ Thịnh	10	Trí Dũng	20
Minh Chiếu	50	Tâm Thông	10	Chơn Huyền Hiền	10	<b>Đóng góp quỹ làm chảo</b>	
Phổ Thành & Tâm Hoa		Thanh Diệu	10	Ngọc Trang	10	<b>giò</b>	
(Noumea)	100	Tâm Quang	10	Chơn Chất	10	Minh Quang & Diệu	
Tâm Hợp (Noumea)	100	Thiện Lương	10	Tâm Thật	10	Nguyệt	100

**Danh sách ủng hộ Đại Tông Lâm Phật Giáo**

**HỘ TRÌ TAM BẢO:**

Ngọc Lâu, Ngọc Thiên & Viên Hảo (180), Phước Thọ, Viên Hương & Viên Thủy (180), Jimmy & Allenna Nguyễn (120), Ethan & Cater Nguyễn (120), Huệ Chiếu (60), Nguyễn Thị Loan (60), Tâm Hương (60), Diệu Quý (60), Diệu Hòa (60), Ong Phuồi (60), Diệu Hạnh (60), Chánh Trí & Logan Trần (120), Viên Đạo (60), Trương Đình Hoat (60), Phổ Điền (180), Gđ. Từ Kim Quang (120), Khuru Thị Kim Hồng (60), Thang Lê Trần (60), Tạ Xuân Mai (60), Nhật Thành & Nhật Quả (120), Jenny Phạm Quỳnh Anh (60), Trịnh Tinh

An (60), Trương Chí Võ (60), Chúc Thêm (60), Huệ Liên & Ngọc Hồng (120), Viên Toàn (120), Tâm Hiệp (120), Ngọc Trang (60), Diệu Yên & Giác Tâm (120), Diệu Huệ (Thanh) 120, Hồng & Bi (120), Minh Châu & Thái Minh (120), Thái Phấn & Ngọc Tuyet (120), Tịnh Thủy (120), Quach Le Son (Minh Kien) (60).

**CÚNG DƯỜNG: (4/2017 – 7/2017)**

Gđ. h/l Trần Anh Kiệt (860), Gđ.h/l Đặng Văn Hiếu (200), Gđ.h/l Hoàng Văn Thược (600), Gđ.h/l Đặng Thị Thái Hoàng (200), Kevin Huỳnh

(200), Gđ.h/l Trần Anh Tuấn (200), Gđ.h/l Giang Văn Đồi (300), Sư cô Phước Lạc (300), Gđ.h/l Quảng Thanh & Quảng Trân (230), Nha sĩ Thảo Nguyễn (100), Gđ. Trần Thị Khánh.pd.Diệu Lạc (200), Cháu Quincy Trí Việt (300), Lê Cát - Nguyên An (50), Gđ.h/l Nguyễn Hữu Tâm-Thiện Niệm (250), Trần Thị Châu - Liễu Niệm (NZ.200), Gđ.g/l Ni sư Hải Triều Hạnh (300), Gđ.h/l Trần Kim Anh (300), Cô Chi Chung (250), Gđ.h/l Lê Văn Kim (200), Phật tử ủng hộ 50 chầu Đổ Quyên (630),

Phật tử ủng hộ 4 chầu Đổ Quyên (50), Võ Chúc Trước (100), Gđ.h/l Nguyễn Ngọc Bàn (500), Gđ.h/l Trần Anh Tuấn (350), Gđ.h/l Trần Hiệp Minh (300), Chầu kiếng Đổ Quyên (100), Gđ.h/l Đàm Thị Kim Chi (350), Gđ.h/l Đặng Thành Danh (200), Chú Minh Khai (150), Gđ. Lâm Hồng Sương (160+50), Nha sĩ Thảo Nguyễn (100), Kim Nga Nguyễn (100), Minh Quang & Diệu Nguyệt (200).

**Danh sách các cơ sở thương mại ủng hộ quảng cáo báo Vu Lan số 67**

- Nhà thuốc tây Mai
- All-Villa Print
- Thực Phẩm Á Châu Tường Phát
- Tiệm vàng Mỹ Tín
- Huyện Motor Repair
- Fairfield Funerals of Distinction
- Tran's Aquarium
- Gạo thơm Hoàng Gia
- An Lạc Vegan
- Tiệm vàng Hưng Thành
- Nha sĩ Phương Thảo
- Cty. kế toán Bùi Thanh Lân

# TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ & CHÙA QUANG MINH

## THÔNG BÁO

### **KHÓA TU XUẤT GIA NGẮN HẠN MÙA HÈ 2017-2018**

Trong Xuất Gia Công Đức Kinh dạy: "Người tu hạnh xuất thế một ngày một đêm bằng người tại gia tu hành một năm". Thực vậy, người tu hạnh xuất thế là người gieo trồng nhân vô lậu, thoát khỏi nẻo sanh tử luân hồi. Chính vì thế, quý Thầy hằng năm đều có tổ chức khóa tu học đoản kỳ xuất gia, chư Phật tử tham gia các khóa tu học đều có tiến bộ và đi đến xuất gia tu học giải thoát. Nhờ thế mà Phật pháp được lưu thông, có người nối lửa tiếp đèn, truyền trì đạo mạch.

Khóa tu học năm nay được tổ chức tại chùa Quang Minh với thời gian và chi tiết như sau:

**Thời gian :** từ thứ Bảy 30/12/2017 đến Chủ Nhật 21/01/2018

**Ngày khai giảng:** 9 giờ sáng thứ Bảy 30/12/17

**Địa điểm :** Chùa Quang Minh

18 Burke Street, Braybrook, VIC 3019

**Điều kiện nhập khóa:**

- Nam, nữ Phật tử hay không Phật tử tinh thần minh mẫn, sức khỏe bình thường.
- Khóa sinh chính thức cạo tóc, thọ giới (*cả hai giới nam, nữ*)
- Khóa sinh dự thính học hạnh xuất gia, thọ giới nhưng không cạo tóc, (*nam, nữ*).
- Trong suốt khóa tu, quý học viên sẽ được yêu cầu giữ yên lặng tối đa và giữ oai nghi của người xuất gia.

**Y phục :** Áo vạt khách và áo tràng là y phục chánh trong khóa tu.

**Khóa phí :** Hoàn toàn miễn phí.

Các vật dụng do Phật tử chùa Quang Minh cúng dường.

**Ghi danh :** Xin nhận đơn từ Chùa hoặc website: [www.phuochue.org](http://www.phuochue.org) và gửi về lại trước ngày 15/12/17.

Mọi chi tiết xin liên lạc Chùa Quang Minh 03 9312 5729 Tổ đình Phước Huệ 02 9725 2324.

Chúng tôi chân thành kêu gọi quý vị tham dự vào khóa tu học vô cùng hữu ích này. Nam mô Công Đức Lâm Bồ Tát.

Trân trọng,  
Ban Tổ Chức

